

Văn nghệ

Thái Nguyên

TẠP CHÍ CỦA HỘI VĂN HỌC NGHỆ THUẬT TỈNH THÁI NGUYÊN
Phát hành ngày 10 và 25 hàng tháng
Website: vannghe-thainguyen.vn

SỐ 4
RA NGÀY 25 THÁNG 2
NĂM 2021



Thơ ng. La Hù
Ảnh: Việt Hùng

MỸ THUẬT



Thợ cơ khí. Tranh: Hoàng Minh Tiến

Tạp chí Văn nghệ Thái Nguyên: Phường Trưng Vương, TP. Thái Nguyên. Tổng Biên tập: **TRẦN VĂN THẾP**, Thư ký Tòa soạn: **NGUYỄN THỊ THU HUYỀN**, Trình bày: **ĐÀO TUẤN**. Điện thoại: 0912552124 - 0208 3656514. Fax: 0208 3855513. Email: vannghethainguyen@gmail.com. Giấy phép hoạt động báo chí số: 72/GP-BTTTT, cấp ngày 1/2/2021. In và gia công tại Công ty Cổ phần In Công Đoàn Việt Nam

GIÁ: 29.000Đ

Văn Nghệ

Thái Nguyên

Trong số này

- | | | | |
|--|----|--|----|
| Mùa Xuân - mùa lễ hội
Lồng tồng
(Thùy Linh) | 4 | Về nhà
(Hoàng Thị Hiền) | 26 |
| Những bức tranh
mang hơi thở mùa xuân
(Chu Mạnh Cường) | 8 | Trang thơ
(Nhiều tác giả) | 28 |
| Bất động
(Vũ Thị Huyền Trang) | 10 | Cái lớn trong những "Chuyện
nhỏ sớm mùa thu"... của Lưu
Quang Vũ
(Hương Lê) | 30 |
| Những chiến sĩ áo trắng
nơi tuyến đầu chống dịch
(Phương Thảo) | 12 | Nhà thơ người Mỹ - Thomas
Ames: Từ ngữ là ý nghĩ, từ
ngữ là năng lượng
(Lê Hòa) | 32 |
| Hướng về biển đảo
quê hương
(Bùi Thị Như Lan -
Nguyễn Thị Tuyết Lệ) | 16 | Hương bồ kết
(Quyên Gavoye) | 34 |
| Ngày không Rác
(Thái Văn) | 18 | Khi đàn cò trở về
Roman Ivannytchouk (Nga) | 36 |
| Những đôi chè ở huyện
Đại Từ qua ống kính của
NSNA Ngọc Hải | 20 | Điều phi thường
Ray Mathew (Úc) | 38 |
| Ở hai đầu nỗi nhớ
(Phạm Ngọc Chuẩn) | 22 | Đối ngoại quốc phòng Việt
Nam năm 2020: Sau một năm
nhìn lại
(Vũ Khanh) | 40 |



Hội làng quê hương tể tướng Lưu Nhân Chú

Hội làng quê hương Lưu Nhân Chú đã một thời đi vào ký ức nhân gian, nó như nguồn nước mát cổ vũ cho tinh thần giữ gìn, bảo tồn bản sắc văn hóa quê hương. Theo cảm nhận và đánh giá của chúng tôi đây thực sự là văn hóa vùng quê thuần nông, với những con người quanh năm lam lũ.

Nguyễn Đình Hưng
(Xem trang 6)



Ghi ở làng đào mùa COVID...

"Ting! tín hiệu Messenger của ông bạn nhà thơ sống tại làng đào Cam Giá nhấp nháy.
- Ra quân đầu năm chưa, chúc năm mới thành công nhé!
- Cảm ơn ông! Đào Tết bán hết không?
- 10 cây còn 8, đang nở đầy vườn, vào mà ngắm!
- Há?! Thế thì tiền đâu mà in thơ? Để tôi vào xem sao nhé!..."

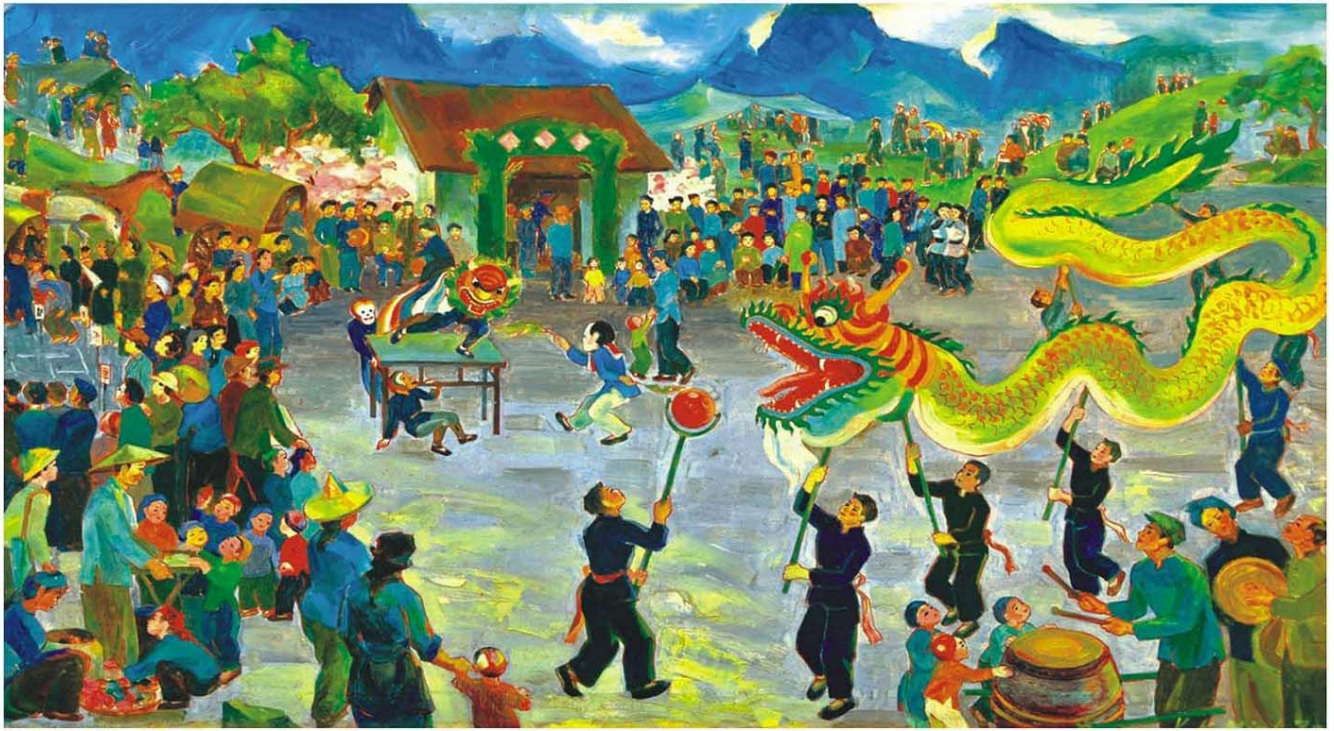
Trần Thép - Minh Trọng
(Xem trang 14)



Ơi Cao bằng yêu thương!

Vụ gặt năm ấy, Ban Chỉ huy Trung đoàn quyết định cho bộ đội đi gặt lúa giúp dân. Tiểu đoàn tôi được phân công tập kết tại xã Hùng Quốc, kề bên đường biên giới gần đồn biên phòng cửa khẩu. Lính Trung Quốc kéo ra xem chúng tôi cùng nhân dân gặt lúa, hò hét om tóì điều gì đó.

Phan Thái
(Xem trang 24)



Hội Lồng Tồng. Tranh của Vi Kiến Minh

Mùa xuân mùa lễ hội Lồng tồng

Thùy Linh

Xuân về, trên các triền núi hoa đào thấp lửa hồng rực rỡ, hoa mơ, hoa mận e ấp màu trắng tinh khôi, nhẹ nhẹ tỏa hương, rủ bầy ong làm bạn. Đất trời mở ra chu trình mới. Người Tày trên núi cao rộn ràng, tung bừng mở lễ hội Lồng tồng đón xuân sang.

Lồng tồng theo tiếng Tày là xuống đồng. Nhưng, "Lồng tồng" còn có nghĩa khác là "cái trống". Lồng tồng là âm thanh náo nức của cái trống. Tiếng trống mở hội giống già, tung bừng cất lên thanh âm vang vọng từ chiếc trống cái treo giữa làng chủ, chọn làm nơi khai hội. Trong tâm linh của người Tày, đó là ngày hội đông vui, nhộn nhịp. Đó đây vang vọng tiếng trống rộn ràng, náo nức, mời gọi, giục giã... vắt qua triền núi, băng qua những cánh rừng, chảy tràn trên từng thửa ruộng bậc thang, lan xuống các bản gần, xa mời gọi người bản đến vui xuân trong lễ hội Lồng tồng.

Ngày hội đến từ lúc bầy "cáy cúm" (con

gà) cất tiếng te te gọi sáng, sương ban mai vương vấn quấn quýt bản làng, người dân trong làng chủ chuẩn bị làm mâm cúng lễ hội Lồng tồng. Trong mâm cúng có: con gà trống tơ luộc vàng ươm, đĩa thịt lợn vai luộc, hai cặp bánh "pềng ben" (bánh chưng) bọc lá dong xanh, trứng gà nhuộm màu xanh, đỏ, tím, vàng và hai đĩa xôi. Xôi đỏ tượng trưng cho mặt trời. Xôi vàng tượng trưng cho mặt trăng. Hai con chim én bằng giấy đỏ đậu hai bên đĩa xôi. Trong quan niệm



của người Tày, chim én là biểu tượng của mùa xuân. Mùa xuân cánh én đó nâng ước mơ, dệt no ấm và hạnh phúc. Đặc biệt, trong mâm cúng Lồng tồng có các loại bánh của ngày Tết như bánh "thoóc thếc" (bánh bóng), bánh "pềng hủi" (bánh mật), bánh "pềng đấng" (bánh gio), bánh "pềng sla cao" (bánh khảo trộn mỡ gà)... bày bên cạnh là hai quả còn dính tua rua bảy sắc cầu vồng và một quả yến.

Vào thời điểm nắng xuân rực rỡ trải xuống núi rừng, tiếng trống ngày hội rộn ràng gấp gáp vang xa, từng đoàn các gia đình ở làng chủ lần lượt đội mâm cúng ra thửa ruộng bậc thang rộng nhất, đó là thửa ruộng "đất ấm hơi người" được chọn làm nơi trẩy hội. Từng mâm cúng bày dầm ấm bên nhau, tạo một lối đi ở giữa. Mâm cúng đầu là mâm của gia đình thầy cúng Pú mo đặt trên nền giấy đỏ. Pú mo là vị mo già uy tín trong vùng,

được chọn làm chủ trì cúng trong ngày hội. Những nén nhang trầm được thắp lên. Trong khói hương nghi ngút, các cô gái đẹp nhất trong vùng nhẹ nhàng dâng nước cúng đưng trong các quả bầu vỏ vàng óng. Đây là nước thiêng được rước từ đầu nguồn về.

Khi mặt trời hơi lặn núi cao xuống đến ngang tầm bản nỏ, khắp các ngã đường từ trên núi xuống, từ dưới thung lên, từ rừng sâu ra, trẻ già, trai, gái với những bộ quần áo chàm đẹp nhất, rực rỡ nhất đổ về dự vui ngày hội. Tiếng trống âm vang hòa trong tiếng thanh la, náo bát, tiếng mõ vang vọng khắp núi rừng mời gọi các đội múa lân, múa sư tử ở các bản làng về vui hội Lồng tồng. Mỗi đội múa sư tử thường có một Lao say (võ sư) dẫn dắt.

Đội múa sư tử làng chủ hội Lồng tồng có mặt từ sớm để nghênh đón đội bạn. Các đội múa sư tử đến, lạy Thần thành hoàng, lạy trời, lạy đất, lạy mâm cúng Lồng tồng ba nhịp vói. Sư tử cái đi đầu vung cao đầu múa đầy hào khí. Tiếp đó các sư tử con, khi, báo... nhịp nhàng múa theo. Âm thanh của trống, thanh la, náo bát nhịp nhàng, êm nhẹ, náo nức theo nhịp múa. Sư tử lạy xong mâm cúng là xong lễ nhập hội. Lúc này, các đội múa sư tử đua nhau thử tài, thi sức. Trong hội thi tài, từng đôi sư tử hào hứng, thận trọng quần quện vào nhau. Lúc bưng bưng khi thể tấn công, lúc nhảy nhót lên cao, khi sà sát đất, có khi chậm rãi thể thủ... vừa múa, vừa tung đầu gối của mình, đẩy đội sư tử bạn chệch choạng lùi ra hoặc ngã. Đội sư tử nào lùi hoặc ngã là đội đó thua. Những đội thắng cuộc lại múa cùng nhau để chọn ra đội đầu đàn. Đội múa sư tử đầu đàn được chủ hội Lồng tồng phong "tua hốt tau" (đội đứng đầu)



được thưởng chiếc đai màu đen uy quyền. Đó là đội múa dẻo dai, có sức mạnh lão luyện, được bản trên, làng dưới nể trọng.

Sau khi sư tử múa xong, Pú mo niệm thần chú. Hội Lồng tồng chuyển sang nghi thức lễ hội cầu mưa. Người người, nhà nhà đứng vòng tròn quanh mâm cúng. Pú mo ngửa mặt lên trời, tay bưng cao những "nậm" nước thiêng của các mâm cúng, cầu mong nước từ ruộng trời tưới khắp trần gian, để bản làng đầy nước, con người sức khỏe dồi dào, vật nuôi chóng lớn. Nương cao, ruộng thấp đủ nước cây cối, ngô lúa sai bắp, mẩy hạt, trâu bông, nơi nơi no ấm... Khấn xong, Pú mo tưới nước khắp bốn phương trời, mọi người xúm xít hứng nước để hưởng phúc.

Trong lễ hội Lồng tồng có hoạt động mang đậm bản sắc lễ hội đó là trò chơi đánh yến, tung còn.

Trước lúc diễn ra trò chơi đánh yến, các bà then, ông mo mặc áo thêu hình chim én, tay nẩy đàn tính thánh thót, miêng cất tiếng hát mượt mà "dẫn dắt" tâm linh trong lễ hội bay cùng cánh én mùa xuân lên thăm "mường trên xứ lạ" (mường trời), nơi muôn vạn cánh đẹp thần tiên mà con người hằng mong ước cuộc sống no ấm, tươi đẹp... Để rồi, sau khi tiếng tính tấu cùng lời hát bay bổng vừa ngưng là từng đôi, từng cặp trẻ già, nam nữ thi nhau chơi đánh yến.

Quả yến biểu tượng mùa xuân làm bằng tre mai vàng óng ả. Giữa đế nổi một ống trúc ngắn cắm từ ba đến bốn hoặc năm lông gà trống màu đỏ. Trong nhịp trống tung bưng, Pú mo lấy những trái yến từ mâm cúng phân phát cho mọi người dự lễ hội. Từng đôi "trai thanh, gái lịch" thi nhau hô hời đánh yến. Quả yến chao lượn qua lại bằng những đôi tay mềm dẻo, khéo léo. Trong khi chơi, nếu người nào lỡ để yến rơi nhiều, sẽ kỷ niệm cho người thắng một vật quý. Thường thì, chơi yến có lúc tới hơn chục đôi, đứng quây thành vòng tròn rộng, nhiều trái yến cùng bay một lúc. Có trái yến bay cao, bay thấp. Có trái yến bay gần, bay xa... tầng tầng, lớp lớp đan chéo nhau, tựa như cá dầm chìm én chao liệng,

dưới trời xuân ấm áp hoa đào, xôn xao nắng vàng.

Cùng với trò chơi đánh yến là hội tung còn. Trên khoảng đất rộng người ta dựng cây mai cao từ mười lăm đến hai mươi mét. Trên ngọn mai uốn vòng tròn, đường kính chừng nửa mét, phong kín bằng giấy đỏ điều, dựng cột theo hướng Đông - Tây gọi là phông còn. Quả còn là túi nhỏ khâu bằng vải hoa sắc sỡ, nhồi thóc hoặc hạt đỗ, hạt vừng, hạt bông... phía đuôi còn nối bằng tua rua bảy sắc cầu vòng vui mắt.

Giữa biển người đông vui, trong tiếng trống gấp gáp, giục giã liên hồi, Pú mo nhẹ nhàng lấy từ các mâm hội ra hai quả còn. Pú mo tung từng quả còn lên cao. Lúc đó, từng đôi "trai nụ, gái hoa" chia làm hai bên đua nhau nhặt quả còn để tranh tài thi ném còn. Người nào ném trúng phông còn là thắng cuộc. Người ấy được tôn vinh là trai tài, gái giỏi trong hội thi tung còn.

Khi phông còn xác nhận được chủ nhân ngày hội, thì từng đôi, từng cặp trai gái tung còn cho nhau. Những quả còn chao lượn giữa trời xuân, không những dệt nên ước vọng một năm tràn đầy no ấm, mà còn gửi gắm tình cảm yêu thương nồng nàn. Thế nên, sau hội tung còn, nhiều đôi mắt trong mắt, tay trong tay nên vợ, nên chồng.

Hội tung còn kết thúc, bằng việc chủ hội chọn những quả còn ném trúng phông còn, lấy hạt thóc, hạt đỗ, hạt bông... chia cho mọi người mang về làm giống thiêng. Nhiều quả còn ném trúng phông còn là năm đó khởi đầu thuận lợi, báo hiệu sự sinh sôi, nảy nở, bản làng được mùa, dân bản bình yên...

Nhiều địa phương, trong lễ hội Lồng tồng còn tổ chức các trò chơi dân gian thi đấu cờ, làm bánh, kéo co, đi cà kheo, đu quay...

Khi màn đêm buông rèm, từng đôi thanh niên trai gái trong lễ hội hát sli, lượn thầu đêm, suốt sáng. Người trong vùng gọi đêm hội Lồng tồng là "đêm lượn". "Đêm lượn" kéo dài đêm này qua đêm khác. Lời lượn nồng đượm, ngân vang như lá rừng gọi gió. Trình tự "đêm lượn" phát triển theo cao trào của tình cảm nam nữ: Lượn mời, nghênh đón, lượn xe kết, lượn mừng và lượn tạm biệt...

Nhiều đôi nam nữ sau những "đêm lượn" của lễ hội thì tình cảm quấn quít, ước hẹn son sắt, thủy chung... về chung một nhà. Và cuối mùa lễ hội, các bản trên triền núi gần, núi xa, lời lượn thánh thót nổi dài niềm vui trong đám ăn hỏi có lượn quan lang, đến đám cưới là lượn mừng cưới, đón dâu...

Thanh âm trữ tình của hội Lồng tồng mời gọi, réo rắt, lan xa... theo nhịp bước chân người về bản gần, bản xa giữa những triền núi hồng rực hoa đào, trắng muốt hoa mơ. Để rồi, kết thúc lễ hội, mọi người trở về nhà trong lòng đầy hứng khởi, bước vào vụ mùa mới chứa chan hy vọng đủ đầy, no ấm■

Thái Nguyên, xuân 2021

Hội làng quê hương Lưu Nhân Chú đã một thời đi vào ký ức nhân gian, nó như nguồn nước mát cổ vũ cho tinh thần giữ gìn, bảo tồn bản sắc văn hóa quê hương. Theo cảm nhận và đánh giá của chúng tôi đây thực sự là văn hóa vùng quê thuần nông, với những con người quanh năm lam lũ.

trống lại rộn rã vang lên như để mở cửa trời, trời cho Thiên Lôi ra xem trần gian muốn gì? Những tiếng chiêng, tiếng trống giống giả ấy gợi ý lời cầu mong để gọi mưa xuống: "Lạy trời mưa xuống/ Lấy nước tôi uống/ Lấy ruộng tôi cấy". Mưa xuân là mưa phùn không đủ để cây cấy thì tiếng trống giục gọi mưa xuống to hơn nữa để nhân dân có nước cấy cấy. Tiếng chiêng và tiếng trống như bản hòa ca gọi Hội xuân bắt đầu.

Hội vật diễn ra không khí tung bừng

Lần theo ký ức của các cụ cao tuổi là những người con, cháu hậu duệ dòng họ Lưu xã Văn Yên, chúng tôi có cơ hội hiểu biết về lễ hội truyền thống ở quê hương Tế tướng Lưu Nhân Chú, xã Văn Yên, huyện Đại Từ. Trải qua bao thăng trầm của thời gian và lịch sử, trên quê hương vị anh hùng dân tộc^(*), những sự kiện, những phong tục tập quán đã đi vào ký ức của nhân dân.

Dưới chân Tam Đảo hùng vĩ có núi Miếu bên dòng suối trong xanh chảy uốn mình như dải lụa qua xã Văn Yên ra tận hồ Núi Cốc, được coi như mạch nguồn sự sống của người dân nơi đây. Núi Miếu có ngôi mộ cổ thiên táng của ông Tổ Lưu Quý Công, dòng họ thế phiệt có hai cha con Lưu Trung, Lưu Nhân Chú và em rể là Phạm Cuồng công tích lừng lẫy một thời, đều được ban họ vua Lê, hưởng lộc của triều đình.

Cách núi Miếu chưa đầy 500m, có ngôi đình Cả, nơi thờ Thành hoàng của dân làng. Mỗi độ vào tháng Chạp, dân làng Văn Yên (tên cũ của Văn Yên), từ ngày mùng 10 trở ra, rủ nhau đi lấy củi về để chuẩn bị đón Tết Nguyên đán. Gặp nhau người ta chào hỏi rằng, đã lấy được nhiều củi, lấy lá gói bánh chưng chưa, làng xóm như vào mùa trẩy hội, người xuôi, kẻ ngược, không khí khẩn trương rộn rã. Ngày 23 tháng Chạp dân làng làm lễ đóng cửa rừng. Người bản xứ coi rừng rất thiêng liêng, họ đem lễ vật đến tại cửa rừng nơi có ngôi miếu Gấm nằm sát ngay con đường hằng ngày dân tình thường qua lại. Lễ cúng tuyên bố, từ ngày này không ai được vào rừng nữa. Ngôi miếu Gấm gắn với sự kiện lễ đóng cửa rừng, nhân dân nơi đây còn ghi nhớ.

Ngày 28, 29 Tết, các gia đình trong làng tập trung đựng thịt lợn, gói bánh chưng. Đến ngày 30, cơ bản công việc chuẩn bị đã xong, chiều 30 nhà nào nhà nấy tổ chức làm cỗ, bày tiệc để mời các vị tổ tiên ăn Tết. Lễ đón Tết, đón Giao thừa vào thời khắc 12 giờ đêm, cả làng tung bừng, nhà người này qua nhà người kia đón Giao thừa và đốt pháo. Tiếng pháo nổ làm chậm chậm hạt mưa bay, khắp làng, khắp xóm nhân dân đón niềm vui, đón xuân về.

Ngày mùng một Tết, tại đình Cả, các cụ cao tuổi khi làm lễ xong sẽ có 2 cụ đại diện bắt đầu theo tiếng trống kính cáo thần linh làm lễ, mở sới vật đầu xuân. Sau đó, các thanh niên trai tráng rủ nhau ra sới vật ở cánh đồng Ái, cách đình Cả 300m. Trong đình, tiếng chiêng, tiếng

Hội làng quê hương Tế tướng LƯU NHÂN CHÚ

Nguyễn Đình Hưng



VĂN NGHỆ THÁI NGUYÊN 6
SỐ 4 - RA NGÀY 25 THÁNG 2 NĂM 2021



Quang cảnh lễ hội Núi Văn - Núi Võ tại Đền thờ Lur Nhân Chú. Ảnh: Đỗ Anh Tuấn

bởi tiếng trống giục các thanh niên từng đôi vào sới, keo vật đầu xuân được chính thức bắt đầu. Sau khi phân thắng bại, người thua thực "lấm lưng, trắng bụng" keo vật kết thúc. Người thắng sẽ được trao giải thưởng, khi là tấm lụa điều hay chiếc mâm nhôm, tuy chẳng mấy giá trị về kinh tế nhưng thực vinh dự, tự hào là người chiến thắng.

Cũng diễn ra tại đồng Ái có trò chơi kéo co. Hai bên cả nam và nữ tham gia. Hướng kéo co theo hướng Tây Bắc - Đông Nam. Dây kéo co được sử dụng bằng dây song, một loại dây leo họ mây ở trong rừng người ta lấy về róc cho sạch nhẵn để kéo. Ở đồng Ái, mùa khô không có nước, đồng không cao, không thấp, quân bên Đông kéo mạnh, quân bên Tây giệt lại, cứ kéo đi, kéo lại không bên nào chịu bên nào. Kết thúc cuộc thi, bên Đông hay thắng cuộc... Kéo co là phong tục dân gian có từ rất lâu đời của người dân Việt Nam thể hiện quan niệm về sự vận động của mặt trời, của chu trình thời gian, hướng Đông là thánh thần của mặt trời nên khi chơi kéo co hướng Đông hay thắng!

Ngày mồng ba Tết, dân làng trồng 7 cây tre đục làm 2 cây đu, một cây dành cho người lớn, một cây dành cho trẻ em. Cây đu cho người lớn cả nam và nữ đều có thể lên đánh, hình thức đó gọi ý cho sự

nảy nở, cho sự đâm chồi, nảy lộc để mùa màng bội thu. Hai người một nam một nữ lên đánh đu, ở dưới có tốp người cổ vũ reo hò khích lệ rằng: "Có nam, có nữ mới nên xuân/ Có xôi, có thịt mới nên phân". "Ăn cơm phải có thịt gà/ Đánh đu phải có đàn bà, đàn ông". Thực vui khi nhìn "Trai đu gối hạc khom khom cật/ Gái uốn lưng ong ngửa ngửa lòng", thu hút nhiều nam thanh nữ tú đua tài thể hiện lòng dũng cảm, gan dạ đồng thời đem lại sự khoan khoái, tươi vui.

Tại cánh đồng Ái còn có trò chơi chọi gà. Nhân dân địa phương có tục nuôi gà chọi, Tết đến đem ra hội thi chọi gà. Sới chọi gà có các chủ gà trống với những chú gà chiến đủ các màu sắc. Có con lại được chủ nhân chăm sóc có những chiếc cựa dài nhọn, lông được tỉa tốt tựa đuôi công, mào gà như đuôi cò đầy vẻ oai phong lẫm liệt. Các chủ gà cho gà vào sới chọi hết hiệp này đến hiệp khác có phân thắng bại. Qua nghiên cứu về phong tục cổ truyền dân gian, nhà nghiên cứu, Giáo sư, Tiến sĩ Trần Lâm Biền nhận định: Tục chọi gà của nhân dân là một tập tục cổ truyền phản ánh về tục thờ mặt trời trong quá khứ xa xưa của nhân dân các vùng miền cũng giống tục chọi trâu phản ánh tục thờ mặt trăng theo nước thủy triều lên xuống của nước biển. Cánh đồng Ái ở địa phương là khu đất cao hơn xung quanh, là nơi thu hút được nhiều sinh khí của bầu trời.

Đến rằm tháng Giêng, làng Văn Yên có tục lễ xuống đồng. Nhân dân địa phương thường nói: "Lục lạp tháng Chạp tháng Sáu" (làm ruộng tháng

Chạp sau nhổ mạ cấy chiêm, tháng Sáu thu hoạch vụ chiêm). Đây quả là đúng theo câu ca đúc kết của người xưa về thời gian sản xuất nông nghiệp: "Tháng Chạp là tháng trồng khoai/ Tháng Giêng trồng đỗ, tháng Hai trồng cà/ Tháng Ba cấy vờ ruộng ra/ Tháng Tư gieo mạ thuận hòa mọi nơi/ Tháng Năm gặt hái vừa rồi/ Trời đổ mưa xuống nước trôi đầy đồng".

Hội làng quê hương Lur Nhân Chú đã một thời đi vào ký ức nhân gian, nó như nguồn nước mát cổ vũ cho tinh thần, giữ gìn, bảo tồn bản sắc văn hóa quê hương. Theo cảm nhận và đánh giá của chúng tôi đây thực sự là văn hóa vùng quê thuần nông, với những con người quanh năm lam lũ.

Từ vùng đồng đất đầy khó khăn ấy, nhưng con người quê hương Tể tướng Lur Nhân Chú vẫn vươn lên, yêu đời, yêu cuộc sống, thể hiện qua các hình thức sinh hoạt văn hóa tinh thần mang đầy tính lạc quan chứa đựng tài hoa, trí tuệ, phẩm chất đẹp đẽ, cùng những ước mơ, nguyện vọng chính đáng. Qua lễ hội làng ước vọng ngàn đời của nhân dân nơi đây là cầu cho quốc thái dân an, mùa màng tốt tươi, nhân dân Khang thái!

(*) Lur Nhân Chú: vị anh hùng dân tộc, danh nhân lịch sử tiêu biểu của tỉnh Thái Nguyên, một trong 18 vị tướng khai quốc công thần thời Lê sơ, đã có công lao to lớn phò giúp vua Lê Lợi trong 10 năm kháng chiến chống quân Minh xâm lược thắng lợi ở thế kỷ XV.

Những bức tranh mang hơi thở mùa xuân

Chu Mạnh Cường

Dù ngoài trời còn rất rét mướt, thậm chí có nơi băng tuyết, sương giá - mùa đông đang dằng dặc, song khi nhìn những bức tranh vẽ về mùa xuân, ai nấy đều cảm thấy ấm áp, tưởng chừng mùa xuân đã về, với cây cối đâm chồi nảy lộc, hoa quả trĩu trĩu trên cành. Yêu mùa xuân, các họa sĩ xưa nay đều dành rất nhiều sáng tác cho cảnh xuân, làm hồi sinh vạn vật và sống dậy không khí từng bừng của những ngày đầu năm.



Tác phẩm *Hoa hạnh nhân* của Van Gogh

VĂN NGHỆ THÁI NGUYÊN **8**
SỐ 4 - RA NGÀY 25 THÁNG 2 NĂM 2021



Hanami của họa sĩ hoàng gia Yoshu Chikanobu



Wiosna (Mùa Xuân) của Teresa Roszkowska

Nói đến xuân là nói đến những màu sắc tươi vui hoặc rực rỡ của vườn tược, đồng ruộng. Chỗ nào cũng thấy hoa vì hoa chính là hiện thân của mùa xuân. Có khá nhiều họa sĩ nổi tiếng như Sandro Botticelli của Italy thời Phục Hưng thế kỷ 15, 16, chuyên khắc họa xuân bằng hoa cùng những yếu tố thần thoại. Ông có một tác phẩm tiêu biểu là *Primavera* theo tiếng La tinh là *Nàng Xuân*. Ở đó, mùa xuân đang tới trong một khu vườn ngập tràn hoa (đến hàng trăm thứ hoa quả), và có những thiếu nữ xinh đẹp nhảy múa trong những làn gió mát mẻ và bầu trời trong sáng.

Danh họa Claude Monet của Pháp và trào lưu Ấn tượng thế kỷ 19 lại tả xuân trong khung cảnh mơ màng, huyền ảo bằng những đóa hoa sừng, hoa diên vĩ nở xòe trên nước. Trong làn sương buổi sớm vừa tan, bóng thấy trước mặt một hồ hoa bung tràn bát ngát, chỉ có nắng ấm hoa mới nở rộ như vậy, song xem đầm nước thì vẫn thấy nó xanh thẫm thẫm, do những sắc lạnh của mùa đông hây còn. Trong văn hóa, sừng và diên vĩ đều là biểu tượng của nước, của sự sống đang dâng trào mà hết sức thanh khiết, dịu dàng.

Cũng thuộc chủ nghĩa Ấn tượng, với danh họa Van Gogh của Hà Lan, mùa xuân chính là những cảnh hoa hạnh trắng (hoặc đào hồng) đua chen trên những cành nhánh khô gầy và bay lên đong đưa dưới một bầu trời xanh thật xanh, như muốn nói tới một sự khởi đầu tốt lành. Tác phẩm *Hoa hạnh nhân* được ông vẽ để tặng cho người anh trai vừa mới sinh quý tử với mong ước cháu sẽ mạnh khỏe và dũng mãnh. Dựa trên tranh in khắc gỗ Nhật Bản, cùng với chủ đề mai, đào, lê, táo trong văn học Đông phương, ông đã tạo nên bức tranh này, song thay đào bằng hạnh - một loài cây ở Tây phương cũng có sức

sống mãnh liệt và luôn trổ hoa, nảy lá vào xuân để miêu tả một miền Nam của Pháp khi ông vừa đặt chân tới, lúc đầu còn rất se sắt, nhưng chỉ sau hai tuần, thời tiết thay đổi hẳn, và trên cành hạnh hoa xép tán rung rinh như kêu gọi mọi vật thức tỉnh và hy vọng.

Ở Nhật Bản, khi anh đào nở là mùa xuân đến, và dân gian nước này đều nô nức đi ngắm hoa trong một lễ hội dài tới ba tháng. Điều ấy được thấy rất rõ qua bức tranh *Hanami* của họa sĩ hoàng gia Yoshu Chikanobu triều Minh Trị thế kỷ 19. Trong tác phẩm của ông, các quý nhân trong những tà áo rực rỡ, kéo nhau rời cung để tới vui chơi bên những gốc cây anh đào nở đầy hoa phiêu bông. Đọc theo bờ sông có vô số cây như vậy với những tốp người tụ tập, đùa nghịch say mê. Phong tục này đã có từ thế kỷ thứ 8, và trong không khí sôi sục, náo nhiệt như vậy, thử hỏi ai không muốn đi, đến các vương cung trong hoàng cung Chiyoda - Tokyo cũng rạo rực muốn xem, nhất là khi ở Nhật Bản mùa đông rất dài và lạnh, tuyết thường rơi dày vài chục phân.

Tuy không nhiều hoa, cũng thưa cây song một bức tranh trong bộ tranh *Bốn mùa* của họa sĩ người Bỉ thế kỷ 16 - 17 Pieter Brueghel Con cũng thấy mùa xuân với việc cây xới, trồng trọt và chăn nuôi sinh động... Tranh khắc họa nhiều nhóm người là nông dân Flemish, kẻ bừa đất, cào luống, kẻ gieo hạt, tia cảnh trong khi những người khác xén lông cừu và xa hơn nữa là nhảy múa, tiệc tùng trong phong cảnh làng xóm trù mật ven sông. Bằng các màu nóng ấm, thiên về đỏ, hồng, vàng, còn sử dụng màu lạnh và xanh cực ít, chỉ đặc tả về cây và là những cây non ngang ngực, tranh phản ánh một ngày đầu xuân của làng quê thật nhộn nhịp, say sưa trong lao động.

Vẫn là hoạt động nông nghiệp, nhưng đây nhịp điệu rộn ràng như thể một ngày hội lớn, là *Wiosna* (Mùa Xuân) của họa sĩ người Ba Lan thế kỷ 20, Teresa Roszkowska. Vào năm 1932, bà đã sáng tác họa phẩm này ghi lại việc mừng xuân của mọi vùng quê Ba Lan. Tất thấy mọi loài trên đất nước, gồm cả người lẫn vật đều hào hứng đón chờ, hướng tới một thiếu nữ xinh đẹp đang treo cây và đính những bông hoa lên đó, để những cành khô nở hoa. Một cặp nam nữ chịu trách nhiệm bung gió hoa đưa cho nàng Flora. Còn những người khác thì đứng xem, nhón chân nhằm chạm vào những tán hoa la đà. Ở giữa tranh, cũng có một kiểu nữ nữa, và có lẽ đây mới là Nàng Xuân đích thực, khi đầu đội vương miện hoa, cổ đeo vòng hoa, lưng đeo túi hoa, còn tay thì rắc hoa rơi tràn mặt đất, đồng cỏ. Trong không khí mát lành, thơm tho ấy, từng đôi uyên ương hò hẹn trên đồi, và ở phía dưới là cảnh người dân làm đồng, cho đàn trâu bò uống nước. Qua đó, đất trời, thần linh, con người giao hòa thành một, và nếu không phải thần tiên đem tới mùa xuân thì dân gian từ những người hết sức nhỏ bé, bình thường cũng đang cùng nhau hàng ngày thay thiên nhiên kiến tạo mùa xuân.

Ngoài ra, còn có khá nhiều họa phẩm mang hơi thở, tiếng nói của mùa xuân như *Đầu xuân đông ánh* của Jacob Grimm, *Cánh đồng mùa xuân* của Alfred Sisley, *Chim én trên cành liễu rủ* của Hokusai, *Khu vườn xuân sang* của Claude Monet, *Những cây mận đơm hoa* của Camille Pissarro, *Lối nhỏ vườn xuân* của Duncan Grant, *Thung lũng ngày xuân* của Laura Knight, *Cà phê vườn xuân* của Nicolas Lancret, *Câu cá vào xuân* của Van Gogh... ■

Túc giật mình thức giấc, chị nhẹ nhàng rút ti ra khỏi miệng đưa con gái bốn tháng tuổi. Nằm dưới thẳng người cho đỡ nhức mỏi, Túc không biết mình đã ngủ quên bao lâu trong lúc cho con bú. Bóng tối đã tràn vào căn phòng tự lúc nào. Tiếng thạch sùng tặc lưỡi nào nề. Ngoài đường xe cộ tự nhiên im bất. Đám người tát cả đông cũng đã ngồi thu lại bên đồng lửa. Mùi cá nướng thơm lừng. Túc như cảm nhận được cả vị của những hạt muối trắng mà những người nông dân dùng chấm cá, mặn mặn trong cuống họng. Giờ này mọi con đường đều dẫn về nhà. Người ta quây quần bên nhau ăn một bữa cơm, uống một cốc trà, kể vài ba câu chuyện vụn vặt trong ngày. Có người chỉ thêm chạy xe nhanh về nhà để rúc vào gối chăn mà ngủ. Vậy mà những người đàn ông như chồng Túc giờ này có khi đang say sưa rượu bia đầu đó còn chẳng nhớ mình có nhà để trở về. Tết đã hết lâu rồi mà những cuộc nhậu nhẹt lại rai rức kéo dài ra mãi. “Tháng Giêng là tháng ăn chơi”, Xiu thường nói thế mỗi khi thấy Túc cần nhậu. Nhìn qua hàng xóm thấy người ta làm ăn mà ham. Tết với họ có chăng chỉ còn là chiếc bánh chưng trong tủ lạnh hay vài đĩa hành ăn chưa kịp hết. “Cuộc sống còn bao nhiêu thứ phải lo ai mà dám ăn chơi mãi thế”. Chồng hàng xóm nói thế lúc loay hoay sửa giúp Túc chiếc xe máy để mãi không thấy nổ. “Con phải đóng tiền học kì 2, mấy khoản nợ hứa đầu năm sẽ trả. Bà già thì ốm bệnh nằm đấy. Chăm mẹ già có khi còn cực hơn cả chăm con nhỏ. Cũng thuốc thang sửa bím”. Túc ngồi ôm con ngó ra cánh đồng sau nhà bắt gặp vài cánh cò đang rướn mình bay trong sương lạnh...

Túc ngồi bất động trong bóng tối nghe tiếng rơi của từng cánh đào tàn. Rồi Túc hướng mắt về phía giá sách để chứng kiến từng câu chuyện của mình. Tiếng nói của các nhân vật lo xao, xi xào bên tai Túc. Có người đàn bà nào đó đang than với Túc về sợi dây chuyền mới đứt. Người đàn ông nào đó ngao ngán thờ dài trước một cuộc hôn nhân. Có đứa trẻ nào đó vừa cất tiếng gọi “mẹ ơi” khiến Túc giật mình tưởng con gái mình trở giấc. Có ai đó loay hoay bước ra từ những trang sách bị ken cứng, khẽ cúi xuống hỏi Túc: “Sao chị ngồi một mình trong bóng tối thế này?”. Túc không rõ đó là đàn bà hay đàn ông, nhiều hay ít tuổi. Bóng người ngồi xuống cạnh Túc như đang chờ đợi. Túc ngồi tựa vào ghế và bắt đầu kể chuyện về một con muỗi nhỏ. Một con muỗi chết tiệt nào đó đã lọt vào phòng ngủ nhà Túc và cứ quanh quẩn mãi không đi. Nó khiến vợ chồng Túc cãi nhau mỗi đêm. Tiếng cười bỗng vang lên, hình như không chỉ bên cạnh Túc mà râm rạn lan khắp từng ô trên giá sách. *Chị nói sao, cãi nhau chỉ vì con muỗi thôi ư? Vợ chồng chị rảnh thật, đời còn bao nhiêu thứ phải lo. Phải! Đời còn bao nhiêu thứ phải lo về đêm nào cũng vậy. Hết tất điện đi là cả nhà lại nháo nhào vì nghe thấy tiếng muỗi bay vo ve. Con gái lớn hét lên: “Mẹ ơi. Muỗi!”. Túc đang nghiêng người cho*

con gái nhỏ bú vội nhấc chồng lấy màn. Nhưng mặt chồng đang mãi cắm vào màn hình điện thoại, giả diếc hoặc âm ừ cho qua. Câu cửa miệng của chồng mỗi khi Túc bảo làm việc gì đó luôn là “để tí nữa”, hoặc “để ngày mai”. Mai dài坎 thuở. Nhiều cái ngày mai ấy trôi qua mà công việc vẫn còn nguyên vẹn. Nhà vẫn bẩn, chuồng chim không dọn, cây mua về chưa trồng. Cái thang sắt dựng trong nhà vẫn để chình ỉnh dù nó có thể đổ xuống gây nguy hiểm cho con bất cứ lúc nào. Nên con muỗi chỉ là cái có để Túc xả cơn bực dọc với chồng. Ngày hôm sau con muỗi lại vo ve. Vợ chồng Túc lại cãi nhau vì tại sao cái lỗ thủng trên màn ngày càng to, muỗi vào đốt đứa con gái nhỏ sưng cả má. Xiu sẽ mắng đứa con gái lớn vì nó là thủ phạm chuyên lấy ngón tay ngoáy vào lỗ thủng mỗi ngày. Đứa lớn bật khóc, đứa nhỏ cũng khóc theo. Cả nhà Túc găm nhau như bầy hổ. Tối hôm sau con muỗi vẫn vo ve. Xiu đổ lỗi tại Túc hay mở cửa sổ nên muỗi mới lọt vào. Túc vạch lại “đã giục bao nhiêu lần vẫn không phun thuốc muỗi”. Ban ngày con muỗi tinh ranh ấy chui rúc vào áo xing nào không biết. Phòng rộng, đồ đạc cũng chẳng nhiều. Túc sục sạo khắp nơi mà tuyệt nhiên không thấy bóng dáng nó đâu. Cứ như thế nó xuất hiện ở căn phòng này chỉ để phá vợ chồng Túc vậy. Túc phát điên với ý nghĩ con muỗi sẽ còn vo ve cho đến khi vợ chồng Túc ký đơn ly hôn hoặc lao vào nhau cắn xé. *Trời ơi, làm gì đến mức đó chị ơi? Chắc là do chị mệt mỏi trong người nên hay suy nghĩ tiêu cực vậy thôi. Hay là chị mắc bệnh ảo tưởng? Ừm, có thể là chẳng có con muỗi nào hết. Tất cả chỉ là do tưởng tượng mà ra. Để bao ngột ngạt dồn nén của một cuộc hôn nhân có cơ mà bùng nổ. Thậm chí đã nhiều lần Túc nghĩ đến chuyện ly hôn.*

Trên giá sách những cái đầu tò he ra. Họ tranh nhau nói:

- Tôi biết được lý do chị muốn ly hôn. Có phải vì chồng chị ngoại tình? Người thứ ba là lý do của một nửa những cuộc hôn nhân tan vỡ.

- Tôi thì nghĩ chị ấy muốn ly hôn vì không tìm được tiếng nói chung. Người ta chẳng văn thường nói thế đấy thôi.

- Nghe mơ hồ quá. Tôi thì nghĩ người ta ly hôn vì những thứ vụn vặt tầm thường. Một bà cụ đã 84 tuổi còn quyết định ly hôn chỉ vì chồng không chịu chia sẻ việc nhà? Trên mạng xã hội có lan truyền một câu chuyện cảm động về hôn nhân. Một cô gái đã kể với bạn mình rằng: “Ba mẹ ly hôn vì ba gây tàn thuốc lá vào chậu lan mẹ trồng”. Lúc ly hôn người mẹ ấy chỉ nói với con gái một câu “cả một đời quá dài”. Sau này khi người mẹ ấy tìm thấy người đàn ông của cuộc đời mình. Thì cô con gái đã hiểu ra câu nói của mẹ năm xưa. Cả một đời quá dài nên không muốn tạm bợ.

Về cơ bản chồng Túc là người đàn ông tử tế. Có hiếu với bố mẹ, yêu thương các con và chẳng bao giờ biết làm hại đến ai. Nhưng Xiu có cái tật hay bày bừa nói mãi không sửa nổi. Túc chán ngán cảnh cứ đi sau Xiu để dọn dẹp đủ thứ. Từ cái tấm xà rồng, tờ giấy lau tay

dính đầy dầu mỡ đến quần áo, giày dép dính đầy bùn đất. Cứ bạ đâu vứt đấy, nhà chẳng khác gì đồng rác. Tính Túc ưa gọn gàng, sạch sẽ nên biết bao lần cãi nhau với Xiu. Có lần Túc vừa dọn dẹp vừa khóc nước nớc. Vì không biết mình còn phải sống chung với một kẻ bừa bộn cho đến khi nào? Hết đời ư? Túc đâu phải cái máy hút bụi hay một con robot dọn nhà. Túc còn hai đứa con, chợ búa cơm nước và tí ti thứ việc không tên. Xiu đi làm được gặp gỡ bạn bè, được đi đây đi đó. Sáng cà phê, chiều quán nhậu. Còn thể giới của Túc chỉ quanh quẩn trong nhà. Nên Túc không chịu đựng được khi thấy khoảng không gian chật hẹp của mình Xiu cũng không tôn trọng. Khi thương nhau người ta sẽ vì nhau mà sống. Túc luôn tự hỏi, Xiu có

Bất động

Truyện ngắn. Vũ Thị Huyền Trang



bao giờ thương khoảng trời của vợ hay chưa?

- Anh ta bày đủ thứ lên giá sách. Chỗ của chúng tôi có đỉnh, búa, ruy băng. Cả dao cạo râu, vài cái bao cao su nhét chỗ này một cái, chỗ kia một cái. Chúng tôi đứng nép chặt vào nhau, chẳng ai muốn chạm vào những đồ vật ấy. Chỉ khi nào chị dọn dẹp chúng tôi mới thấy dễ thở.

- Mà giá sách chính là nơi chị yêu quý nhất trong nhà, có đúng không?

Túc ngồi bất động. Không gian yên lặng đến mức có thể nghe thấy vài sợi tóc cựa mình. Túc mới ngoài ba mươi vậy mà thỉnh thoảng lại có vài sợi tóc trắng trên đầu. Túc xương to, người mập, lại thêm khuôn mặt đã nhàu nhĩ quá rồi. Nên dẫn con gái đi chơi mà từng có nhiều người tưởng nhầm là bà cháu. Túc soi mình vào bóng đèn nhìn thấu từng tế bào đang chết dần mòn trên cơ thể. Những bộ quần áo xộc xệch cũng muốn rời bỏ mình đi. Túc làm sao có được lòng kiêu hãnh của những cánh hoa đào? Ngay cả khi đã tàn thì tiếng rơi vẫn đủ làm lòng người xao xuyến. Xiu từng bảo: "Thì em cứ cười đi xem có chết ai không. Mặt lúc nào cũng khó khăn lắm bảo sao mà chẳng nhanh già". Lâu lắm rồi không có ai nói Túc nên cười nhiều. Mười bảy năm trước, cô bạn thân học cùng lớp cấp 3 có ghi trong cuốn lưu bút "nhớ phải cười thật nhiều. Vì cậu cười rất đẹp". Mà thật ra con người ta ai cũng vậy, đẹp nhất khi cười. Vậy mà bao lâu rồi Túc không cười? Ý Túc là những nụ cười hồn nhiên đúng nghĩa. Cười vui vẻ thoải mái. Cười mà lòng không mệt. Cười chẳng phải để xã giao hay làm hài lòng ai đó. Cười vốn là một phản ứng tự nhiên của con người thể hiện trạng thái cảm xúc thoải mái, vui mừng của con người. Một đứa trẻ mới sinh ra cũng đã được bà mẹ dạy cười. Người ta có thể khiêm khuyết thứ này thứ khác trên cơ thể mình nhưng không bao giờ mất đi nụ cười hay tiếng khóc. Ấy mà có những người như Túc dần tự đánh mất của nụ cười của chính mình. Đàn bà phải mất khoảng thời gian bao lâu để đi qua mớ cảm xúc hỗn độn này?

Túc đứng dậy bật một bản nhạc không lời. Ngoài trời hình như có mưa. Miền Bắc mùa này hay có mưa phùn kèm theo cái lạnh se sắt hết như thời tiết của những ngày Túc còn thơ ấu. Trong căn nhà không cửa, mái lợp lá cọ, tường bằng đất trộn rơm mấy anh em Túc hay chui vào ổ ngủ. Một cái ổ bằng rơm thơm mùi đồng ruộng. Nằm đó vật lộn chơi đùa, ngo qua kẻ hở vết nứt của tường để dõi theo mấy chú chim sâu lượn trong tán cây trước nhà. Những đôi mắt đen láy nhìn bầu trời lúc nào cũng tươi vui dù mưa hay nắng. Dù rét cắt da cắt thịt. Dù cả mùa đông dài chỉ có một chiếc áo khoác mặc cho đỡ lạnh. Dù bữa ăn chỉ có cơm độn sắn, ít rau rừng, cá tép bắt dưới con mương nhỏ gần nhà mang về kho mặn. Tại Túc chưa bao giờ thấy mình nghèo khổ hay buồn tủi. Tranh nhau từng miếng chấy dầy nôi nhai giòn tan trong khoang miệng, cười nắc nẻ. Nhà chẳng có gì ngoài sắn, cũng không sao. Sắn ruối phơi khô mang hấp cơm. Sắn thái khúc ngâm vài ngày cho có mùi thơm thum thum mang ra luộc. Sắn nghiền bột làm bánh, mẹ rán bằng lá chuối vẫn cứ ngon. Ngon nhất vẫn là sắn nướng, tút bỏ cái xơ dài, đổ vào lòi ít mỡ lợn thì thơm bùi không tả sao cho hết. Muốn dõi bữa thì mấy anh em mang rổ đi đãi hến dưới mương, về nấu canh khế chua. Mẹ mua được mấy ngàn tiền tiết lợn đông, thái từng miếng mỏng ăn dần.

Anh em Túc may mắn vì có mẹ lúc nào cũng sống rất lạc quan. Mẹ yêu cái đẹp đến mức giữa kẻ nứt của bức tường đất đã cũng trồng vào đó một khóm hoa.

Loài hoa cối xay vàng nở ngạo nghễ trước đời. Khiến tại Túc nhìn bầu trời qua vết nứt thấy thêm phần thi vị. Mẹ hay nói "chẳng ai cấm nghề lại không được quyền sống cho từ tể". Sự từ tể mà mẹ nhắc đến không chỉ là là lòng tốt mà còn là lối sống hướng về cái đẹp. Tóc mẹ thơm lắm, mùi hoa bưởi hoa chanh. Túc thích được rúc vào mớ tóc mềm mượt ấy mà hít hà cho đến khi ngủ quên tự lúc nào. Trong chiếc làn di chợ về của mẹ ngoài dùm kẹo bột làm quà cho các con, nhiều khi còn có thêm quả thị hay quả gấc. Thị thì để cửa sổ cho thơm. Gấc thì mẹ để làm dầu dưỡng tóc, dưỡng môi. Mỗi ngày đi làm đồng về mẹ mất nhiều thời gian cạo kĩ móng tay chân để trời đi thứ phen đó quạch. Quần áo cả nhà tuy ít ỏi nhưng mẹ dạy các con cách giữ gìn cho sạch sẽ. Túc nhớ những chỗ rách trên quần áo đều được mẹ bích kẻ tỉ mỉ và đẹp mắt hình hoa lá, chim muông. Người ta cứ nghĩ nghề thì chỉ lo cho cái bụng nhưng mẹ thì không. Mỗi lần có đoàn văn công về diễn trong doanh trại bộ đội gần nhà là dù bận mấy mẹ cũng đi làm đồng về thật sớm. Tắm giặt thơm tho, cơm nước xong xuôi mẹ dẫn tụi Túc đi xem diễn. Tóc mẹ búi cao hở chiếc gậy trắng ngần. Chỗ gáy trắng mẹ xẹt tinh dầu bưởi. Trong nhà chẳng có gì quý giá bằng mấy lọ tinh dầu của mẹ. Tiền dầu mua, toàn là tự tay mẹ chưng cất cả. Mẹ giống như một ẩn số khiến ai tiếp xúc lâu cũng thấy tò mò. Nên bố dù rất đào hoa nhưng cả đời không thể nào rời mắt khỏi mẹ. Mẹ như bông hoa quỳnh nở kiêu sa giữa cuộc đời cơ cực. Hồi ấy Túc đâu có nghĩ rồi cuộc đời sẽ khác. Những đứa trẻ như Túc cứ hồn nhiên lớn lên giữa thiếu thốn đói nghèo. Túc cứ nhìn gậy mẹ mà đi. Như thân cây giữa mảnh đất khô cằn vẫn rộn tiếng chim ca, lá vẫn xanh và hoa vẫn nở.

Tự nhiên Túc nhớ mẹ quá. Vài tháng nay Túc ít liên lạc về nhà vì sợ phải trả lời câu hỏi "con có ổn không?". Túc tự thấy xấu hổ trong lòng vì đã không sống được một cuộc đời từ tể giống mẹ. Có đêm Túc nằm mơ thấy mình búi tóc cao, mặc một chiếc váy hoa, đi đôi giày cao gót màu hồng cùng mẹ đi lẩn vào đám đông. Lại có đêm Túc mơ thấy mùi tinh dầu hoa bưởi trên mái tóc trắng phau của mẹ. Mẹ giờ đã ngoài bảy mươi tuổi, vẫn trồng rau, nuôi gà, thả cá. Lúc thành thời mẹ thông thả đạp xe lên chùa. Đời mẹ dù ở bất cứ hoàn cảnh nào cũng chẳng bao giờ vội vàng, tất bật. Mẹ bước xuống giường là tóc phải gọn gàng. Bước ra đường là quần áo phải chỉnh tề, thơm tho. Bước về nhà phải khoan thai, tươi rói. Mẹ hay nói với mấy cô con gái: "Đàn bà kiêu gì cũng phải đẹp. Ngay cả khi đi ngủ". Nên có hôm mẹ xuống nhà chỉ để kéo Túc đi sắm mấy chiếc váy mới, mua vài hộp phấn son. Dù Túc cũng chẳng biết sẽ dùng vào lúc nào cho hợp. Đến mớ tóc đã búi gọn trên đầu còn trở thành thú vui của mẹ dựa con gái gần bốn tuổi. Mấy thói son được tặng, con gái cũng lấy nghịch vút lẫn lốc xỏ nhà.

Có lúc ngồi tựa vào tường thở dốc sau khi đã lau dọn mấy tầng nhà Túc tự hỏi. Rốt

cuộc sạch sẽ quá để làm gì? Khi không thể giữ được người đàn ông ở lại. Khi ngày nào Xiu cũng tìm cách bước ra khỏi căn nhà cho đến lúc ngày tàn đêm cạn. Hồi còn sinh viên, Túc từng được bạn dẫn đến thăm những căn nhà ổ chuột dưới gầm cầu Long Biên. Nó chật chội đến mức một chỗ ngủ cũng không thể gọn gàng. Dưới mái tôn nóng nực có người mẹ vừa dứt cơm cho đứa con tật nguyền vừa hát. Bên bụi chuối có người vợ mức từng gáo nước mát kì cọ lưng giúp người chồng đau yếu. Họ nhìn nhau tình tứ như những kẻ mới yêu. Dù căn lều của hai vợ chồng họ toàn là nylon, cống bía, sắt vụn. Chẳng có sự ngăn nắp ngăn nắp nào tồn tại ở nơi đó. Họ không có sân nhà lát gạch để lau. Không có những ô cửa sổ sáng màu. Những đôi đũa mốc meo, chông bát trên mâm đều sứt mẻ. Nhưng Túc bắt gặp ở đó một bình hoa mới cắm. Người đàn bà cười ngượng ngùng giải thích: "Lúc đi nhặt rác thấy bỏ hoa người ta vứt đi vẫn còn tươi quá nên chị nhặt về cắm cho ấm cửa ấm nhà". Đã bao lâu rồi Túc không dành thời gian ngắm nhìn một bông hoa? Dù Xiu hay nhắc: "Hôm nay hoa trên sân thượng nở nhiều".

Túc không mấy khi bước chân lên sân thượng. Đó là thế giới của Xiu, Túc chẳng muốn bận tâm. Những lúc không bù khú rượu chè Xiu thường quanh quẩn trên đó với đứa con gái lớn. Tiếng con hát bố cười. Tiếng huýt sáo véo von vọng xuống từ sân thượng thỉnh thoảng cũng khiến Túc dụi đi vài cơn bụi dọc trong người. Xiu vác từng tải đất nhỏ qua mấy tầng lầu hay phóng xe đi vài chục cây số để tìm về một giống hoa ưng ý. Mỗi lần nói về hoa là Xiu vui hẳn dù chẳng nghe Túc đáp lại câu nào. "Bụi hồng cổ Hải Phòng bông to như cái bát con. Trời càng ẩm màu hoa càng đỏ tươi, thơm lắm". "Anh trồng một chậu quỳnh. Mong một ngày nào đó cả nhà mình sẽ thức chờ quỳnh nở". "Em nhớ không, hôm anh mơ thấy có một đứa nhỏ được sinh ra giữa một bông hoa thì ngày hôm sau em báo có thai. Anh biết thế nào mình cũng sinh một cô công chúa. Vậy mà đã gần bốn năm rồi quỳnh vẫn chưa ra hoa em nhỉ?". Có những câu Xiu nói lúc say. Một kẻ say nói về hoa chứng tỏ trong lòng anh ta vẫn còn nghĩ đến những điều đẹp đẽ? Túc ngẩng lên hỏi những nhân vật trên giá sách của mình. Không có ai trả lời, chỉ thấy tiếng một kêu cọt kẹt.

Túc đứng dậy chậm chậm bước từng bậc thang lên sân thượng. Mở cửa ra, gió ập vào Túc một cảm giác tái tê. Qua ánh điện đường hắt vào, Túc thấy những bông hoa đang ngủ. Mùi hương hoa đã dần khép lại. Túc đứng nhìn xuống đường, mưa xiên xuống những vệt dài âm ỉ. Chỉ còn vài chiếc xe lao vội vã trên đường khuya khoắt. Giờ này chắc Xiu cũng sắp về...■



Đồng chí Nguyễn Thanh Hải (đứng giữa), Ủy viên BCH TW Đảng, Bí thư Tỉnh ủy, Trưởng đoàn Đại biểu Quốc hội tỉnh Thái Nguyên thăm và động viên lực lượng trực chốt kiểm dịch.

Những chiến sĩ áo trắng

Tôi vẫn nhớ buổi tác nghiệp vào những ngày cận Tết Nguyên đán tại chốt kiểm dịch nút giao Thịnh Đán, thành phố Thái Nguyên. Đây là 1 trong 28 chốt được thiết lập trên địa bàn thành phố Thái Nguyên để phòng chống dịch, và từ ngày 28/1/2021 đến nay chốt vẫn hoạt động 24/24h. Chốt có 12 cán bộ của lực lượng liên ngành. 11h đêm, khi các phương tiện di chuyển vào địa bàn thành phố cũng như các công dân phải thực hiện khai báo y tế tại chốt đã giảm bớt, tôi có thời gian ngồi trò chuyện với y tá Nguyễn Thị Văn - Trạm Y tế phường Tân Thịnh, TP. Thái Nguyên. Chị Văn là nữ cán bộ duy nhất tại ca trực tối 28 Tết. Đây cũng là lần thứ 3 chị tham gia vào công việc trực chốt kiểm dịch. Chị Văn chia sẻ: "Là phụ nữ, ai cũng muốn ngày Tết được gác lại công việc để chăm lo vun vén cho gia đình, nhưng trước tình hình dịch bệnh, bản

Hơn 1 năm qua, toàn cầu đã phải đối diện với nhiều khủng hoảng và thiệt hại do đại dịch COVID-19. Việt Nam - với những nỗ lực toàn diện trong cuộc chiến chống lại đại dịch, đã được thế giới ghi nhận về thành quả trong phòng, chống dịch bệnh. Cận kề Tết Tân Sửu, dịch Covid lại bùng phát. Đã có không ít lực lượng phải hi sinh những điều bình dị mà thiêng liêng nơi gia đình, để xông pha ra tuyến đầu chống dịch. Trong số đó, không thể không nhắc đến những chiến sĩ áo trắng.

thân tôi cũng như tất cả cán bộ tại chốt đều quyết tâm hoàn thành tốt nhất nhiệm vụ của mình, dành hẹn lại với gia đình sum họp ở Tết năm sau". Nói về công việc của mình, chị Văn cũng cho biết thêm: "Vào những ngày giáp Tết, lượng phương tiện di chuyển vào địa bàn tăng đột biến, có ngày lên tới hàng nghìn phương tiện, anh em chúng tôi chia thành 3 ca, hầu như phải đứng liên tục ngoài trời 8 tiếng để đo thân nhiệt và hướng dẫn người dân xuống chốt thực

hiện khai báo y tế, chỉ mong có thể kiểm soát thật tốt người và phương tiện vào địa bàn, đây cũng là yếu tố quan trọng đảm bảo an toàn cho nhân dân tỉnh ta".

Chi trò chuyện được có vậy, chị Văn lại hối hả thực hiện nhiệm vụ. Chúng tôi tạm biệt chị Văn cùng các anh chị em của chốt trực với lời chào thân ái, chúc các anh chị ở tuyến đầu giữ gìn



Y tá Nguyễn Thị Văn đang đo thân nhiệt và hướng dẫn người dân khai báo y tế tại Chốt kiểm dịch Nút giao Thịnh Dán, TP. Thái Nguyên)

nơi tuyến đầu chống dịch

Phương Thảo

sức khỏe để thực hiện nhiệm vụ được tốt nhất.

Tại Bệnh viện Lao và Bệnh Phổi tỉnh Thái Nguyên, đây là bệnh viện chuyên khoa về các bệnh lý đường hô hấp, bởi vậy việc kiểm soát sự xuất hiện và lây lan của Sar-CoV-2 càng trở nên quan trọng. Chúng tôi được bác sĩ Nguyễn Trường Giang - Giám đốc Bệnh viện đưa vào tiếp cận khu vực hàng rào khu cách ly tập trung. Thời điểm đó, đang có 5 cán bộ của khoa Nội 2, Bệnh viện Lao và Bệnh Phổi tỉnh thực hiện cách ly 14 ngày để theo dõi và điều trị ca bệnh nghi ngờ. Đáng chú ý, toàn bộ 5 cán bộ này đều là nữ. Từ khoảng cách 2m, chúng tôi được trò chuyện qua zalo với các chị. Các chị cho biết làm trong ngành y, bản thân biết rõ được nguy cơ

lây nhiễm khi tiếp xúc trực tiếp với bệnh nhân, dù chỉ là bệnh nhân nghi ngờ, thế nhưng các chị đều sẵn sàng nhận nhiệm vụ khi được giao, quan trọng hơn cả là giám sát ca bệnh thật chặt chẽ và thực hiện xét nghiệm chính xác, tránh những rủi ro có thể xảy ra.

Không chỉ có những bác sĩ, dịp Tết Nguyên đán vừa qua, trong một chuyến tác nghiệp, chúng tôi được Tiến sĩ Nguyễn Quang Đông - Bí thư Đoàn thanh niên Trường Đại học Y Dược Thái Nguyên chia sẻ câu chuyện về lá đơn của những sinh viên năm cuối xung phong ở lại trong suốt kỳ nghỉ Tết và đi vào tuyến đầu chống dịch. Năm nay nhà trường đã nhận được hàng trăm lá đơn như vậy từ các bạn sinh viên với tinh thần nhiệt huyết của tuổi trẻ, góp trí tuệ và công sức chung tay cùng cả nước chống lại đại dịch.

Hành động ý nghĩa này khiến chúng tôi thực

sự xúc động và cảm mến đối với những người trẻ đã biết nghĩ cho mọi người, cho xã hội bằng cách thiết thực nhất.

Đó chỉ là 3 trong số rất nhiều câu chuyện của hàng vạn bác sĩ trong toàn quốc, những người đã gác lại niềm vui sum vầy bên gia đình để xung phong vào tuyến đầu chống dịch. Năm nay ngành y tế tỉnh Thái Nguyên đã ra thông báo sẽ không tổ chức chào mừng Ngày Thầy thuốc Việt Nam 27/2, để tập trung toàn nhân lực vào công tác phòng, chống dịch COVID-19. Có lẽ sẽ không có những đóa hoa tươi thắm dành cho những chiến sĩ áo trắng vào ngày đặc biệt này, song chúng ta tin rằng: sự an toàn và bình yên của nhân dân sẽ là món quà ý nghĩa nhất tri ân những hy sinh, cống hiến lớn lao của các chiến sĩ áo trắng nơi tuyến đầu chống dịch■

“Ting! tín hiệu Messenger của ông bạn nhà thơ sống tại làng đào Cam Giá nhấp nháy.
- Ra vườn đầu năm chưa, chúc năm mới thành công nhé!
- Cảm ơn ông! Đào Tết bán hết không?
- 10 cây còn 8, đang nở đầy vườn, vào mà ngắm!
- Hà?! Thế thì tiền đâu mà in thơ? Để tôi vào xem sao nhé!...”

Đào ế vì Covid

Tôi vội vàng phóng xe vào ngay nhà bạn. Chuyện đào, quất năm nay ế ẩm vì đại dịch Covid bùng phát trở lại ngay giáp Tết ai cũng biết, tôi không quá ngạc nhiên. Nhưng “ế nặng” đến thế thì quả là... hơi sốc! Hôm 28 Tết, lúc vào chợ 1 cây về chơi Tết, tôi còn khen đào năm nay đẹp, sai hoa, nở đúng Tết. Ông bạn cho biết bà xã đang chờ đào đi bán ngoài Gang Thép. Chợ hoa Đốc Hạnh năm nay tuy không đông, nhưng Thái Nguyên chưa bị cách ly nên mọi người vẫn đi mua sắm bình thường, hy vọng sẽ bán được. Vậy mà...

Quả thật, vườn đào gần như còn nguyên vẹn, đang đua nhau bung nở những nụ hoa cuối cùng, chỉ cốt để... chiều dài lũ ong mật vo ve, rồi trút cánh. Rõ là “thất bát” chứ còn gì nữa! Thôi, mỗi người làm 1 chén đầu xuân gọi là chia sẻ - ông bạn nhà thơ rót rượu.

- Bà Thảo nhà tôi mang đi rồi lại mang về, vì rất ít người hỏi mua ông ạ, không như năm trước, mình bán rẻ một chút là họ lấy ngay. Đúng là Covid nó “thít” cổ mình thật! Đành để đó chăm tiếp, năm tới bán đào 2 năm, gốc to hơn, giá sẽ nhỉnh hơn để bù đắp.

- Cả làng bị thế hay sao? Tôi hỏi.

- Cũng thấy nhiều nhà ế, nhưng nhiều nhà vẫn bán, vẫn cho thuê bình thường. Lát tôi đưa ông đi tìm hiểu nhé!

Làng đào vẫn “có Tết”!

Ngay từ cổng chào “Làng nghề hoa đào Cam Giá”, chúng tôi đã bắt gặp khá nhiều ô tô, xe máy chờ đào nổi đuôi nhau chạy vào. Đây là đào cho thuê để chơi Tết, nay các gia đình đã làm lễ “hóa vàng”, cơ quan, doanh nghiệp đã khai xuân, họ trả lại đào cho chủ.

Tiết trời vào xuân năm nay rất đẹp, nắng



(Chị Nguyễn Thị Nguyên, tổ 4, phường Cam Giá).

“Để chủ động về giống, gia đình tôi đã học hỏi, cấy ghép, tạo ra được cây đào giống ghép cành bán cho bà con làng đào với giá 15.000đ/1 cây, thân rễ khỏe mạnh và đảm bảo chất lượng hoa sau này”.



Chị Dương Thị Oanh, tổ 4, phường Cam Giá tiếp tục chăm sóc những gốc đào không bán được trong dịp Tết cho vụ sau.

Ghi ở làng đào MÙA COVID

Trần Thép - Minh Trọng

nhẹ, không mưa, chúng tôi chạy khắp vườn đào mà không bị “bết” giày, không cần phải xỏ ủng. Nhóm thanh niên xuống đào từ ô tô thấy có phóng viên quay phim chụp ảnh thì vui vẻ ra mặt. “Tôi nay anh cho em lên tí vì nhá!” - một cậu trẻ tuổi trên đũa. “Yên tâm đi, kiểu gì cũng có trên mạng em ạ!” - tôi trả lời.

- Cây to thế này mà không có cầu thì đưa vào vườn kiểu gì hả em?

- Chỉ nhấc cây vào, để chậu lại chứ anh. Mấy thằng em khênh vào bình thường mà, anh đợi chút, bọn em khênh cho mà chụp!

Một chiếc xe nâng được kéo đến áp sát vào sân ô tô. 3 thanh niên nhanh chóng đẩy chậu hoa đào “khủng” trượt sang xe nâng và hạ sàn xe nâng xuống. Dây buộc bằng vải mềm thít chặt vào gốc đào, xô qua đòn càn. 1 người giữ, 4 người khênh, chỉ chưa đầy 1 phút, cây đào đã yên vị trong vườn cũ. Rất chuyên nghiệp và đơn giản đến mức... ngoài sự tưởng tượng của tôi!

Bà Lê Thị Gấm (người địa phương vẫn gọi là bà Chương theo tên chồng), ở tổ 4, phường Cam Giá, năm nay đã 86 tuổi nhưng vẫn khỏe mạnh, nhanh nhẹn. Bà tự trồng, chăm bón, phun thuốc sâu cho vườn đào của mình. Vừa thoãn thoắt mức nước tưới đào, bà vừa nói chuyện: Những người vận chuyển đào đi - về trước và sau Tết là do gia đình thuê, cũng chủ yếu là người địa phương tham gia làm dịch vụ,

toàn chỗ quen biết, giá cả phải chăng và rất có kinh nghiệm, không làm rơi, vỡ bầu cây. Gia đình tôi vốn làm nông nghiệp thuần túy. Chồng tôi là người Sán Dìu, gốc gác lâu đời ở làng đào này, ông đã mất cách đây hơn chục năm. Vợ chồng tôi có 7 người con thì hiện tại có 4 con trai và 1 con gái ở liên xung quanh và đều tham gia trồng đào. Chia đất cho các con, tôi vẫn để lại hơn 1.000m² và tự trồng, chăm bón với hơn 200 gốc, trong đó khoảng 30 gốc đào cổ thụ cho thuê, còn lại là đào bán cây, chủ yếu khách quen đến tận vườn lấy. Tết năm nay tôi vẫn cho thuê và bán gần hết số đào trong vườn, thu nhập hơn 50 triệu đồng. Chỉ vào gian thờ giữa nhà, bà Chương khoe: năm rồi tôi sắm bộ đồ thờ gia gần 100 triệu đồng đấy, cũng từ đào mà ra chứ đâu.

Ra thăm vườn, thấy một khoảnh vẫn còn nguyên vài chục cây đào chưa bung gốc đang trút hoa, tôi hỏi: Đây là đào ế phải không ạ? Bà Chương cười: đây là vườn của cô con gái út Dương Thị Oanh. Vợ chồng nó có 6 sào, chủ yếu là đào lâu năm (từ 2 - 5 năm, cây to, giá cao hơn loại 1 - 2 năm) vừa bán dứt vừa cho thuê. Năm nay tiêu thụ cũng được khoảng 80%, doanh thu tương đương năm ngoái. Những cây chưa bán được kia chủ yếu là đào 1 - 2 năm, Tết này ít người chơi. Những cây đó, nếu bán được thì hiệu quả sẽ cao hơn một chút vì quay vòng được vốn và không mất thêm công chăm bón. Nhưng bị “ế” cũng không sao, sẽ chuyển sang đào 2 - 3 năm, Tết sau lại bán.

Nói chuyện với chị Nguyễn Thị Nguyên, con dâu út, đang ở cùng nhà với bà Chương, chị cho biết: Dù cả gia

đỉnh đã làm đào từ lâu, có nhiều kinh nghiệm và nhiều khách quen đến đặt hàng, nhưng không phải việc trồng đào là nhàn tản, dễ ăn như một số người nghĩ. Chẳng hạn, có năm mua phải giống kém, trồng xong chết hàng loạt, coi như không có đào để bán. Rồi phải nắm vững kỹ thuật uốn, tỉa, hãm đào, sao cho dáng đẹp, cây nở hoa đúng vụ, nụ nhiều, hoa mới thì khách mới chọn. Vất vả nhất là khâu chăm bón, trừ sâu bệnh cho cây. Hoa đào rất hay bị các loại bệnh: nhện đỏ, mối, bọ trĩ, bọ rầy, rệp ráp, sâu non phá hoại, phải phát hiện và điều trị kịp thời, đúng cách.

Rời nhà bà Chương, chúng tôi sang thăm trang trại đào của anh Lê Minh Sơn, tổ 5, phường Cam Giá. Ở góc vườn, một chiếc máy móc đang được anh thuê mướn để đào đất. Anh cho biết: cây đào ưa đất mới, do vậy sau một vài vụ lại phải đào xới hoặc thay đất, cây mới phát triển, cho hoa đẹp. Diện tích trồng đào của anh Sơn hiện khoảng trên 5.000m², doanh thu hằng năm đạt trên 500 triệu đồng. Anh cho biết: năm nay có bị ảnh hưởng bởi Covid, nhưng không nhiều, chủ yếu do giá bán giảm, chứ sản lượng cây của gia đình anh vẫn tiêu thụ tăng. Một trong những biện pháp được anh Sơn áp dụng là tích cực áp dụng cách mạng 4.0, tức là sử dụng mạng xã hội và internet để quảng bá sản phẩm. Anh còn giải thích kỹ: Là tôi quảng bá để mọi người biết đến thương hiệu Đào Cam Giá và nhận diện được sản phẩm, từ đó khách hàng yêu mến và tìm đến mua, chứ tôi không bán hàng online đâu nhé! Chơi đào là cả một nghệ thuật. Người mua cũng rất kén chọn. Họ đến tận vườn, còn phải ngấm nghĩa chán mới tìm được cây như ý và chọn mua hay thuê. Chứ nhìn thoáng trên ảnh, trên video thì sao biết được thực tế có như vậy không. Đã có người bán đào online nhưng khi nhận hàng họ thất vọng và yêu cầu trả lại rồi đấy.

Chung sức để đi xa

Dạo một vòng quanh làng đào, chúng tôi cảm nhận được sự thay đổi rõ ràng trong đời sống và mức độ phát triển kinh tế của bà con nơi đây. Dù chưa có đường nhựa, nhưng các tuyến đường nối liền những khu dân cư đã được bê tông hóa, đi lại tương đối thuận tiện. Nhiều căn nhà 2-3 tầng, khu vườn, trang trại đào nhìn rất quy củ vừa mới được xây dựng. Rõ ràng, thu nhập từ nghề trồng đào đã có tác động đáng kể đến phát triển kinh tế của địa phương.

Ông Trần Văn Nam, Phó Chủ tịch HĐND phường Cam Giá, nguyên Chủ tịch Hội Nông dân Phường cho biết: Toàn phường có khoảng 15 ha trồng đào, với

khoảng 220 hộ tham gia. Doanh thu năm 2019 đạt khoảng 15 tỷ đồng. Do đặc thù của cây đào là mỗi năm chỉ cho một vụ, do vậy, hầu hết các hộ trồng đào đều làm thêm nhiều nghề khác, như công nhân nhà máy, chăn nuôi, trồng trọt, dịch vụ để tạo ra thu nhập thường xuyên. Đào như một "món thu" cuối năm, vừa là thức đẩy kinh tế, nhưng cũng coi như một sản phẩm văn hóa, mang lại "tên tuổi", "tiếng thơm" cho toàn bộ cư dân trong làng.

Cũng theo ông Nam, từ khi có Hội những người trồng cây hoa đào (năm 2011) đến nay, thông qua hoạt động của Hội này, rồi Hội Nông dân và chính quyền địa phương, những người trồng đào đã được quan tâm, đầu tư, giúp đỡ rất nhiều. Chẳng hạn, Viện Rau quả Trung ương (Bộ NN&PTNT) hỗ trợ cây đào giống trị giá 200 triệu đồng; Phòng Kinh tế TP. Thái Nguyên tổ chức dạy nghề, tập huấn KHK, phương pháp sử dụng chế phẩm sinh học; Sở KH&CN mở lớp tập huấn về xây dựng và phát triển nhãn hiệu sản phẩm; các ngân hàng, quỹ hỗ trợ nông dân của Trung ương Hội Nông dân Việt Nam và của tỉnh cũng hỗ trợ về vốn bằng hình thức cho vay ưu đãi...

Ông Ngô Văn Thụ, Chủ tịch Hội những người trồng cây hoa đào phường Cam Giá xác nhận: Hiện tại Hội đang thu hút và duy trì hoạt động với 84 gia đình là hội viên/ 220 hộ trồng đào. Ngoài tổ chức sinh hoạt, thăm hỏi, động viên nhau theo quy chế, các hội viên còn tích cực chia sẻ kinh nghiệm, giúp đỡ nhau về giống, vốn, nhân lực. Ông Thụ cũng cho biết: Định hướng của Hội là làm sao để phát triển cây đào đi xa hơn nữa, chứ không chỉ loanh quanh trong TP. Thái Nguyên, thậm chí phải ra các tỉnh bạn thì mới tăng được "cầu" và tăng thêm giá trị. Anh Lê Minh Sơn, người rất tích cực quảng bá đào Cam Giá trên internet cũng khẳng định: Anh là một trong những người đầu tiên tham gia thành lập Hội và vẫn sinh hoạt, giao lưu thường xuyên. Anh hoàn toàn ủng hộ chủ trương gây dựng thương hiệu và chia sẻ kinh nghiệm, giúp đỡ lẫn nhau. Ngay bài toán kinh tế, chọn trồng loại nào: đào 1 năm - đào lâu năm (2-5 năm) - đào cổ thụ - đào dáng huyền (chơi cảnh theo trào lưu mới) hay đào thả rong (phát triển tự do, không uốn



(Ông Trần Văn Nam, Phó Chủ tịch HĐND phường Cam Giá).

"...Từ nhiều năm nay, địa phương đã có rất nhiều biện pháp để hỗ trợ, thúc đẩy sản xuất kinh doanh, phát triển làng nghề theo chủ trương, định hướng của các cấp. Năm 2011, UBND phường đã thành lập Hội những người trồng cây hoa đào. Năm 2012, được UBND tỉnh công nhận "Làng nghề hoa đào Cam Giá". Năm 2016 được Cục Sở hữu trí tuệ, Bộ KH&CN cấp Giấy chứng nhận nhãn hiệu tập thể "Hoa đào Cam Giá". Năm 2018 - 2019, nhãn hiệu "Hoa đào Cam Giá" được vinh danh là sản phẩm nông nghiệp tiêu biểu cấp tỉnh".

hãm)... thì làm cái nào lợi hơn cũng đều được các hội viên chia sẻ, để mỗi người tự chọn.

Một mùa xuân mới đã đến, và đi cùng với nó là đại dịch Covid vẫn lan tràn khắp toàn cầu. Nhưng cũng như bao người dân trong cả nước, bước vào năm 2021 trong tâm thế thích nghi với điều kiện bình thường mới, người dân làng đào Cam Giá vẫn bình thản, vui vẻ. Họ đang hoàn tất việc gây dựng một vụ đào mới, để đặt vào đó niềm hy vọng sau những nghĩ suy, trần trối...■



Anh Lê Minh Sơn, tổ 5, phường Cam Giá giới thiệu cách trồng lại một gốc đào cổ thụ sau khi cho thuê.



Đưa đào cổ thụ cho thuê trở lại vườn để chăm sóc.

Đảo Sơn Ca (Quần đảo Trường Sa - Việt Nam). Ảnh: Trần Thép

Đảo Sơn Ca...

Gì là giữa tháng Giêng, đất trời đã vào xuân, nhưng trong tôi hình ảnh người lính trẻ trên đảo Sơn Ca, nơi tôi từng được đặt chân tới vẫn hiện hữu rõ nét.

Tôi mừng tượng, đêm Ba mươi Tết, sóng biển đảo Sơn Ca dạt dào, hòa vào thần hứng trắng ca giữa muôn trùng thanh âm biển cả quần đảo Trường Sa. Biển ngân nga du dương giai điệu huyền diệu ngàn khơi sóng gió. Biển hát. Biển âm vang khúc tình ca muôn đời. Biển nhẹ nhàng mà dữ dội. Biển êm ái mà phiêu du. Biển bí ẩn nhưng kiêu hùng. Biển cuồng bách nhưng bao dung... Triệu triệu những con sóng không ngủ, thao thức cùng những người lính đảo Sơn Ca, đón đất trời sang xuân.

Thiêng liêng, tự hào, hạnh phúc biết bao - tôi tin đó những cảm nhận, suy nghĩ của người lính trẻ khi bỗng súng gác trong đêm Giao thừa ở nơi đầu sóng, ngọn gió trên đảo Sơn Ca giữa biển đêm âm ỉ sóng vỗ. Biển đêm kỳ ảo gió xuân, mang hương vị mặn mòi quán quýt, vỗ về người lính gác giữa trùng khơi.

Thời khắc giao thoa của đất trời, chuyển giao năm cũ sang năm mới, trong mùa biển động ở Trường Sa đối với người lính trẻ sẽ thật đầy xúc cảm. Vai bỗng sưng, miệng thâm thì khe khẽ cùng cột mốc chủ quyền thiêng liêng mang ba chữ Đảo Sơn Ca: "Mốc Chủ quyền ời Giao thừa đến rồi, hãy cùng ta đón năm mới giữa sương sa, gió táp, trong bản hòa tấu hoang dã ngàn xuân biển đêm...".

Kìa! Tiếng chuông chùa Sơn Linh điểm giờ sang canh. Tiếng chuông vang vọng giữa trùng khơi, như lời khẳng định chủ quyền tâm linh của dòng máu con Lạc, cháu Hồng nơi muôn trùng sóng nước. Tiếng chuông vươn tới cõi xa xăm bên ngoài tư duy, vươn tới hòa đồng tâm niệm, hướng về hương linh ứng nghiệm của những người lính đã hy sinh giữ biển trời đảo xa, xây nên tượng đài vĩnh cửu trong lòng dân tộc Việt Nam ta.

Biết bao năm qua, lớp lớp các thế hệ cán bộ, chiến sĩ Hải quân, trong công cuộc xây dựng, gìn giữ biển đảo bình yên, đã kiên cường, dũng cảm, bảo vệ chủ quyền biển đảo của dân tộc Việt Nam. Không ít người vĩnh viễn nằm xuống giữa trùng



Nhà văn - Thượng tá
Bùi Thị Như Lan (Chi hội Văn xuôi)



Nhà giáo **Nguyễn Thị Tuyết Lệ**
(Hiệu trưởng THCS Hoàng Ngân,
huyện Định Hóa)

Các anh mang mùa

Những ngày đông đã qua, nhường vào đó là sự ấm áp của tiết trời sang xuân. Mở toang cửa sổ cảm nhận cái nắng dịu dịu, nhìn rặng hoa đào trước ngõ, sau những ngày Tết vẫn đua nhau bung nở, đó rực một góc trời. Lòng chợt nghĩ đến những người lính nơi biên cương, đảo xa.

Ước mong ngày đoàn tụ gia đình bên mâm cơm đêm Giao thừa là một điều vô cùng giản dị, nhưng có lẽ với những người lính thì đó như một điều xa xỉ, một ước mơ mà được thực hiện ở gia đình này thì buộc gia đình kia phải nhường nhịn, sẻ chia. Nói như vậy không hề quá, người lính luôn phải thực thi những nhiệm vụ, trọng trách nặng nề để bảo vệ quê hương, đất nước. Đặc biệt là những người lính nơi tuyến đầu biên giới và hải đảo xa

xôi đang đêm ngày canh giữ từng tấc đất, ngọn sóng cho quê hương, đất nước. Với những đơn vị đông quân số hay ở những nơi đường giao thông thuận lợi, gần nhà, những người lính còn được luân phiên về bên gia đình, ăn bữa cơm đầm ấm cùng vợ con hay người thân, những ngày lễ tết còn có cơ hội nắm tay người yêu dạo phố... Nhưng với những người lính nơi biên giới, hải đảo thì mơ ước giản dị ấy ít khi thực hiện được.

Khi nhà nhà, người người nô nức đất nhau đi chợ Tết để mua đồ dùng, vật dụng trang hoàng nhà cửa, thực phẩm ăn Tết, sửa soạn mâm cỗ cúng Giao thừa, mua tẩm áo mới biếu mẹ già, tặng con trẻ... ấy cũng là lúc những người lính nơi xa xôi cắt cử



rì rào sóng vỗ

khởi Trường Sa. Vào giờ sang canh thiêng liêng trên đảo Sơn Ca, trong khúc hát du xuân nhẹ nhàng bay bổng, có tiếng hát anh lính trắng ca vang khúc quân hành của các anh - những liệt sĩ anh hùng đã hóa thân vào biển cả.

Giây phút đó, người lính trẻ lặng lẽ hồi hộp, háo hức đón hương thơm nồng nàn, thanh khiết của loài hoa gắn với cán bộ chiến sĩ Trường Sa - hoa bàng vuông chuyên nở về đêm và thi nhau đua sắc khi mùa xuân đến. Từng chùm nụ hoa e ấp, lấp ló giữa lá xanh màu diệp lục, đợi đêm khuya thanh vắng, bung nở cánh trắng ngần. Cơ man nhụy hoa tím hồng mềm mại, dịu dàng vươn mình đón sương đêm... chào xuân sớm. Hoa bàng vuông dài các, kiêu sa khiến tâm hồn người lính trẻ rạo rực, háo hức, bởi không phải ai cũng có dịp ngắm hoa bàng vuông nở đêm Giao thừa. Xúc động biết bao, trong mệnh mang trời nước, giữa thanh tao hương vị

sắc xuân tươi mới, mận nồng truyền lan theo sóng biển, các chiến sĩ trên khắp các đảo nổi, đảo chìm ở quần đảo Trường Sa, giống như người lính trẻ đêm Ba mươi, thực thi nhiệm vụ canh gác bảo vệ biển trời bình yên, bằng trái tim đầy nhiệt huyết của người lính, hạnh phúc đón đất trời sang xuân... trong thình không tràn ngập hương hoa dịu ngọt bàng vuông.

Trời đêm trời về gần sáng, tiếng gà gáy trong doanh trại của người lính trên đảo báo hiệu rạng ngày mừng một Tết đã đến. Thế là qua đêm Ba mươi. Người lính trẻ chuẩn bị bàn giao ca gác cho đồng đội. Giữa trùng khơi quần đảo Trường Sa, trong rì rào sóng vỗ trên đảo Sơn Ca, người lính biển thoáng cồn quặn nỗi nhớ đất liền, nhớ hương vị Tết quê nhà. Anh biết, trong sáng đầu xuân, cha mẹ sẽ lên chùa cầu bình an. Và ở nơi này, mặc cho sóng vỗ không ngừng bởi biển động, mặc gió thổi không ngừng, tiếng tụng kinh khoan nhặt của sư thầy trụ trì chùa Sơn Linh, giao thoa trong tiếng mõ đều đều an thái, như đang gieo những hạt mầm tình trí, tâm an... trên sóng biển Trường Sa.

Kia, từ lòng biển phía Đông mênh mang nước, bình minh phết những tia sáng rực rỡ lên vòm trời. Những con sóng luồn sâu vào bờ cát san hô hi hã nô giỡn ôm ấp, vỗ về nhau trong miền man bụi hồng ban mai cuộn cuộn lan tỏa từ lòng biển. Tiếng chim Sơn Ca ríu rít cất lên trong lớp lớp cây xanh như để khẳng định "thương hiệu" của đảo, đúng như cái tên của nó! Nâng ước mơ vàng đầu xuân chảy tràn công viên Đại tướng Võ Nguyên Giáp uy linh mà bình dị trên đảo Sơn Ca. Hương sắc mùa xuân kỳ vĩ, huyền ảo đã về với những người lính đảo. Mùa xuân tràn đầy hy vọng mới, tiếp nối bước đi huyền thoại vững chãi, cùng sự hy sinh lặng thầm của lính đảo Trường Sa đã về trên vùng biển thiêng liêng của Tổ quốc...

Dẫu chỉ là sự hoài cảm trong tâm trí, nhưng tôi tin đó là những gì đã diễn ra nơi đảo Sơn Ca rì rào sóng vỗ!*

xuân đến cho quê hương

nhau canh gác, tự gói bánh chưng, bánh tét, đồ xôi, chuẩn bị mâm cỗ đón Giao thừa. Vắng người thân, các anh chỉ có tình đồng đội nhưng trong sâu thẳm mỗi trái tim người lính vẫn có nỗi nhớ thương da diết. Hạnh phúc hơn cho những người lính đến phiên về nghỉ Tết, được sum họp bên gia đình, song lại chạnh lòng thương đồng đội nơi xa đang bồng súng đứng gác nơi biển đảo lòng gió hay đi tuần tra dọc đường biên giới để bảo vệ bình yên cho muôn nhà.

Không chỉ có các anh là nồn nao nỗi nhớ, có người mẹ già tóc bạc, ngồi bồm bẻm nhai trầu ngóng đợi con, hễ một tiếng động nhỏ ngoài phía cổng cũng đủ

để cho mẹ giật mình, đôi mắt sáng lên ngóng đợi nhưng rồi lại chùng xuống. Vẫn biết con không được về nhưng nỗi lòng và trái tim mẹ vẫn đợi chờ. Thương lắm hình ảnh người vợ trẻ bế con mong chồng từng giây khắc, cảnh con trẻ cứ tút tút đợi quà cha... Các anh chỉ có thể đoàn tụ với gia đình qua giọng nói phát ra từ chiếc điện thoại, hay may mắn hơn là hình ảnh chụp chôn do sóng điện thoại thiếu ổn định. Nhưng như thế cũng làm vơi bớt đi nỗi nhớ nhà. Tất cả những điều đó phải chăng là sự hy sinh, sự cống hiến thầm lặng, chỉ những ai đã, đang có mặt trong hoàn cảnh đó mới đủ cảm nhận được sự vất vả, hy sinh của các anh. Lính thời bình, không có khói lửa chiến tranh, ít đi nỗi đau của sự mất mát chia lìa nhưng sự cống hiến thì không hề nhỏ, các anh đối cả tuổi thanh xuân cho sự bình

yên của Tổ quốc, phía sau các anh là sự thiếu thốn tình cảm gia đình, luôn sống trong niềm thương, nỗi nhớ.

Mùa xuân đã giăng khắp lối, không khí ngày Tết cũng đã đi qua, nhưng nghĩ về các anh - những người lính mang trên vai trọng trách thiêng liêng, về vang mà Tổ quốc giao phó - chỉ xin được cầu chúc mùa xuân sẽ mãi ấm áp ở bên các anh. Mỗi mùa xuân của đất nước là mùa xuân của lòng người tri ân, của sự biết ơn vô cùng đến các thế hệ cán bộ chiến sĩ ngày đêm chắc tay súng để bảo vệ biên cương Tổ quốc. Cả nước luôn hướng về các anh - những người con hy sinh thầm lặng. Các anh mãi là những người mang mùa xuân đến cho từng tấc đất quê hương!*



Ngày Không

Một em nhỏ bơi trong bể tràn chai nhựa, một biểu tượng của chiến dịch nâng cao ý thức cộng đồng về tác hại của chất thải nhựa đối với đại dương, tại Bangkok, Thái Lan. (Ảnh: AFP/TTXVN)

Cuộc sống hiện đại với sự giao lưu văn hóa mạnh mẽ đem đến cho chúng ta một hệ thống ngày lễ cực kì phong phú, từ các khóa lễ truyền thống “xuân thu nhị kỳ” theo lịch mặt trăng đến những ngày kỷ niệm đầy ắp tinh thần Tây phương hội nhập. Nếu lễ hội truyền thống đậm đà hơi thở văn hóa tâm linh, gắn với tiết khí, thần linh và hoạt động nông nghiệp thì lễ hội hiện đại lại mang xu hướng đời thường, hướng tới những chủ đề gần gũi: ngày Tiếng mẹ đẻ, ngày Sách, ngày Quốc tế Trẻ em

gái, ngày Quốc tế Tình nguyện, ngày Quốc tế Hạnh phúc, ngày “Quốc tế giảm giá” Black Friday... Vượt qua mục đích tín ngưỡng hay tri ân, ngày lễ hiện đại hướng đến việc truyền đi một thông điệp sống, thật cụ thể, dễ hiểu và nhân văn. Trong bối cảnh ấy, cuốn lịch 365 tờ của chúng ta đầu đã rất nhiều ngày lễ, thì vẫn còn đủ chỗ cho một tờ lịch mang thông điệp: “Ngày Không rác”.

Có lẽ, không cần phải bàn thêm về tác động hai chiều của rác thải và cuộc sống trên hành tinh 6 tỷ người này. Vấn đề đặt ra là, chúng ta đang ứng phó với núi rác của ngày hôm qua và những phế phẩm sắp trở thành rác trong ngày mai như thế nào. Để thấy, mọi phương án xử lý chất thải đầu có tiên tiến đến mấy, cũng không theo kịp tốc độ tạo chất thải của con người, nếu họ không chịu sự ràng buộc



Rác thải nylon đe dọa nghiêm trọng đến môi trường bởi rất khó phân hủy trong điều kiện tự nhiên. (Ảnh: TTXVN)



Thái Văn

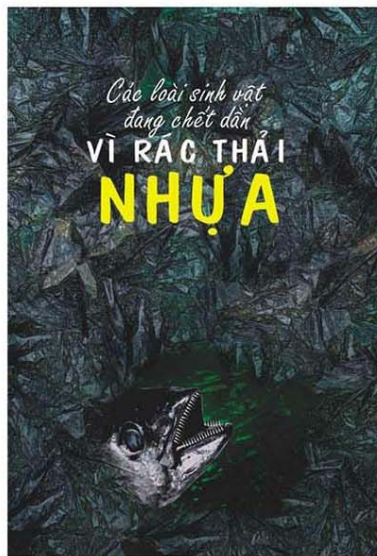
RÁC THẢI NHỰA

TIỆN 1 PHÚT
HẠI NGHÌN NĂM

Việt Nam đang là một trong những nước dẫn đầu thế giới về lượng rác thải nhựa xả ra mỗi ngày. (Ảnh: TTXVN)

của pháp luật và ý thức. Gần đây, dự thảo về việc tính phí thu gom rác theo khối lượng được bàn luận sôi nổi. Mặc dù, phương án này có thể gặp những trở ngại nhất định (như tiền lương về việc người dân sẽ "tuần" rác ra nơi công cộng hoặc gia đình hàng xóm để giảm phí), song theo nhận định của các chuyên gia môi trường thì nó vẫn nhiều ưu điểm hơn so với cách tính tiền "cào bằng" trước đây nên đã được áp dụng ở nhiều quốc gia tiên tiến. Lợi thế lớn nhất của việc tính phí thu gom theo khối lượng không nằm ở kinh tế mà là kì vọng về việc người dân sẽ tự hạn chế lượng rác thải sinh hoạt gia đình, khi những bao nylon, thực phẩm thừa, đồ nhựa cũ đều được quy ra "đồng tiền bát gạo".

Dân gian Việt Nam có câu tục ngữ: "Bói ra ma, quét nhà ra rác". Dường như, rác thải là thứ không bao giờ cạn kiệt trong gia đình, nhất là trong thời đại "khủng hoảng dư thừa" và những cơn sốt đồ ăn, đồ dùng tiện dụng "dùng một lần", "xách mang đi" hiện nay. Trước vấn nạn rác thải, những người có trách nhiệm đối với trái đất đã phát đi thông điệp bảo vệ môi trường qua lối sống tích cực: dùng đồ sinh thái, vật liệu tái chế, trào lưu tối giản và đặc biệt là hành trình "không rác thải". Zero waste - điều tưởng như không thể trong cuộc sống công nghiệp lại hoàn toàn có thể khi chúng ta thay đổi tư duy.



Tranh cổ động của Bình Minh

Chúng ta có thể "không rác", bởi thực chất ngoài con người, các sinh vật trên trái đất đều không tạo ra rác trong chu trình sinh thái tuần hoàn khép kín. Chúng ta có thể "không rác" bởi 80% những thứ ngoài bãi rác thực chất không phải là rác mà là nguồn thức ăn

cho vật nuôi, phân hữu cơ, vật liệu tái chế - nguồn tài nguyên quý giá đang bị chôn lấp một cách hoang phí và gây tổn hại. 20% còn lại - tạm gọi là "rác thật" lại có thể "không cần ra đời" nếu con người biết cách "từ chối" khi không cần thiết: từ chối một chiếc túi bóng nếu có thể đựng chung vào làn, từ chối đồ khuyến mãi khi không có nhu cầu sử dụng, từ chối những phụ kiện chỉ vì mục đích "làm điệu" nhất thời như ruy băng, ống hút, quai xách, bao bì hào nhoáng, khẩu hiệu ma-két in bạt rục rờ và khổng lồ nhưng chỉ tồn tại trong một sự kiện... Chúng ta cũng có thể không rác bởi trên thực tế, đã có những người làm được điều kì diệu này với thành tích đáng kinh ngạc: một năm chỉ thải ra môi trường lượng rác chứa vừa xinh trong một... lọ thủy tinh đựng mứt.

Tất nhiên, hành trình "sống không rác" thực sự là một cuộc thử thách không dễ dàng, nhất là khi những người xung quanh vẫn coi việc dùng đồ một lần và thải rác là chuyện nhỏ bởi dù có thải ra bao nhiêu thì đến chiều, lại có tiếng keng keng báo mọi người đem rác đi đổ mà không cần biết về điểm đến của nó. Vậy có nên chăng, chúng ta đặt ra một "Ngày Không rác" để người Việt trải nghiệm một phần ba trăm sáu mươi năm của hành trình tuyệt vời ấy. Giống như sáng kiến Giờ Trái đất, một tiếng tắt đèn không có ý nghĩa là bao so với cả năm sáng đèn, song một khoảnh khắc trải nghiệm, có thể đem đến những thay đổi lâu dài, thậm chí là vĩnh cửu. Một ngày không rác đối với một người, 6 tỷ ngày không rác đối với thế giới, hẳn "khoảng sạch" có thể chứa lại sẽ đủ để trái đất có thêm một rừng hoa thay cho những hồ chôn u ám.

NHỮNG ĐÔI CHÈ Ở HUYỆN ĐẠI TỪ
QUA ỚNG KÍNH CỦA NSNA NGỌC HẢI



VĂN NGHỆ THÁI NGUYÊN **20**
SỐ 4 - RA NGÀY 25 THÁNG 2 NĂM 2021





Liệt sĩ Hoàng Ngân (1921 - 1949), Anh hùng Lực lượng vũ trang nhân dân.
Ảnh tư liệu lịch sử.

“Có một không gian nào... Đo chiều dài nỗi nhớ. Có khoảng mệnh mỏng nào... Sâu thăm hơn tình thương”... Lời bài hát “Ở hai đầu nỗi nhớ” của cố nhạc sĩ Phan Huỳnh Điểu ngân rung, từng từ sâu lắng, đọng lại thành nỗi nhớ, giọt vào mùa xuân cuộc đời, bỗng gọi cho tôi nhớ đến tình yêu lứa đôi của hai con người kiên trung với lý tưởng Cộng sản yêu nước, đó là Hoàng Văn Thụ và Hoàng Ngân.

Thôi là một trong những người Thái Nguyên hạnh phúc, vì mỗi ngày đều được đi trên tuyến đường mang tên Hoàng Văn Thụ và Hoàng Ngân. Không ít lần nhân dân, thả bộ bên lề đường, ngắm nhìn từng tòa nhà vươn cao, dưới chân nó là nhịp sống hối hả, bận rộn. Cuộc sống là thế, ai lo phân nấy, nhưng là người, ai chẳng có phút giây mơ màng, hoài niệm về một trường đoạn trên dòng chảy lịch sử của dân tộc. Ở đó có những tình yêu được đơm nở giữa chông gai, nghiệt ngã nhất... Vâng! Bây giờ họ đều còn rất trẻ. Hoàng Văn Thụ 26 tuổi, Hoàng Ngân 14 tuổi, hai tâm hồn đồng cảm, gặp nhau là mến thương bởi cùng sinh ra trong gia đình có truyền thống yêu nước; sớm được giác ngộ cách mạng và có lòng căm thù giặc sâu sắc.

Hoàng Văn Thụ người Lạng Sơn - Hoàng Ngân người Hải Phòng. Gặp nhau, yêu nhau, nhưng vì nhiệm vụ Đảng giao, buộc hai người phải “ở hai đầu nỗi nhớ”. 4 năm sau (1939), họ đính hôn trong vội vã vì “Giấc lòng, giấc bắt, giấc vầy”. Rồi cũng vì nhiệm vụ, 2 người đi 2 ngã để tiếp tục xây dựng phong trào cách mạng. Tình yêu giữa hai người được chôn chặt vào lòng, toàn tâm dành cho cách mạng, cho nhân dân. Biền biệt xa: Anh gây dựng, cùng cổ phong trào cách mạng ở các tỉnh, thành phố: Lạng Sơn, Cao Bằng, Thái Nguyên... Chị gây dựng phong trào cách mạng ở các tỉnh thành phố: Hà Nội, Hải Dương, Hải Phòng... Trong điều kiện hoạt động bí mật, địa bàn lại rộng khắp, nhưng chưa bao giờ giữa hai người mất liên lạc. Họ biết thông tin về nhau qua các đồng chí Việt Minh. Rồi tổ chức Đảng như “Ông tơ, bà nguyệt”, se cho họ gặp lại nhau nhân cuộc họp do Xứ ủy Bắc



Đồng chí Hoàng Văn Thụ bị thực dân Pháp giải từ Nhà tù Hỏa Lò ra pháp trường ngày 24/5/1944. Nguồn: Di tích Nhà tù Hỏa Lò.

kỳ tổ chức tại Hà Đông vào tháng 1/1941. Nhưng có phải vì “Con tạo trên người”, gặp nhau chưa kịp nồng thì cuộc họp bị địch bao vây. Chị giúp các đồng đội trốn thoát, còn bản thân bị địch bắt, kết án 12 năm tù, giam tại nhà tù Hỏa Lò (Hà Nội). 2 năm sau, anh cũng vào nhà tù Hỏa Lò, bị địch tuyên án tử hình.

Trong thời gian cùng ở một “hỏa ngục”, nhưng khắc nghiệt nhà tù không cho hai người được gặp nhau. Chỉ có những đồng chí kiên trung mới biết đến mối tình đẹp đẽ của họ, nên thương mến, giúp chuyển những lời nhắn nhủ... Cũng như bao người trong cuộc đời thường, tình yêu nhân thêm sức mạnh, giúp họ có thêm gan vàng, dạ ngọc, vượt lên đau đớn thể xác, tinh thần, trở thành tấm gương đấu tranh với cường bạo ở nơi ngục tối... Vâng! Có một thời, trong cuốn sổ tay giới trẻ, bạn bè thường

chép cho nhau bài thơ “Nhấn bạn”. Đó là bài thơ của Hoàng Văn Thụ viết trên một chiếc quạt giấy, gửi cho chị Vân (tức Hoàng Ngân) lúc ấy đang bị giam bên trại tù nữ, trước ngày anh hy sinh: “Việc nước xưa nay có bại thành/ Miễn sao giữ trọn được thanh danh/ Phục thù chí lớn không hề nản/ Ngọc nát còn hơn giữ ngôi lãnh/ Thân dầu lao tù lâm cảnh hiểm/ Chí còn theo đuổi mộng tung hoành/ Hỡi bạn gần xa hãy chiến đấu/ Trước sau xin giữ tấm lòng thành”. Lòng vững như bàn thạch, họ không nao núng trước mọi thủ đoạn dụ dỗ, tra tấn tàn độc nhất của chế độ nhà tù. Và lòng sắt son thủy chung với tổ chức Đảng, với người mình yêu của hai con người bằng xương, bằng thịt trở thành biểu tượng về tình yêu đôi lứa - từ trước Cách mạng Tháng Tám năm 1945, và đến mãi mãi sau này.

Không khuất phục được người Cộng sản trẻ tuổi kiên trung đó, tháng 5/1944, địch đưa Hoàng Văn Thụ ra pháp trường xử

“Ở hai đầu nỗi nhớ”

Phạm Ngọc Chuẩn



Người dân Bản Quyền, xã Diềm Mặc, huyện Định Hóa (tỉnh Thái Nguyên) tự hào có di tích lịch sử mang tên liệt sĩ Hoàng Ngân.



Nhà lưu niệm đồng chí Hoàng Văn Thụ ở thôn Nhân Hòa, xã Hoàng Văn Thụ, huyện Văn Lãng (tỉnh Lạng Sơn), một điểm đến thu hút nhiều nhân dân, du khách.

bắn. Chỉ đau đớn, lòng căm thù giặc thêm uất nghen. Chỉ tự động viên mình phải tiếp tục sống, chiến đấu cho anh, cho những đồng đội đã anh dũng hy sinh. Tháng 3/1945, chị được đồng đội giải cứu khỏi hóa ngục, tiếp tục với nhiệm vụ của người đảng viên Cộng sản. Năm 1947, chị được bầu làm Bí thư Trung ương Hội Phụ nữ cứu quốc Việt Nam (nay là Hội Liên hiệp Phụ nữ Việt Nam) đầu tiên. Năm 1948, chị sáng lập tờ Báo “Tiếng gọi phụ nữ”, tiền thân của tờ báo “Phụ nữ Việt Nam” ngày nay. Trong lần đi dự Hội nghị Phụ nữ tại Trung Quốc, trên đường trở về, đoàn công tác bị địch phục kích, chị bị thương, được đồng đội đưa về khu vực đồi Pù Ngam Ngà, thôn Bản Quyền, xã Diềm Mặc (Định Hóa) an toàn. Năm 1949, vết thương tái phát, bệnh sốt rét rừng ập đến, đồng đội đưa chị đến Y xá Trần Quốc Toàn tại xã Mỹ Yên, huyện Đại Từ chữa trị (nay là Bệnh viện quân y 354 - Hà Nội) nhưng không qua khỏi.

Hai con người đã vì Tổ quốc hy sinh. Hai trái tim mang đi một tình yêu trong trắng. Dù chưa một ngày trở thành vợ chồng, nhưng người cùng thời với anh, chị và hậu sinh bây giờ đều cho rằng giữa Hoàng Văn Thụ và Hoàng Ngân đã có một mái ấm hạnh phúc. Bởi quả ngọt của tình yêu ấy đã cổ vũ cho bao bạn trẻ, bao lớp người dám dấn thân, thà “Ngọc nát còn hơn giữ ngôi lạnh”, sẵn sàng góp xương máu mình xây nên Tổ quốc. Hơn nữa, hai nỗi nhớ được hóa thân thành một tình yêu cách mạng. Một tình yêu bất diệt, là tấm gương sáng đời đời ghi vào sử xanh. Nhiều vùng đất trên quê hương Việt Nam, trong đó có Lạng Sơn, quê hương Hoàng Văn Thụ; Hải Phòng, quê hương Hoàng Ngân được mang tên anh, chị. Những tên đường, tên phố, những di tích lịch sử và những công trình

văn hóa ấy từ lâu đã trở thành địa chỉ đỏ giáo dục truyền thống cách mạng. Để mỗi ngày, sải bước trên con đường ấy, lại thêm ghi tạc vào tâm khảm của mỗi người về những công lao to lớn của các chiến sĩ cách mạng đã hiến dâng tuổi xuân, hiến trọn thân mình cho sự nghiệp giành độc lập dân tộc.

Một ngày đầu xuân, tham gia hành trình về nguồn, khởi hành từ đồi Pù Ngam Ngà (nay là đồi Hoàng Ngân, xã Diềm Mặc, huyện Định Hóa, tỉnh Thái Nguyên) đến xã Hoàng Văn Thụ (huyện Văn Lãng, tỉnh Lạng Sơn), thăm di tích mang tên Hoàng Văn Thụ, nghe thuyết trình viên du lịch giới thiệu thân thế, sự nghiệp của hai đảng viên Cộng sản, tôi như vẫn nghe rõ nhịp đập thốn thức của 2 trái tim yêu thương... Rời lặng đi, để câu hát tình yêu ủa về “Ở hai đầu nỗi nhớ...”■



Thung lũng "tuyệt tình cốc", một trong những nơi Trung đoàn 677 làm nhiệm vụ

Phan Thái

Cao Bằng, miền đất địa linh nhân kiệt, phen giậu biên giới phía Bắc của Tổ quốc. Không chỉ được biết tới là một tỉnh giàu truyền thống lịch sử văn hiến, truyền thống cách mạng, Cao Bằng còn nổi tiếng với cảnh quan thiên nhiên hùng vĩ, có nhiều địa danh mang vẻ đẹp riêng biệt, trở thành điểm đến thu hút du khách xa gần. Với những người lính thế hệ chúng tôi, Cao Bằng là nơi bao xương máu đồng đội đã đổ xuống trong cuộc chiến tranh bảo vệ Tổ quốc và những kỷ niệm như một hành trang mang theo suốt cuộc đời.

Giữa chiến hào, Tổ quốc ở trong tim

Mỗi lần trở lại thấp hương cho đồng đội đang yên nghỉ trên mảnh đất này, chúng tôi luôn dành thời gian tới thăm các gia đình nơi từng đóng quân, những vị trí diễn ra các trận đánh. Năm tháng dần xa, nhiều bà con cô bác từng cur mang đùm bọc chúng tôi năm ấy đã về với tiên tổ, các chiến hào cây rừng rậm rạp chần lối, nhưng những kỷ niệm không thể phai nhòa.

Cuối năm 1978, tình hình biên giới phía Bắc diễn biến phức tạp. Các cấp chỉ huy nhận định và quán triệt: Nhiều khả năng nhà cầm quyền Trung Quốc sẽ cho quân khiêu khích, gây hấn, xâm lấn biên giới, tạo có phát động chiến tranh xâm lược nước ta.

Các đơn vị thuộc Sư đoàn 346 nhận lệnh về vị trí trên các tuyến phòng thủ theo phương án tác chiến. Tháng 11/1978, vừa hoàn thành xong khóa huấn luyện chiến sĩ mới, Trung đoàn 677 (Sư đoàn 346) tổ chức hành quân từ Ngân Sơn lên Trà Lĩnh làm nhiệm vụ sẵn sàng chiến đấu bảo vệ Tổ quốc.

Huyện Trà Lĩnh, một huyện có nhiều đồi núi trùng điệp, xen giữa những khu vực khá bằng phẳng, với một số bản làng nằm sát đường biên giới. Tuyến phòng thủ của Trung đoàn 677 trải rộng gồm các điểm cao suốt từ đèo Mã Phục tới Mỏ măng gan Tộc Tát. Tiểu đoàn 4 bộ binh chúng tôi phần lớn đội hình đóng quân tại các điểm cao thuộc xã Cao Chương, một đại đội cơ động sang bảo vệ Mỏ măng gan.

Các chiến sĩ của Trung đoàn đều là người

Bắc Thái chủ yếu nhập ngũ đợt tháng 8 năm 1978, tuổi đều mười bảy, mười tám. Những ngày đầu lên Cao Bằng, do chưa có điều kiện ăn ở trên điểm cao, chúng tôi đóng quân nhờ nhà dân tại các bản dưới chân đồi, hàng ngày lên đào hầm hào, xây dựng công sự chiến đấu và chặt cây, đan cỏ gianh làm nhà hầm âm dương (kiểu nhà nửa nổi nửa chìm trong đất). Thương bộ đội vất vả, ăn uống kham khổ, bữa cơm không đủ no, các gia đình thường nấu xôi, luộc khoai sắn và san sẻ cả thức ăn cho bộ đội. Nhiều người còn nghỉ làm ruộng nương, cùng bộ đội vào rừng chặt gỗ mang vác lên chốt. Chúng tôi cũng không nề hà mọi việc giúp đỡ bà con từ gánh nước, bó củi, dạy trẻ em học... Vụ gặt năm ấy, Ban Chỉ huy Trung đoàn quyết định cho bộ đội đi gặt lúa giúp dân. Tiểu đoàn tôi được phân công tập kết tại xã Hùng Quốc, kế bên đường biên giới gần đồn biên phòng cửa khẩu. Lính Trung Quốc kéo ra xem chúng tôi cùng nhân dân gặt

lúa, hò hét ồm ồm tôi điều gì đó. Chúng tôi được lệnh chuẩn bị vũ khí sẵn sàng chiến đấu bảo vệ dân, nhưng không được có thái độ mạnh dạn, tránh rơi vào bẫy khiêu khích của chúng.

Đống quân tại nhà dân một thời gian, hệ thống hầm hào công sự đã chưa hoàn chỉnh, chúng tôi vẫn đi chuyển lên chốt để sẵn sàng chiến đấu. Năm đó đường như mùa xuân đến sớm. Núi rừng sáng bừng lên sắc xanh như ngọc. Làn nắng ấm áp vắt lên vai các cặp trai gái ríu rít bên nhau về chợ phiên. Trong làn sương nhẹ mỏng mảnh như tơ giăng khắp các triền núi, làng bản hiện lên đẹp như bức tranh thủy mặc. Bên các con đường nhỏ uốn lượn men dọc sườn dốc đá tai mèo, nhiều cây mắc cạp đã bật lên nụ hoa trắng như tuyết. Thị thoảng giữa màu trắng tinh khôi đó, nhiều cây đào cũng bắt đầu chum chim những nụ hoa đỏ thắm. Ôm súng đứng gác trên chiến hào, chúng tôi không khỏi bồi hồi xúc động khi nhớ về mẹ, về quê hương.

Càng những ngày giáp Tết, không khí càng cố hầm hào công sự, trận địa chiến đấu và vận chuyển vũ khí đạn dược về điểm chốt càng khẩn trương. Các căn nhà hầm xếp đầy những thùng đạn đủ loại. Nhiều buổi tối chúng tôi vẫn phải tranh thủ đào khoét mở rộng thêm để lấy chỗ ăn ở sinh hoạt. Giờ phút Giao thừa năm đó, cả tiểu đội kéo nhau ra trận địa, vị trí cao nhất trên điểm chốt đón mừng năm mới. Lúc này bầu trời dường như sáng hẳn ra. Những dãy đồi núi trùng điệp hiện lên màu xanh sẫm khảm khắc vào nền trời. Chúng tôi im lặng giữ chặt súng, nhìn bản làng phía xa mà lòng ngập tràn bao nỗi nhớ quê.

Trưa mừng một Tết, bà con dân bản mang theo quả bánh tẻi thăm và chúc Tết bộ đội. Cầm đồ, chúng tôi chỉ biết nhắc nhau phải làm tốt nhiệm vụ để xứng đáng với niềm tin yêu của nhân dân.

Mở sáng 17/2/1979, đại bác của quân Trung Quốc trút đạn hàng giờ liền lên toàn bộ tuyến phòng thủ biên giới và các bản làng, chính thức mở cuộc tiến công xâm lược nước ta. Đạn pháo chưa dứt, xe tăng và bộ binh của địch đã tràn sang. Tại chúng tôi ừ đặc vì đạn pháo. Chúng tôi nhắm thẳng đội hình địch nghiến răng siết cổ súng. Chúng tôi găm lưỡi lê vào những tên địch liều mạng xông tới chiến hào.

Liên tục nhiều ngày sau những đợt pháo kích dữ dội, quân địch tràn lên tấn công, Trung đoàn vẫn kiên cường bám trụ trên từng vị trí theo phương án phòng thủ và tổ chức tấn công chiếm lại các điểm cao bị mất. Nhiều đơn vị anh nuôi không thể tổ chức nấu cơm vì đạn pháo và bị địch bao vây, cán bộ chiến sĩ phải ăn bất cứ lá cây ngọn cỏ gì có thể ăn được để cầm hơi nhưng vẫn không rời trận địa. Một số dân quân du kích địa phương đã dũng cảm vượt qua lửa đạn mang cơm nắm lên tận chốt cho bộ đội.

Như lá chắn thép biên thủy, cả Trung đoàn đã chiến đấu dũng mãnh, đẩy lui nhiều đợt tấn công ác liệt của địch và trụ vững cho đến ngày chúng buộc phải rút về nước. Hàng trăm cán bộ chiến sĩ trên chiến hào tuyến phòng thủ đã ngã xuống, mãi mãi nằm lại trên mảnh đất huyện Trà Lĩnh.

Ngân vang mãi bài ca thời hoa lửa

Ngay khi im tiếng súng, Trung đoàn cho bộ đội rời chốt xuống nhà dân tập kết, chia nhau thu dọn chiến trường và di chuyển ngay về huyện Hòa An, nhường tuyến phòng thủ cho các đơn vị của Quân đoàn 3 tới tiếp quản. Lúc gặp gỡ những người lính trong Trung

đoàn, ngoài niềm vui đã chiến đấu quên mình và còn sống gặp nhau, chúng tôi không khỏi bồi ngùi nghe tên những người bạn đã ngã xuống. Hơn một tháng không tắm rửa, quần áo rách nát nham nhở, nhiều ngày liên không có cơm ăn. Các trận chiến diễn ra khốc liệt, chúng tôi không hiểu sao mình còn sống. Dọc đường hành quân từ Trà Lĩnh đến Hòa An, bà con các làng bản vào rừng sơ tán cũng vừa trở về. Biết chúng tôi từ các điểm chốt xuống, nhiều người ôm chầm lấy bộ đội khóc. Qua thị xã Cao Bằng, chúng tôi cảm thấy nhức nhối. Mấy tháng trước từ Ngân Sơn hành quân lên, ai cũng ngỡ ngàng trước vẻ đẹp thơ mộng của thị xã vùng biên. Giờ đây, cả thị xã là một đồng đổ nát hoang tàn, không tòa nhà nào còn nguyên vẹn. Các cửa hàng, cửa hiệu, trụ sở cơ quan đều bị quân Trung Quốc đặt mìn phá hủy. Hàng hóa, giấy tờ và cả tiền từ kho kết nào đó vương vãi khắp nơi. Chúng tôi được quân triệt giữ nghiêm kỷ luật chiến trường và không ai đụng đến bất cứ thứ gì.

Chưa đến mười ngày đóng quân tại Hòa An, Trung đoàn lại di chuyển cả đội hình lên huyện Thông Nông. Dù đã qua trận mạc, tới đèo Mã Quỳnh tôi cũng rung mình ớn lạnh bước qua bãi chiến trường. Suốt quãng đường hơn 1km, xe cộ chầy chềnh nằm chồng tro, mùi xác người chết bốc lên nồng nặc. Bên lề đường nhiều thi thể chôn lấp sơ sài lộ cả chân tay, có nhiều đôi tay bị trói. Lòng đường nhiều đoàn ruột người đã xin thăm cùng xương thịt vương vãi. Chúng tôi được biết một đơn vị lính Trung Quốc chốt chặn trên đỉnh đèo, lúc đoàn lính từ thị xã Cao Bằng rút về nước đang lên dốc, dân quân địa phương ở đoạn lưng chừng dốc núi ném lựu đạn xuống và bắn thẳng vào đội hình địch. Bọn ở dưới tưởng quân ta chặn đánh, bọn ở trên đỉnh đèo tưởng ta hành quân, chúng dùng hỏa lực mạnh tiêu diệt lẫn nhau. Chỉ nhìn địa hình, chúng tôi cũng đoán quân Trung Quốc bị thiệt hại thảm khốc từ sự nhảm lẫn đó.

Tại huyện Thông Nông, cả Trung đoàn lại chiếm lĩnh các điểm cao xây dựng trận địa phòng thủ, tổ chức gài mìn chống tăng, dựng hàng rào dây thép gai khu vực giáp biên giới trên địa bàn xã Cấn Yên sẵn sàng cho cuộc

chiến đấu mới nếu kẻ địch ngang ngược xâm phạm bờ cõi.

Ngoài bao kỷ niệm sâu sắc trong những năm tháng đầu đời trên mảnh đất Cao Bằng, trong tôi còn có hình ảnh người em gái con chủ nhà tôi đóng quân tại Trà Lĩnh trước khi lên chốt. Em tên là Hiền, năm đó 16 tuổi đang học lớp 9. Em có vẻ nhút nhát, mỗi lần mẹ bảo mang cho bộ đội rổ khoai luộc hay đĩa thức ăn, em không dám nhìn ai chỉ lí nhí mời. Một tối thấy em ngồi cắn bút bên ngọn đèn dầu và trang sách, biết em gặp bài toán khó, tôi liền đến xem. Vốn vừa tốt nghiệp cấp III và thi đại học, chỉ trong chớp mắt tôi đã giải xong bài toán và giúp em ôn luyện kiến thức liên quan đến cách giải. Hôm sau đi học về em khoe cô giáo gọi lên bảng giải bài tập về nhà đúng bài tôi đã giải giúp. Từ đấy em có vẻ quý tôi, không còn rụt rè như trước. Đi bộ đội tôi mang theo cây đàn ghi ta, do tôi mới học đàn nên trình độ chỉ làng nhàng. Với cánh lính không ai biết nhạc, việc tôi có cây đàn và chơi nhiều bản nhạc quen thuộc cũng làm mọi người thần phục. Đêm nào trước khi đi ngủ, tôi cũng ra khoảng sân nhà sàn chơi đàn cho anh em hát. Hiền cũng ra ngồi với cánh lính chúng tôi và tỏ ra thích thú cây đàn. Một chiều đi nương về, em đưa cho tôi con chim sáo non, con chim có mỏ ngà rất đẹp, em bảo xin của ông bác đi rừng. Buổi tối cả tiểu đội xúm lại vót nan đan lồng cho chim. Con chim bỗng trở thành nguồn vui của cả tiểu đội và mọi người thường giành nhau đi bắt cáo cáo, châu chấu làm thức ăn cho chim. Lên chốt tôi mang theo chiếc đàn và lồng chim. Khi quân địch tấn công, chúng tôi bàn nhau và quyết định thả chim để lữ bị hy sinh, chim còn được sống. Còn cây đàn để trong hầm đã bị pháo địch băm nát...

Còn người ta có thể quên đi nhiều thứ, nhưng không ai có thể quên những thứ đã gắn bó như máu thịt. Với nhiều cựu chiến binh, Cao Bằng không chỉ là nỗi nhớ mà thực sự còn là chốn đi về. Mỗi lần lên thấp hương cho đồng đội trong nghĩa trang liệt sĩ, trái tim chúng tôi như rung lên, ngàn vọng bài ca một thời cầm súng. Ký ức đã trôi về xa lắm, chỉ còn lại trong tôi khắc khoải một Cao Bằng yêu thương■



Một góc xã Cô Ba, huyện Bảo Lạc, tỉnh Cao Bằng. Ảnh: Duy Anh

Khoang đã hai mươi tư tuổi. Ở bản Tổng Lăng, thanh niên bằng tuổi anh đã con bằng con bé. Ấy mà, Khoang vẫn đứng đưng. Mẹ bảo cái thằng đẻ tuổi trâu thì khô, làm lúi cả đời cây cuốc may ra thì đủ gạo đổ vào nồi. Nhưng Khoang nghĩ làm ăn cốt hơn nhau ở cái đầu. Người ta bảo con không cha như nhà không nóc, lớn lên không nghiêng hút cũng thành giặc. Khoang nghe nhiều thành quen. Mẹ bảo ngày người bản Tổng Nà đóng cổng, ném nắm tro trộn muối, vút chổi rom theo sau lưng khi biết mình đến báo đang mang một sinh linh bé nhỏ, bà đã làm việc quần quật tới ngày. Cái bụng phình ra thách thức mọi lời đàm tiếu, cánh tay chỉ trở của bản Tổng Lăng. Gái người chê mà chừa. Đủ tháng năm ố, trời rét cắt da cắt thịt, bà ngoại đổ đi mấy chậu nước đun sôi đợi đến nguội ngắt, hơ mấy lần dao trên lưỡi lửa mà thằng bé vẫn không chịu ra. Dã Phái lật đặt đặt tay lên bụng mẹ, mặt cắt không còn giọt máu, phản một câu xanh rờn:

- Xoay ngang, trời đất ơi! Mẹ Hoa phạt rồi!

Mé nó bằm môi, nghiêng răng nắm lấy thành giường mà rặn, tiếng khóc cũng bật ồ ồ! Dã Phái lật đặt xuống báo cho người bản Tổng Nà biết. Họ cho con trai của họ lên, nhìn qua hai mẹ con một lượt rồi ra nói chuyện với bà ngoại cho thằng bé mang họ Nông nhưng không được hưởng mảnh ruộng nào. Bà ngoại gặt đầu, nhìn lên bản thờ chồng rồi gạt nước mắt. Đây tháng, mé đặt tên là Khoang. Nông Văn Khoang. Giấy khai sinh đầy đủ từng dòng. Về Tổng Nà, mé dụ Khoang lên rẫy trồng lạc, xuống ruộng cấy hái cây bừa. Pá thường xuyên ra chợ phiên ngồi uống rượu với mấy người bạn tông. Khi đã ngã ngà, lấy cổ hết hơi, họ bắt đầu là nhè:

- Bát này là bát của tao, tao không ăn đồ thừa.

- Ờ, đồ thừa toàn nước dãi thôi, ghê bỏ mẹ.

Những cây củi bổ vì thế quất lên lưng mé, dầm dẫm vào da, mảnh áo chàm rách tướp. Hôm sau, người đàn ông trong bản thấy mé ở cọn nước loay hoay bắc máng dẫn vào ruộng. Họ ái ngại xấn quần lội xuống suối làm giúp. Pá nhìn thấy mé cười. Hành hạ mé nguyên một đêm. Khi Khoang ba tuổi. Pá bỏ vào Nam rồi biệt tích. Một năm, hai năm chẳng cánh thư về. Người đi xây dựng vùng kinh tế mới có dịp trở lại thăm quê thấy mé lúi húi bó rom ngày ba mươi Tết ở đồng thì xót xa bảo.

- Nó lấy vợ mới rồi ló! Gái miền biển.

Mé năn nỉ hỏi địa chỉ. Sau Tết Đắp Nọi, mé về nhà bà ngoại xin bán con trâu lấy tiền đi đường. Ôm Khoang ngồi xe khách ba ngày hai đêm vào Tây Nguyên tìm chồng. Pá dầm dúi ra gặp vợ con ở nhà anh trai là bác Khiêm được tuần thì bà hai biết. Chẳng hiểu họ nói gì với nhau mà pá uống say về dí ngón tay vào giữa trán Khoang lừ lừ bảo:

- Mày là đồ con hoang!

Nhìn đôi mắt mọng của em dâu, bác Khiêm bần bạc với vợ, bán đi mấy bao cà phê rồi lôi hai mẹ con ra bến xe khách bảo:

- Về nhà đi thím. Nó không thành người rồi.

Thím cầm chút tiền này về quê, có rau ăn rau, có cháo ăn cháo, nuôi con khôn lớn.

Mé về Bắc, ra ủy ban đổi giấy tờ sang họ Hoàng cho Khoang và đặt con về bản Tổng Lăng.

Đây là câu chuyện mà bà ngoại kể đi kể lại cho Khoang cho đến khi bà khuất núi. Căn nhà Khoang ở Tổng Lăng luôn ngăn nắp và gọn gàng. Mé dệt vải chàm, thổ cẩm đem ra chợ bán. Học hết cấp ba, Khoang xin mé theo chúng bạn xuống miền xuôi làm công nhân than. Đi sâu vào lòng đất, Khoang thấy lòng tĩnh lặng, không ai lấy câu chuyện người khác để giết thời gian. Mỗi người mỗi quê, hết ca, ai cũng chỉ còn thấy hai con mắt sáng và hàm răng trắng. Khi ngủ, Khoang hay mơ khung cửi của mé. Con suốt chao qua chao lại trên tay. Mé dệt không biết bao nhiêu tấm vải *rầm khầu*⁽¹⁾ nhuộm hai màu cho người con trai dâng lên cha mẹ vợ trong ngày cưới nhớ ơn chín chữ cù lao nhưng chưa tấm vải nào dành cho mình. Mé dệt thổ cẩm làm chân cửi, làm điệu êm. Lời ru của mé thường nghe, câu dứt giữa chừng, đục ngầu trong tiết Đông Chí. Đôi tay mé thoăn thoắt làm, chỉ có chim chóc đậu trước sân, chỗ mấy cành lê trắng. Có lần chú Ân gọi điện xuống hỏi thăm, bảo mé Khoang ốm. Đêm ấy, Khoang mơ thấy mé nằm trên giường, tóc xỏa suôi, bếp nhà sàn người ngắt. Nồi cơm treo trên vách. Chẳng ai rang cơm đánh gió cho. Khoang bỏ hăm than, nhảy xe tải về. Khoang đi gặt thuê, xây nương, vác gỗ. Ngày nông nhàn thì sang nhà chú Ân học đàn tính. Chú Ân bảo:

- Con gái bây giờ chẳng thích người hát hay đâu. Họ xem nhà mình có xe Ếch chưa thôi? Mày không thấy thanh niên bây giờ họ đi làm điện tử giàu cỡ nào sao. Tao được mời đi ăn đồ nướng ngoài thị trấn nhè. Có tiền, người ta dâng thịt ngập mỡ, uống say vắt lưỡi, gái bu trong lòng. Rồi chú thì thào: - Đi vác hàng với tao đi. Lên Phja Luông có con đường mòn. Tao dẫn mày đi vài lần cho thuộc. Làm đêm đấy, không được bấm đèn đâu!

- Người ta trả mình thế nào? Hồ chú?

- Khoán. Sức mảy, làm quen cũng ăn đây. Tao đây ngót bốn mươi chia đều công năm lít.

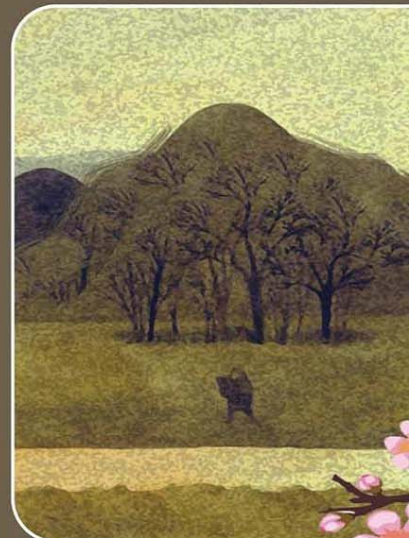
- Hàng gì họ trả cao thế chú?

- Đếch biết. Thần trâu ngựa. Cứ thồ qua núi là lấy tiền. Nhưng mảy nên nhớ, lên núi dễ, xuống núi, không chủ quan nhá!

Sau ba ngày leo lên leo xuống cho thạo đường mòn giáp biên giới. Khoang nói với mé là đi chơi với bạn về khuỵa. Mé dặn dừng theo người ta đi gây sự. Tối hôm ấy, chú Ân hẹn anh ở cửa hang Ca Ghia, chú bắt mỗi được thì quay xuống đón. Sương khuya lạnh buốt. Khoang thu người vào hốc đá cho lá cây đỡ rót nước xuống đầu. Miệng hang Ca Ghia cạnh con đường mòn dẫn sang biên giới, dơi cũng không buồn bay ra. Đang thu thu ngủ, Khoang nghe tiếng bước chân người đi ngang qua. Dưới ánh sáng nhờ nhờ của trăng tháng Chạp, anh thấy bóng người chập vật gù xuống, trên vai vác một khối hộp dài. Bóng đen dò từng bước một. Miệng há ra thờ. Đái tai mèo lờm khờm, chỉ cần sẩy chân một cái là cả người lẫn hàng lần xuống vực sâu. Lòng Khoang nóng như lửa đốt, chú Ân chắc tranh thủ vài cuộc nên chưa thấy xuống gọi mình. Anh đang định trườn người ra khỏi hốc đá thì nghe thấy tiếng hô: - Chạy đi. Bắt được là chết cả nút, chúng mày ơi! Kê vừa qua vút thùng hàng đánh phập rồi lần nhanh vào hang Ca Ghia. Tiếng bước chân đi qua từng đợt. Phja Luông lại im phăng phắc. Khoang thu mình trong hốc đá như thế cho đến khi trời sáng bạch mới dám bước ra ngoài. Chú Ân cùng đội

Về nhà

Truyện ngắn. Hoàng Thị Hiền



VĂN NGHỆ THÁI NGUYÊN 26
SỐ 4 - RA NGÀY 25 THÁNG 2 NĂM 2021

cửu vạn bị bắt vì tội vận chuyển hàng lậu qua biên giới. Dã Phái khóc cạn nước mắt. Mẹ với Khoang sang an ủi. Hai người đàn bà chẳng nói với nhau được câu nào. Bờ vai họ run lên bần bật. Một đêm thức trắng nhưng Khoang không tài nào chợp mắt nổi. Anh nhìn ra cánh đồng có những cây rom khô nghĩ lại chuyện hồi sáng. Nếu mình cũng bị bắt thì mẹ biết ra sao? Cả bản Tống Lăng họ lại được dịp nói ra nói vào. Ngày mai mình làm gì? Bạn tổng mời ăn mừng vào nhà mới. Những đồng tiền đi gặt thuê đã hết. Mẹ lại giờ túi vải ở thất lưng rút thừa thêm vài tờ nhưng không thể cứ đưa tay nhận mãi.

- Nhà mình cơm vẫn đủ ăn. Mình con chưa có kinh nghiệm, vay tiền ngân hàng về chăn nuôi, ngộ nhờ.... Thôi, con ơi.

- Con đang lí lớp tập huấn trên huyện rồi mẹ. Học rồi đi xem người làm ăn giỏi, họ sẽ chỉ cho con.

Ngày ra huyện kí lấy tiền, mấy anh bạn cùng bản rủ Khoang vào chợ phiên uống rượu nhưng anh từ chối. Câu chuyện bà ngoại kể về pá lúc nào cũng ngả ngà rượu khiến Khoang ghét cả những buổi tụ tập. Tiền ngân hàng là vốn, miệng ăn núi Phja Luông còn lớn. Khoang về nhà, anh cán bông giúp mẹ, nói chuyện với mẹ dự định của mình và đi khắp nơi xin giống cỏ mía trồng. Tròn một năm, người bản Tống Lăng trầm trở khen đàn trâu bò nhốt chuồng của Khoang béo núc. Sáng sáng, cá nổi đen mặt ao dớp thức ăn. Ngăn bên kia, xây thành bể, ít người biết ốc nhồi và chạch lẩn dưới bùn. Lửa gà thử hai đậu kín gò đất

gần nghìn mét quây lưới, cây ăn quả hồi rẫy vườn xanh. Mảnh rẫy, bờ ao, ven đường ngập um cỏ mía. Đất không còn nơi nào trống. Dây lang bò với bí đỏ. Bốn con lợn đen nằm ngủ trên sân. Chúng đã ủ ở bãi đất mới san toàn đá sỏi sau nhà về một. Lim dim đôi mắt, phe phẩy cái đuôi bé tí. Mẹ dệt vải ở đầu sà, thỉnh thoảng ngẩng lên nhìn Khoang đang ghi chép nhật kí chăn nuôi vào sổ. Đài báo tin dịch bệnh ở khắp nơi rồi chuyển sang bản tin dự báo thời tiết. Ngày mai, miền Bắc có đợt không khí lạnh. Chuồng điện thoại reo. Đầu máy bên kia, một người đàn ông rề rề cất lên sau vài lần hắng giọng:

- Khoang à? Chuẩn bị Tết đến đầu rồi con? Năm nay, bác Khiêm về Bắc ăn Tết đấy. Con dành chút thời gian xuống Tống Nả chơi. Pá không... về được.

Cuộc gọi kết thúc. Khoang biết men say đôi khi đánh thức được vài phút cho người ta chợt nhận ra những uẩn ức sâu thẳm trong lòng mà khi tỉnh không bao giờ dám hé môi. Bao nhiêu năm nay, mẹ ở vậy nuôi anh. Ngoài bác Khiêm thỉnh thoảng gửi cho anh tiền mua quần áo, bánh kẹo thấp hương bà ngoại thì người trong dòng họ Nông ở Tống Nả không ai nhắc đến một giọt máu rơi rớt ở Tống Lăng. Cách nhau chiếc cầu và con suối mà như gặp nhau đi chợ thì rẽ sang đường khác tránh mặt. Mẹ hỏi:

- Ai gọi thế Khoang?

Anh cười trừ: - Người ta gọi nhầm số, mẹ à.

Mẹ nhìn anh một lát rồi lại đập khùng cửi lách cách. Khoang vươn vai đi cắt số sách, tính ra đồng lấy ít rom khô về bện ổ cho vài con gà mái mới đẻ trứng thì Dã Phái cấp nón, chống gậy đến cầu thang gọi với lên:

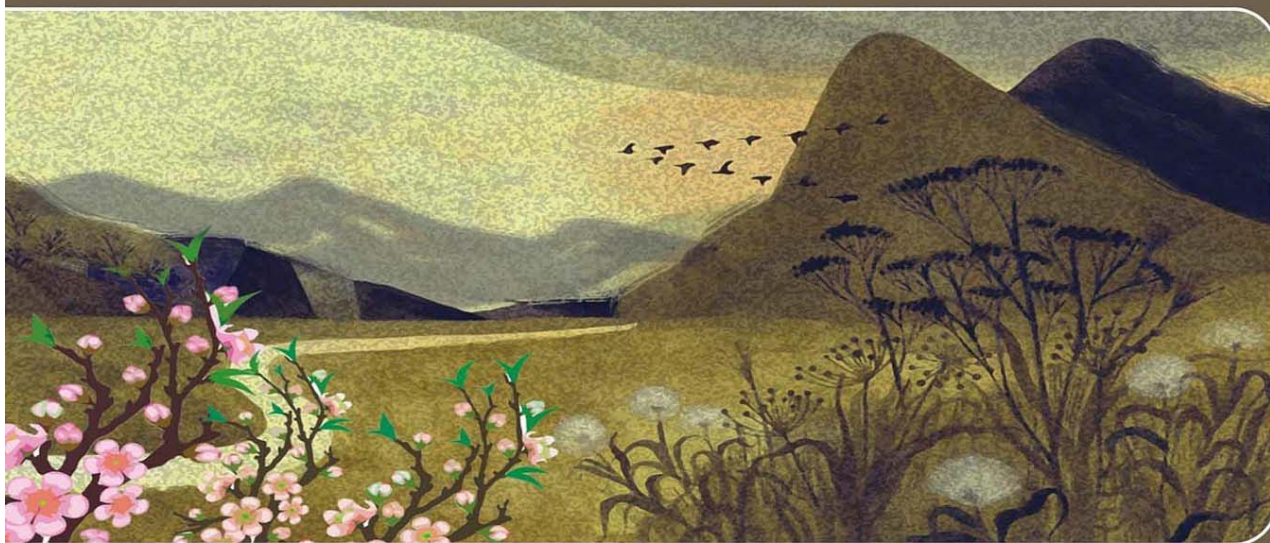
- Mẹ thằng Khoang ới, thằng Ân được về nhà rồi! Chị bán cho tôi một con gà về nấu cho nó bát canh gừng.

Khoang bảo:

- Dã lên nhà uống nước với mẹ để em đi bắt gà cho. Lát nữa mẹ làm xong cho khách vào lấy vài thì em với mẹ sang. Em cho Dã con gà, Dã nấu thêm vài bơ gạo nữa, Dã nỏ!

Hai người đàn bà lại tíu tít hồi hạn. Khoang biết đợt này chú Ân về nhà là ở hẳn. Ăn ngô, ăn sắn cũng chịu. Khoang nhốt con gà vào lồng rồi buộc miệng chắc chắn. Lăn nó để dưới gầm sàn và dặn với lên. Đoạn, anh rút cây đòn xóc bước xầm xầm ra đường. Gió từ núi thổi qua cánh rừng sau sau ràn rạt, lá đỏ chao xuống đám ruộng đã ải đất xám xộp. Nhà sán ai đã bật nhạc xuân xập xình. Tết đã về đến chợ. Năm nay, mẹ bán được nhiều vải hơn. Hai phiên chợ cuối năm, nhà Khoang có đến tám buồng chuối tiêu già, nải nào nải nấy được chăm sóc, che sương muối, quả khum đều tằm tấp. Đàn gà để bán trống có, mái có, thiên có cũng đã nhiều người đặt mua hết tận nhà. Mẹ thủ thi bảo Khoang mua con xe máy thể thao cho bằng bạn bằng bè nhưng anh thấy con xe số mẹ dành dụm tiền mua cho mình đi mấy năm nay vẫn mới. Nó nhanh gấp nhiều lần chiếc xe đạp cũ hồi còn học ngoài thị trấn. Anh vẫn có thể chờ phân tro, cám tằm, hoa quả, vẫn có thể lái nó vượt con dốc Kéo Đầm đón mẹ đi chợ mua Tết về nhà.

"Vải rằm khầu: Khi người mẹ nuôi con còn nhỏ, trong đêm, lúc con bị ướt người mẹ sẽ thay tã và chuyển con nằm ở chỗ khô, còn bản thân sẽ nằm bên bị ướt. Tắm vải mang ý nghĩa tượng trưng, hàm ý rằng người mẹ nuôi con phải chịu bao vất vả, đắng cay, được chú rể người Tày, Nùng dâng lên cha mẹ vợ trong ngày cưới.



LTS - Cuộc thi thơ online "Tổ quốc và Mẹ" do Hội Văn học nghệ thuật tỉnh Thái Nguyên và Diễn đàn văn chương **Quán Chiêu Văn** phối hợp tổ chức trong khuôn khổ Lễ hội thơ Nguyên tiêu Thái Nguyên 2021, đã nhận được sự hưởng ứng tích cực của người yêu thơ.

Hai đề tài thiêng liêng và gần gũi là Tổ quốc và Mẹ đã lay thức mạch nguồn cảm hứng chân thành của rất nhiều người yêu thơ từ mọi miền của Tổ quốc, cả người Việt đang sinh sống ở nước ngoài. Hàng trăm bài thơ xúc động về tình yêu Tổ quốc, con người, cuộc sống, về những người mẹ Việt Nam anh dũng, kiên cường, nhân hậu, được cất lên từ những mạch

nguồn cảm xúc chân thành và thiêng liêng ấy.

Do tình hình dịch bệnh COVID-19 diễn biến phức tạp, Lễ hội thơ Nguyên tiêu Thái Nguyên 2021 phải dừng tổ chức. Sự kiện công bố kết quả Cuộc thi thơ online "Tổ quốc và Mẹ" sẽ diễn ra theo phương thức trực tuyến trên Tạp chí điện tử Văn nghệ Thái Nguyên và các trang, nhóm của Văn nghệ Thái Nguyên trên mạng xã hội (Facebook, YouTube) vào ngày 26/2/2021.

Văn nghệ Thái Nguyên số này đăng tải một số tác phẩm tham dự và hưởng ứng Cuộc thi.

Trịnh Hoàng Nghi

Ngày mẹ sinh

Mẹ kể:
Mẹ hoài thai con cuối mùa rơm rạ
Những con chim gáy cườm đen từ già cánh đồng
Những con heo may mùa đông
Đã về qua cửa sổ
Mẹ bắt đầu trái ố rơm
Nhìn lên cây khế sau vườn
Mẹ thèm hơn cả cơm thơm

Mẹ kể:
Mẹ sinh con
Khi bàn chân mẹ vẫn lấm bùn
Đồng sâu cuối ngày mẹ lội
Bỏ rơi bỏ mạ đầu bờ
Khi cơn đau dữ dội

Mẹ bảo:
Con đau chín tháng mẹ chờ
Con đau mẹ nghe tiếng con thơ
Chân mẹ vẫn lấm bùn
Tay mẹ run run
Ôm hình hài con như hình hài bố mẹ.
Rung rung mẹ cấy trên đồng
Mẹ nghĩ về ngày mai
Nghĩ về rơm rạ

Mẹ hát:
Bé con là vàng trắng
Lớn con là mùa vàng
Người cây cấy trồng mong.

Nguyễn Văn Biên

Cánh đồng thanh xuân

Xã phường nào cũng nghĩa trang
Cũng râm mộ gió dưới hàng phi lao.
Cũng uy nghi những cổng chào
Cũng từng ướt vật chiêm bao mẹ già!?

Hòa bình mấy chục năm qua
Nén nhang thắp bảy túi quả cuối năm.
Giang sơn trải áo anh nằm
Một vuông đất nợ mấy trăm cuộc đời.

Cánh đồng của tuổi đôi mươi
Mãi xanh kỷ niệm thiếu thời hoa niên?
Máu xương rải khắp mọi miền
Xây thành bờ cõi dựng nền tượng đài.

Mẹ ngồi chiều đậu trên vai
Hương tàn trên những dây dài thanh xuân.



Lê Hòa

Xin người chớ vội lãng quên

Máu người thấm lịm đường biên
Đỏ trời Hữu Nghị triều miền sắc đỏ
Xe tăng gục giữa chiến hào
Đã tâm bành trướng đổ nhào thung sâu

Mùa xuân Bảy Chín còn đau
Mấy mươi năm gió vẫn gào. Gọi tên:
Sóc Giang, Pò Mã, Vĩ Xuyên
Hắn sâu trong đá một miền liệt oanh

Mây giăng trắng lữ, trắng thành
Trắng trên tóc mẹ đỏ dành nắm xương
Bao năm con vẫn tìm đường
Đồng Đăng, Bản Chắt, Na Dương, Lộc Bình...
Lối về quê mẹ. Cỏ xanh
Người đừng xao lãng, kẻ thành quên ân

Mùa này biên giới mùa xuân
Trắng xanh đứng gác trên tầng đá xanh.

Trần Ngọc Hòa

Bao giờ bom mới hết rung

Tóc màu khói, buộc đuôi gà
Đang đêm mẹ vác xẻng ra cuối vườn
Vừa xấn xức, vừa bẻ bụng
Hát bài cô gái mở đường thật hay.

Chuyển giồng mọng nước đám mây
Sấm rền mẹ hụp thân gầy xuống ao
Hết giồng lên cuộc ào ào
Bảo rằng lấp hố bom mau và đường.

Có đôi khi rất bình thường
Lại đôi khi thấy vô phương chữa lành
Vết thương chiến tranh nhức hành
Viên bom bí trốn lạnh quanh trong đầu.

Thu, hạ thì chẳng sao đâu
Đông, xuân lấy ván bắc cầu bằng vai
Trườn, bò, ngấm nghĩa loay hoay
Suyt! Yên, để tớ ra tay gỡ mình.

Canh ba thọt lét vào đêm
Máng yếu "cái thứ yếu mềm dờ hơi
Giữa rừng chỉ chúng mình thôi
Lấy đâu ra nụ hôn môi mà thêm".

Có hôm ôm đất ru hiền
Ơ... Tổ quốc, ơ... thiêng liêng tự hào
Chiến tranh kết thúc đã lâu
Bom còn rung mãi trong đầu mẹ tôi.

Trương Tuyết Nhung

Những giọt sao trời gác biển đêm nay

Chỉ giọt này thôi
Sẽ không rơi thêm một giọt nào nữa
Vốn dĩ biển mặn lắm rồi.
Nước mắt đã đổ xuống
từ hơn bốn nghìn năm trước,
Bảo tố bao phen dập vùi
Bảo dòng máu đỏ xuống biển mặn mòi.
Mà biển chưa một ngày bình lặng.
Trùng dương cuộn cuộn
Sóng từ phương Bắc sục sôi...

Lớp lớp tầng mây kết hoa trên tóc mẹ
Nổi đau hóa đá
Ngày cha đi
về phía bên kia biển trời
Còn đọng giọt chất trên môi!

Chiều nay
biển động
em và mẹ tiễn anh ra khơi
theo cánh buồm nâu
theo bước chân ông cha thuở trước,
Đi về phía ngọn hải đăng
Vòng ngực căng chấn sóng
Chắc đôi tay giữ hương biển cho đời...

Chỉ giọt này rơi
Biển mặn lắm rồi,
Giọt yêu thương, giọt nhớ
Em gửi nơi mạn thuyền
Những đêm không ngủ
Sẽ hóa sao trời
Gác biển cùng anh.



29 VĂN NGHỆ THÁI NGUYÊN
SỐ 4 - RA NGÀY 25 THÁNG 2 NĂM 2021

Trương Công Tường

Trước biển

Đáng lẽ bây giờ tôi đang ngồi chờ
những con tàu đang trôi về ngoài bãi
như mẹ tôi đã chờ
sóng đánh một đời tóc bạc

Mẹ đi biển một mình
giữa mùa hè biển động
cất rốn mang tôi về giữa cơn giông
những người đàn bà đi biển
không bóng dáng đàn ông
họ mang về những đứa trẻ trai
lớn lên làm nghề biển

Có những con tàu cứ đi mãi miết
lênh đênh không trở về
những người đàn bà và lưới trong cơn mê
con đau xanh um lồng ngực
mùa biển động họ thường ra bãi
một mình khấn vái mệnh mông

Làng chài mỗi năm những đứa trẻ lớn lên
lại theo cha trên những chuyến khơi xa
mắt nổi vào chân trời đang mở
mặc kệ gió giông sóng dữ chực chờ

Tôi ra phố đi tìm giấc mơ
những ngôi mộ gió vẫn đội vào lòng mỗi mùa gió trở
mẹ tôi và những người đàn bà vẫn ngồi trước biển
và lưới âm thầm
khấn vái mệnh mông.

Nguyễn Thanh Hải

Nè bắc ời bao giờ bớt gió

Cây chổi quê nghèo mẹ lại gửi cho con
có thể đếm hết bao nhiêu cơn dừa khô
nhưng làm sao đếm được lòng của mẹ
nè, bắc ời bao giờ bớt gió
lá còn rụng nhiều chắc chưa hết mùa đông
mấy hôm nay cây ngoài vườn lá buồn khô đánh vông
gian bếp nhà mình chắc gió cũng rộng rinh
mẹ ngồi chuốt chổi nhớ thương những đứa con
hồi còn nhỏ cứ giành nhau mẹ của mình
giờ tứ tán, có đứa còn neo nỗi buồn một xứ
lá Cẩm, rau Cần cũng muốn mau xanh
để đền đáp những vục nước từ tay người
bó ột, lợn hành niềm vui ra chợ
trầy trụa nào xót xa đôi tay này của mẹ
từng cơn dừa khô dịu dàng
nên những bó chổi quê hương
tự nghĩ có phải mình đã lạc dấu những con đường
bàn chân đã đi quá xa bỏ quên tháng ngày về lại
từng đó từng đây, biết yêu biết làm thơ,
giờ nghĩ không bằng loài cỏ dại
có chữ nghĩa nào đâu vẫn biết tròn bốn phận,
ngày tối trước sau vườn,
có còn biết quanh quẩn với mẹ tà.

Hồ Triệu Sơn

Cơm nắm mẹ tôi

Cao Bằng bốn chồn nổi nhớ
gạo trắng nước trong thơm thảo
gọi con về
nhà mẹ ở chênh vênh sườn núi
hoa dã tràng dẫn lối con đi
vân y nguyên trên đánh ngày
chiến tranh biên giới
dù rừng xanh cỏ xóa dấu rồi
nhưng trận đánh trong lòng người
ai xóa được
khi kẻ xấu còn rình rập chưa thôi
vân y nguyên trên địa chốt tiền tiêu bên bản
ngày ấy kẻ thù nã pháo tiễn công
mẹ ngã xuống chiến hào
lúc mang cơm cho bộ đội
những nắm cơm của mẹ trộn máu hồng...
nhà mẹ chênh vênh sườn núi
41 năm nghỉ ngút khối nhang dài
cũng không dài
bằng lòng thương nhớ Người!
Cao Bằng với vợi chiều biển giới
mây trên nền trời
hình cơm nắm mẹ tôi
hình nắm mộ mẹ tôi!

Lê Thị Hương

Trong bóng lia thia

Đi em về nơi phên giăng đầy lưng mẹ
bóng làng lơ mờ phía miền kí ức
con sông quê phố uống cạn mạch nguồn
rễ tre già găm rách mảng sân vuông
thả vu vơ trong nỗi buồn lạnh ngắt

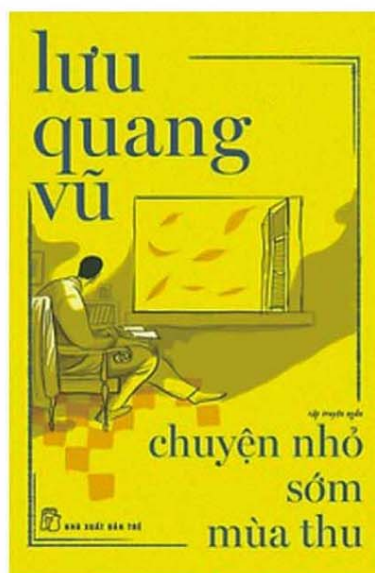
thương con còng
mòn chân đào hồ chôn vũng cát
cát đen ngòm mặn chát
úp mặt thở dài
thương khóm vẹt tay chới với tìm tay
niú giữ chân để gầy những ngày giông bão
ngọn triều dâng sóng che lòng đau

thấp thoáng áo nâu
tắm chân đồng đắp kín lưng cặm cặm giá
thương cây mạ queo quắt tìm nắng
lắt léo côi lòng
miền đau không tên
gié lúa quần quần
mơ giấc triêu bông
đất quê
chiếc lá tre cũng mang hình hạt gạo
xào xạc gọi về nhóm lửa ngày đông

thương đàn rờn rờn
ngày chưa đủ để thay màu
biết dat về đâu mùa dâng nước
cá lia thia thổi bọt núp xứ người
điêu em qua miền bàng bạc sóng lơ
mắc cạn nhau góc phố chênh chao mưa đổ
điêu em qua bờ sông tuổi nhỏ
gập bóng làng trong bóng cá lia thia.

Cái lớn trong những “Chuyện nhỏ sớm mùa thu” của Lưu Quang Vũ

Hương Lê



Bên cạnh những trang thơ được “hồi sinh” sau những bầm dập, thăng trầm; cùng với những vở kịch làm nổi gió, truyện ngắn của Lưu Quang Vũ khiêm tốn, lặng lẽ đi cùng năm tháng. Với gần 30 truyện ngắn (có lúc ngỡ như bị chìm khuất giữa thơ và kịch), tâm hồn và tài năng của Lưu Quang Vũ được lấp đầy. Ngoài một số truyện viết vào những năm 70 của thế kỷ XX, phần lớn truyện ngắn Lưu Quang Vũ ra đời trong giai đoạn chiến tranh còn lưu dấu vết và những nét phác họa về cuộc sống yên bình vẫn chưa đậm màu. Hiện thực cũ mới đang dờ dờ sớm hắt bóng vào những trang văn gắn liền với những tên tuổi đương thời như Nguyễn Khải, Ma Văn Kháng, Nguyễn Minh Châu, Nguyễn Huy Thiệp v.v.. Khiếm tốn hơn, ở thời điểm này, truyện ngắn Lưu Quang Vũ không thành hiện tượng (kể cả thơ của ông cũng chỉ được in khi tác giả đã qua đời - trừ tập *Hương cây*). Truyện ngắn Lưu Quang Vũ chưa tạo được một “ngôn ngữ mới” mang chỉ dấu của một hệ hình văn học mới, nhưng những mẫu “chuyện nhỏ” đã thể hiện rõ ý hướng làm khác của nhà văn. Dấu chưa phải là “người mở đường tài năng và tinh anh” nhưng dấu hiệu của tư duy mới đã đậm nhạt trong nhiều trang văn của Lưu Quang Vũ. Thời gian đã có độ lùi nhưng truyện

ngắn Lưu Quang Vũ vẫn giữ được độ bền, vì niềm khát khao sống đẹp, vấn đề xuyên suốt toàn bộ truyện của ông, cũng là vấn đề của mọi thời.

Lưu Quang Vũ có thói quen ghi nhật ký. Những trang nhật ký tuổi mười sáu, đôi mươi đã sớm bộc lộ một tư chất nghệ sĩ với tâm hồn trong trẻo, đầy hoài bão về văn chương nghệ thuật. Cậu học sinh vừa tuổi lớn đã “muốn đem hết sức mình mà làm thơ mà viết văn để ca ngợi cuộc sống, để phục vụ cho đời yêu mến” [*Di cảo Lưu Quang Vũ*, NXB Trẻ, 2018, tr.18]. Tuy vậy, giữa văn và đời không phải lúc nào cũng bằng phẳng và thẳng tắp. Đầu những năm 70, khi Lưu Quang Vũ rời quân ngũ, khó khăn, va vấp dồn dập, có lúc ngỡ như tuyệt vọng, nhưng nhiều truyện ngắn ra đời trong thời đoạn này vẫn lưu giữ được vẻ đẹp nhẹ nhàng và niềm tin yêu vào cuộc sống (*Trang viết đầu tay, Một chuyện ở biên giới, Người đưa thư...*). Với Lưu Quang Vũ, khát vọng nghệ thuật chính là vươn tới Cái Đẹp. Khát vọng vô cùng đó được nhà văn thổi vào những trang văn có thể chưa thật sự gây ấn tượng về nghệ thuật thể loại, nhưng có khả năng vun vén và khơi dậy niềm tin giữa mắt mắt chiến tranh hoặc những quãng quật mờ sinh. Xuyên suốt truyện ngắn Lưu Quang Vũ là quan niệm về ý nghĩa của văn chương - “Một người viết văn có thể chết cho những gì mình yêu thương” (*Người kếp đóng hồ*); “...quan trọng hơn là những trang viết của mình có giúp được cho con người sống tốt hơn không, có góp phần cải biến đời sống để nó ngày càng một trở nên đáng sống hơn không” (*Trang viết cuối cùng*). Từ những quan niệm đó, trong chiến tranh hoặc hậu chiến đầy thử thách, kiểu con người “lí tưởng” vẫn được nhà văn nâng niu khắc họa. Nhân vật đại diện cho Cái Đẹp là những chàng trai có cái gì đó tên hoặc không tên, những bác sĩ, kiến trúc sư, nghệ sĩ quên mình để tận hiến cho đời. Đây cũng là lối viết quen thuộc trong văn học những năm tháng chiến tranh - motif “nén tình riêng vì nghĩa lớn”, nhưng bằng diễn ngôn tự vấn, Lưu Quang Vũ khắc họa nỗi đau lớn lao của từng con người trong cuộc lựa chọn riêng chung. Qua nhiều giằng xé, người nữ bác sĩ giữ lại cho mình nỗi bất hạnh trong hôn nhân để mang lại nụ cười, tiếng hát cho người khác (*Tiếng hát*). Cô gái mãi-mãi-tuổi-hai-mươi vĩnh viễn giữ lại cho riêng mình cảm xúc tình yêu đầu đời tươi mới giữa những ngày “cái sống và cái chết xen kẽ” (*Mười hai ngày của đời tôi*). Người họa sĩ giàu đam mê, miệt mài với những nét vẽ có hồn trong lúc “tiếng còi báo động ran lên trên bầu trời đêm”. Ông già họa sĩ vô danh đã thổi lòng yêu Hà Nội

thiết tha vào những bức tranh trần trụi trẻ sơ sinh ngay trong ổ nát đau thương; là “những mái nhà lơ lửng tí tắp, những ụ súng phòng không trên các sân thượng, bầu trời xanh uy nghiêm và phía xa, con sông Hồng cuộn đỏ...”. Những tác phẩm của ông thật bình dị, mang chứa mọi âm thanh, hình ảnh của cuộc sống đang song hành giữa hủy diệt và ước mơ (*Mười hai ngày của đời tôi*). Đó là những người lính bước ra từ chiến tranh, có huyệt hăng, có chênh vênh, có chấn thương thân xác nhưng vẫn lạnh lặn tâm hồn. Họ vừa hòa nhập vào cơ chế mới, vừa giữ “chất lính” và giữ lửa của một thời gian khổ (*Mùa hè đang đến*).

Khát vọng hoàn thiện con người luôn là đích đến của văn chương. Đây cũng là một chỉ dấu của Cái Đẹp trong truyện ngắn Lưu Quang Vũ. Trong quan niệm của nhà văn, con người đẹp là những con người luôn trăn trở để tự hoàn thiện. Với cái nhìn bên trong, tác giả chăm chú vào những con người tự ý thức - kiểu nhân vật phản tỉnh, mang dấu ấn của một thời đoạn văn học đã bắt đầu chuyển đổi. Nếu trong thơ, Lưu Quang Vũ ráo riết truy-tìm-tôi, trút hết mình cái khát vọng được-là-tôi, thì trong truyện ngắn cái tôi ẩn dạng ở các nhân vật trí thức giàu nhiệt huyết, luôn tự soi ngắm mình. Một điểm nổi bật ở truyện ngắn Lưu Quang Vũ là luôn có một cái tôi tự bôi xấu mình để tôn vinh vẻ đẹp tiềm ẩn của người khác (*Thị trấn ven sông*); hoặc kể xấu về mình để nhận ra chính mình (*Chuyện về anh*). Không đối nghịch mà bổ sung, tương hỗ, bên cạnh cái tôi quyết liệt đấu tranh với cái xấu, cái ác, là một cái tôi tin tưởng về đẹp hướng thiện của những con người đang chênh vênh trên đường biên tốt-xấu. Nhà văn thường tạo những tình huống đầy kịch tính (thường là những va chạm bên ngoài dẫn đến nhận thức bên trong) như một phép thử để con người đối mặt với mọi sự thật mà thấu suốt chính mình và thấu cảm người khác. Trong truyện ngắn *Tiếng hát*, hôn nhân đổ vỡ nhưng điều làm nữ bác sĩ Oanh đau đớn không phải là chuyện phản bội của chồng mà là cái nhìn lại chính mình - để cố hiểu vì sao anh, một kĩ sư đầy hoài bão, tuổi hai mươi đã được xem

là “nhà phát minh đầy triển vọng trong tương lai”, lại hơn hờ bằng lòng khi được đề bạt một vị trí nhân nhật, phụ trách phòng quản lí tư liệu của một Viện nghiên cứu khoa học, bỏ hết mọi dự định lớn dở dang. Những câu hỏi day dứt, dồn dập cứ vang lên - “nhưng nguyên nhân do đâu? Tại sao lại ra nông nổi này? Liệu mình đã có đủ sức lực chưa - để làm anh đối khác, để làm cuộc đời hai người đối khác?” (Tiếng hát). Hướng về kiểu nhân vật tự phân tình, truyện ngắn Lưu Quang Vũ ghi dấu một thời điểm văn học đã bắt đầu chuyển đổi trong cách nhìn về con người. Mô hình con-người-trong-suốt dần bị thay thế bởi con-người-mờ-đục, con người “không trùng khít với chính nó”. Trong thời điểm này, truyện ngắn Nguyễn Minh Châu, Nguyễn Huy Thiệp... cũng từng gây ấn tượng với kiểu nhân vật tự ý thức với các biểu tượng “mặt nạ, soi gương, sắm vai...” và những đối ảnh/đối mặt đầy giằng xé. Lưu Quang Vũ không đầy mâu thuẫn thành bị kịch. Nếu trong kịch, những mặt tối của xã hội được phản ánh đậm nét, thì ở truyện ngắn, cái nhìn của nhà văn nhẹ nhàng hơn. Trong kịch người đọc bắt gặp những con người tha hóa trầm trọng, còn trong truyện ngắn, nhân vật của Lưu Quang Vũ luôn mấp mé ở lần ranh vấp ngã và vươn lên. Sự điều chỉnh khoảng cách, kéo xích gần nhau và hóa giải để con người nhận ra lẽ sống đẹp chính là thông điệp trong truyện của nhà văn này.

Truyện ngắn Lưu Quang Vũ luôn khơi gợi một điều gì đó về lẽ sống. Nếu thơ Lưu Quang Vũ vô thức biểu hiện một bản lai diện mục cô đơn tìm kiếm chính mình thì truyện ngắn là hữu thức đi tìm Cái Đẹp, hữu thức hóa niềm tin vào Cái Đẹp đầu trong chiến tranh đổ nát hoặc giữa bộn bề mưu sinh. Truyện ngắn là nơi chùng cất những khát khao sống đẹp của nhà văn. Vì vậy, dù viết về vấn đề gì, lãng mạn trữ tình hay hiện thực ngồn ngộn, truyện ngắn Lưu Quang Vũ luôn thấp thoáng bóng dáng một cái-tôi-nhà-văn mang tâm hồn tuổi hai mươi - “mười chín, hai mươi, tôi có bao ước vọng sắc sỡ ồn ào, những dự định nghiêm túc chen lẫn với những ham thích kì quặc viễn vông” (Người Chiếu đèn). Con người

của tuổi hai mươi vừa hăm hở vừa vấp ngã, nhưng lúc nào cũng hướng về Cái Đẹp lấp lóe thật gần mà cũng có lúc thật xa. Tôi mang tâm hồn của tuổi trẻ trong ngần, đầy mơ ước và luôn giữ niềm tin về tình yêu, tình đời. Tình yêu trong truyện ngắn của Lưu Quang Vũ thật trong trẻo, là một cái cầm tay “trong im lặng giữa một buổi chiều trên vùng trung du êm đềm”; là “cái hôn đầu tiên trong đời. Mùi nhựa trám, mùi tươi hăng của lá chè non phảng phất trên mái tóc dày của Lân” (Hoa xuyên chí); là cái ôm hôn “nhòe nước mắt” vội vã trước lúc chia xa (Mười hai ngày của đời tôi). Tình yêu đầu có dở dang thì vẫn còn lại những cảm xúc, những kỉ niệm khó phai, những hoài bão đẹp - “Chỉ yêu nhau thôi không đủ... Người ta phải cùng đi tới một cái gì khác, một cái gì đẹp, một cái gì lạ, một cái gì hữu ích” (Tiếng hát). Tôi trần trụi về ý nghĩa cuộc sống, hóa thân đồng cảm với những kiếp đời nghệ sĩ vô danh. Gần bó với nghệ thuật từ rất sớm, Lưu Quang Vũ thấu hiểu những được mất của người nghệ sĩ. Đằng sau ánh đèn sân khấu, sau những hào quang là bao khổ lụy đời thường, kể cả bị kịch đến từ đam mê nghệ thuật. Tôi phân thân trải lòng, thấu cảm cuộc sống của con người nhỏ bé, chẳng ai biết mặt đặt tên, nhưng xuất thần trong vai diễn và chết cũng chính bởi vai diễn của mình (Người kếp đóng hổ). Trên hết là một cái tôi mang tình yêu quê hương đất nước, gắn bó và đầy cảm xúc trước hương vị, sắc màu của đất đai đồng nội (Hoa xuyên chí, Thị trấn ven sông). Những “đắm đuối” tâm hồn đó được nhà văn thổi vào thiên nhiên pháp phồng sức sống. Những thị trấn đầy hoa dại, dòng sông và những cánh bướm trắng, cánh bướm nâu và vúi; mùi hương và sắc xanh thắm của ruộng dưa. Hà Nội đổ nát và hoa, kể cả những dòng chữ viết bằng phấn, bằng gạch non, bằng than đen ngay ngắn, nắn nót: “*Mẹ, con về không gặp mẹ. Con vẫn khỏe mạnh, thương mẹ nhiều*”; “*Thơ, địa chỉ của tôi là: Hòm thư- số 1236HV - Viết thư nhé*”; “*Bố ơi, con và bà đi trước*”... “*Hùng sang nhà anh Tám ở xóm núi*”... “*Ngọc, về mà không gặp em, em đã sợ tan ở đâu cho anh biết tin*”; “*Hòa Bình đã đi với mẹ rồi, thầy nó nhớ mang theo cái xe nô cho Bình tập đi*”. Chiến tranh làm li tán nhưng không xóa nhòa niềm hi vọng được trở về. Chiến tranh không chỉ có đổ nát hoang tàn mà đan xen vào những nét đẹp của một cuộc sống thanh bình. Những bức tường đổ nát “nhưng không sao, không sao, dòng sông vẫn còn đây, mùa dưa hấu vẫn còn đây”; “Ngoài đồng kia, dưa hấu chắc đã chín, những trái dưa tròn, vỏ xanh thẫm có sọc vàng, lòng đỏ tươi mang vị ngọt mát thơm”. Chiến tranh và những

khoảnh khắc bình yên. Mùi hoa lan trong khói đạn; đan xen tiếng âm ào bom đạn là âm nhạc Chopin... Ánh trăng, mùi cỏ cháy, mùi tro than đan quện vào nhau; “dòng sông vẫn trăn trở dưới kia, tiếng chiếc tàu vệt cát vẫn bồi hồi vang vọng trên mặt sông” (Thị trấn ven sông, ...). Thiên nhiên mở ra một mảnh tâm hồn luôn hướng về Cái Đẹp tình khôi. Chất trữ tình, chất thơ trong truyện lấp lánh từ cái đẹp ngoại giới hòa quện với vẻ đẹp bên trong tâm hồn ấy.

Truyện ngắn Lưu Quang Vũ thường có kết thúc đẹp (đầu điểm dừng phần lớn là chia xa, có khi là cái chết). Nhiều truyện kết thúc bằng những biểu tượng thiên nhiên đầy sức sống. Ngay cả ở những chuyện buồn thì cái kết vẫn tạo dư vang. Người đưa thư mẫn cán bị tra tấn, hơi thở chỉ còn thoi thóp nhưng những lá thư bị xé rách vẫn còn đầy đủ và được chấp dán cẩn thận. Những tâm tình yêu thương sẽ đến tận tay người nhận. Có điều, “trạm bưu điện sẽ phải viết ít dòng lên mỗi phong bì, giải thích vì sao lá thư lại có vết dán như vậy” (Người đưa thư). Người kếp đóng vai hổ với cái chết thảm thương, “lốt hổ của vai diễn trở thành vãi liếm anh” nhưng câu chuyện về anh vẫn còn đâu đó, qua người đóng vai Võ Tòng sát hổ (Người kếp đóng hổ). Trong *Làm điều tốt*, vợ chồng Thao mưu mang, giúp đỡ cô gái lỡ lầm và đưa bé sơ sinh không nơi nương tựa. Nhưng làm điều tốt giữa cuộc đời này xem ra phức tạp. Vì vậy, ngay trong đêm tối, vợ Thao đành đưa cô gái ra sân ga, những mong tìm được người nhà cho đứa bé. Sau một đêm trằn trọc không ngủ được, Thao “bỗng thấy giận và khinh mình”. Bút rút, ám ảnh về một đêm mưa gió, về người mẹ trẻ và đứa bé vừa lọt lòng. Thao ghé đến sân ga. Không còn thấy bóng dáng cô gái, giữa đông đúc ồn ào Thao nhận ra “tấm áo xanh bạc màu quen thuộc của vợ anh, thì ra chị cũng ra đây... Hai vợ chồng im lặng cùng ra về” (Làm điều tốt). Đây là truyện ngắn ở đoạn kết nhà văn không bàn luận, triết lí, hoặc trữ tình ngoại đề. Chỉ có cái “im lặng” đầy âm vang.

Truyện ngắn của Lưu Quang Vũ phản ánh những điều bình thường, nhỏ nhặt trong cuộc sống hằng ngày, như “cuộc sống quanh ta” vốn thế, đan xen niềm vui nỗi buồn, hạnh phúc bất hạnh, có mất mát nhưng cũng có hồi sinh. Những “chuyện nhỏ” ấy lại ẩn chứa điều lớn lao là Cái Đẹp. Truyện ngắn Lưu Quang Vũ giàu chất thơ với lối viết giản dị, tự nhiên, giọng điệu nhẹ nhàng, thoáng chút giễu cợt, nhiều nét ngợy ca. Tuy vậy, cái chất thơ mượt mà, lãng mạn đó, đôi lúc làm nhòe những gai góc, phức tạp vốn có trong đời sống cũng như trong cõi lòng. Nhà văn ít đi vào những phức cảm bên trong, những góc khuất tâm hồn, nhất là trong thời điểm chiến tranh và hậu chiến cứ chà đi xát lại trong sự lựa chọn một cách sống của con người. Truyện nào cũng có những triết lí về cuộc sống. Sống có ích, sống đẹp. Chính vì vậy, lời thoại đôi chỗ dài dòng; một vài truyện lộ lời giáo huấn, do nhà văn chuyển tải suy nghĩ, cảm xúc, niềm say mê vào nhân vật một cách nhiệt tình. Nhưng “không sao, không sao đâu...” (cách nói lặp lại nhiều lần trong truyện của Lưu Quang Vũ), điều cần khẳng định là, ra đời trước cái mốc chuyển đổi văn học 1986, truyện ngắn của Lưu Quang Vũ đã báo hiệu sự đổi khác trong cái nhìn, trong lối viết thuộc về một hệ hình văn học mới■



Một khúc sông quê Anh Duy Anh

NHÀ THƠ NGƯỜI MỸ - THOMAS AMES:

Từ ngữ là ý nghĩ từ ngữ là năng lượng

Lê Hòa (thực hiện)

Câu hỏi đầu tiên là: Ông lấy cảm hứng từ đâu cho tập thơ đầu tiên "Bên trong vòng tròn" - tên chính thức khi xuất bản là "Giữa vô cực"?

Nhà thơ Thomas Ames: Tôi lấy cảm hứng này từ Joel Osteen, ông ấy đến từ Nhà thờ Lakewood. Ông ấy nói về việc mọi người có thể làm những gì trong trái tim họ mà họ có. Lấy cảm hứng từ câu nói của ông ấy: "Mỗi người đều có một ước mơ! Bạn có thể viết một cuốn sách; bạn có thể làm bất cứ điều gì bạn muốn làm; bất cứ điều gì trong tâm trí của bạn, bạn có thể làm được". Vì vậy tôi đã quyết định lấy ước mơ của mình và biến nó thành hiện thực. Tôi đã thực sự làm điều ấy. Đó là viết một tập thơ.

Ông từng chia sẻ rằng: 80% những bài thơ trong tuyển tập này ông viết ở Việt Nam, một số ở Thái Lan, một số ở Mỹ khi ông còn là một thiếu niên đi học. Điều đó có nghĩa là: Việt Nam rất quan trọng đối với ông! Tại sao?

Nhà thơ Thomas Ames:Ồ vâng! Bởi vì tôi đã ở đây và tôi đang làm điều đó. Tôi chưa bao giờ làm điều đó trước đây. Khi tôi ở Mỹ, tôi luôn biết trong thâm tâm rằng tôi sẽ viết một cuốn sách. Tôi không biết loại sách nào. Tôi không biết gì cả, nhưng tôi biết mình sẽ viết một cuốn sách. Và khi lắng nghe những chân lý từ Joel Osteen, tôi tự nói với bản thân rằng: *Ồ, ý tưởng của tôi là có một cuốn sách.* Vì vậy tôi gieo vào lòng mình sự khao khát có một cuốn sách. Sau đó tôi nghỉ hưu. Và khi tôi nghỉ hưu, tôi tham gia một hội thảo; à không, hai hội thảo ở Houston Texas. Tôi đến hội thảo để học cách làm thơ và sau đó chuyển đến Thái Lan sống một thời gian. Hành trang của tôi là những kiến thức cơ bản nhất về thi ca, và tôi bắt đầu nghĩ về những bài thơ.

Tính đến nay ông đã ở Việt Nam được hơn 6 năm. Và ông đã xuất bản cuốn sách đầu tiên "Inside the circle - Giữa vô cực" được 4 năm. Sau từng ấy thời gian cuộc sống của ông thế nào? Có thay đổi nào đáng kể sau khi tập thơ ra đời không? Tại sao ông lại chuyển từ Sài Gòn lên sinh sống ở Đà Lạt?

Nhà thơ Thomas Ames: Tôi đã xuất bản cuốn sách này tại Thành phố Hồ Chí Minh. Sau đó, tôi chuyển đến Đà Lạt. Vì Thành phố Hồ Chí Minh là một thành phố lớn: có quá nhiều tiếng ồn, quá nhiều sự ô nhiễm không

khí và khói bụi. Tôi đã rời đi như anh biết đấy. Tôi đã tình cờ đến thành phố Đà Lạt và phát hiện ra nó thật đẹp. Thật sự rất tuyệt khi sống ở đây. Tôi cảm mến và yêu những ngọn núi nơi đây ngay lần đến đầu tiên. Ngày trước, khi còn sống ở các tiểu bang nước Mỹ, tôi sống trên bãi biển và ngôi nhà trên bãi biển; làm việc trên thuyền. Quanh tôi luôn là biển, nước và tàu thuyền. Ở Đà Lạt thì khác, tôi thích những ngọn núi vì nó như một thứ gì đó mới mẻ đối với tôi. Một điều hoàn toàn mới và tôi quyết định sẽ trải nghiệm Đà Lạt. Tôi thích Đà Lạt. Tôi ngắm nhìn những thác nước. Tôi ngắm nhìn những bông hoa. Tôi nhìn vào sâu thẳm lòng hồ Xuân Hương và sau đó tôi bắt đầu viết. À, có một bài thơ đấy. Ý tôi là có một bài thơ về Đà Lạt trong thi tuyển của tôi. Tôi đã viết nó khi tôi ở Sài Gòn nhưng cảm hứng lại được khơi nguồn từ thành phố hoa. Tôi đã cân nhắc 5 lần, và sau đó quyết định chuyển hẳn lên Đà Lạt sinh sống.

Nếu được chọn 5 thứ ở Đà Lạt mà ông yêu thích, ông sẽ chọn gì?

Nhà thơ Thomas Ames: Thật tuyệt và thoải mái. Mọi người không cố gắng kiếm nhiều tiền như họ bắt buộc phải cố gắng khi sống ở siêu đô thị. Họ không nghĩ quá nhiều về tiền bạc! Mọi thứ đều rẻ hơn các siêu đô thị. Vì vậy, họ có thể thư giãn và không phải làm việc quá sức. Hình như họ hạnh phúc hơn thì phải. Tôi nghĩ, hầu hết mọi người đều hạnh phúc hơn đấy. Tôi muốn nhìn vào hồ nước ở trung tâm thành phố - hơi thở trong lành của Đà Lạt. Tôi nghĩ: nó rất tốt. Mọi thứ thực sự tốt đẹp và một vài thứ khác là thác nước. Tôi yêu thác nước. Có những thác nước xung quanh thành phố này. Những người bạn du lịch mà tôi đã gặp cũng rất đáng mến. Họ chân thật trong từng câu nói. Và cuối cùng là những bông hoa. Thật tuyệt vời, nó khiến bạn cảm thấy thực sự tuyệt vời ngay cả khi bạn không biết. Tôi nghĩ nó nằm bên trong bạn, nó ngấm vào cơ thể bạn, tâm trí bạn, tâm hồn bạn. Những bông hoa và Đà Lạt đã cho tôi một tâm hồn đẹp. Cảm ơn những bông hoa vì đã ở đây. Cảm ơn Đà Lạt vì sự kỳ diệu này.

Còn những người bạn xứ thì sao? Ông cảm nhận thế nào về con người Đà Lạt?

Nhà thơ Thomas Ames: Những người bạn xứ rất thân thiện và dễ mến. Nhưng tôi thực sự không thích phải gặp quá nhiều người nước ngoài, vì thực sự tôi không

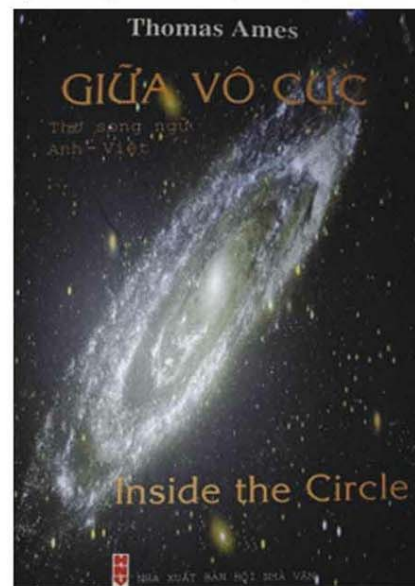
chuyển đến Việt Nam để gặp người nước ngoài. Nếu muốn gặp người nước ngoài thì tôi có lẽ ở nhà thôi. Vì ở Đà Lạt, tôi gặp người nước ngoài nhiều quá nên tôi chuyển xuống Đức Trọng.

Ông đã ở Đà Lạt một năm rưỡi trước khi chuyển xuống Đức Trọng. Trong thời gian đó, ông viết được bao nhiêu bài thơ?

Nhà thơ Thomas Ames: Không nhiều. Bởi vì tôi đã bị phân tâm bởi tất cả những gì người nước ngoài xung quanh nơi tôi sống gây ra. Họ không cùng tiếng nói với tôi. Họ không hiểu, họ chỉ muốn nhậu nhẹt suốt ngày, tổ chức tiệc tùng, gây ồn ào huyền ảo, kiểu như họ sinh ra đã là vậy. Thế nên tôi phải chuyển đi, nhưng tôi đã lấy những kỷ niệm mà tôi có từ Đà Lạt chuyển đến Đức Trọng và tiếp tục viết.

Ông có người bạn nào ở Đà Lạt không? Họ cũng là nhà thơ hay nhà văn?

Nhà thơ Thomas Ames: Tôi có một người bạn là nhà thơ! Cô ấy là một nhà thơ giỏi. Và tôi không tìm một nhà thơ. Tôi không cố gắng tìm kiếm bất kỳ ai, chỉ cần bắt gặp. Tôi không cố gắng tìm kiếm bất kỳ ai, chỉ cần bắt gặp ký ức xuất hiện tình cờ sẽ là bạn của tôi, cho đến khi



Bìa tập thơ "Giữa vô cực"

Duyên nợ với Việt Nam ngay từ lần "gặp gỡ" đầu tiên năm 2014 sau một chuyến du lịch, nhà thơ người Mỹ Thomas Ames đã chuyển đến sinh sống và sáng tác ở Việt Nam cho đến nay. Với niềm đam mê thi ca bất tận, sống và thở bằng ngôn từ và những câu chữ mỗi ngày, mỗi giờ, khi được hỏi về ý nghĩa thi ca trong đời sống nhân loại, ông xác quyết: "Từ ngữ là ý nghĩ, từ ngữ là năng lượng". Thomas Ames đến từ Houston Texas, năm nay 75 tuổi hiện đang sinh sống tại Lâm Đồng. Ông đã xuất bản tuyển tập thơ song ngữ "Inside the circle - Giữa vô cực" do NXB Hội Nhà văn ấn bản năm 2016. Tập thơ gây được ấn tượng trong lòng độc giả tại TP. Hồ Chí Minh và cả nước. Thơ ông giàu triết lý về vũ trụ, đậm chất nhân sinh và tinh thần tích cực trong từng câu chữ với những ý niệm độc đáo. Nhân dịp ông sắp xuất bản tuyển tập thơ thứ 2: "River of love - Dòng sông tình", chúng tôi đã có cuộc trò chuyện thú vị cùng với nhà thơ yêu Việt Nam này.



Nhà thơ Thomas Ames



Tác giả và nhà thơ Thomas Ames

họ không phải là bạn của tôi, như bạn biết đấy.

Tính đến nay, ông đã ở Bảo Lộc được một năm rưỡi. Ông đã viết bao nhiêu bài thơ ở Bảo Lộc?

Nhà thơ Thomas Ames: À, tôi không biết. Có lẽ là 100, nhưng tôi đã không bắt đầu viết ngay khi chuyển đến đó. Tôi có một chút lặng. Tôi viết cuốn sách mới của mình chủ yếu trong vòng 3 tháng. Hiện tại tôi vẫn ở Bảo Lộc. Thơ vẫn hiện hữu quanh tôi. Tôi bắt đầu viết và bây giờ vẫn tiếp tục công việc đó. Tôi thực sự thích nó.

Khi cầm bút ông tập trung vào thông điệp hay ý nghĩa trọng tâm gì ở mỗi bài thơ của mình?

Nhà thơ Thomas Ames: Nó không có trọng tâm, tôi chỉ viết. Và sau này, nếu tôi cần, tôi sẽ tập trung. Thông thường, tiêu điểm và câu chữ đi kèm với nhau. Tôi không cố gắng theo một khuôn mẫu cố định nào. Tôi không giống như một kỹ sư và có một bộ định tuyến để cho ra mọi thứ chính xác. Tôi chỉ có một mảnh giấy, cây bút và năng lượng có được khi viết. Tôi thực sự thích viết. Cảm giác tôi nhận được ở sự viết lách và viết những bài thơ thực sự tốt. Đó là một cảm giác diệu kỳ!

Thông thường, mỗi nhà thơ đều quan tâm đến một chủ đề. Vậy ông thích chủ đề nào hơn?

Nhà thơ Thomas Ames: Tôi thích tâm linh - những gì đang xảy ra bên trong con người. Mỗi một con người chúng ta đều có hai con người: Một người ở bên ngoài bạn, nhưng bạn cũng có một con người khác bên trong bạn nữa. Con người bên ngoài giống như bộ đồng phục mà bạn phải mặc, như cuộc sống của chúng ta hằng ngày. Tôi thích đi vào bên trong tâm hồn mình và kiến tạo ra câu chữ từ đó. Lời và thơ đi kèm với điều ấy. Thông thường buổi sáng là thời điểm vàng để tôi viết. Tôi hay thức dậy lúc 4 giờ sáng, thi thoảng tôi đọc một chút, sau đó tôi cố gắng viết và viết. Đó là thời gian tốt nhất của tôi, vì không ai làm phiền tôi; không ai gọi cho tôi; không ai tìm kiếm tôi. Đây là khoảng thời gian tĩnh lặng để tôi có

thể dễ dàng viết nhất.

Đối với ông, những bài thơ bắt nguồn từ đâu?

Nhà thơ Thomas Ames: Từ Chúa! Nếu tôi không nghe thấy gì từ Chúa, tôi sẽ không làm điều đó. Tôi khá nhàm chán. Bởi vì tôi thường có thói quen chỉ nhìn ngắm, chiêm nghiệm mọi thứ mà tôi không nói nhiều, nên tôi thích viết để có thể giao tiếp. Tôi thậm chí không có bất kỳ thông tin liên lạc nào, nhưng tôi có một luồng năng lượng từ vũ trụ. Và năng lượng vũ trụ là Chúa. Và tôi đã sẵn sàng ở đây. Tôi có một tờ giấy và một cây bút để ghi lại những nhịp điệu ở ngay đó và tôi có thể có bất cứ thứ gì tôi muốn. Vì vậy, tôi muốn viết. Năng lượng của tôi là viết. Đặc biệt, tôi chỉ nghĩ về một số điều mà tôi thấy cần phải viết. Nó chỉ phát xuất từ tôi. Tôi không có lý do gì để viết về suy nghĩ của bất kỳ ai.

Nhưng tôi thấy rằng ông có nhiều bài thơ nói về tình yêu. Tại sao? Tại sao ông lại nói quá nhiều về tình yêu? Ông có bạn gái hoặc người yêu nào ở Việt Nam không?

Nhà thơ Thomas Ames: Ồ, vâng. Tôi có một người bạn gái. Và tôi thấy rằng, một điều chắc chắn ở phụ nữ Việt Nam là: họ rất ghen tuông. Ghen tuông! Ghen tuông! Tất cả mọi người, tôi nghĩ. Họ hay ghen tuông. Và tôi đã viết một số bài thơ về điều ấy trong cuốn sách mới của mình. Điều gì khiến họ ghen tuông và điều gì tạo nên tình yêu đích thực? Đó là sự thành thật và trung thực. Bạn cần có sự thành thật với đối tác của bạn. Điều này tôi đã nhắc đến nhiều trong thơ của mình. May mắn thay, tôi đã làm khá tốt. Tôi nghĩ vậy. Anh biết đấy, tôi không viết như cách người ta hát đồng ca. Tôi biết anh

chàng chủ một quán bar và anh ấy nói rằng: "Ông có năng lượng tốt, tích cực, rất tốt. Tôi thực sự yêu thích điều đó từ ông". Và anh ấy nói rằng: "Tôi đã thấy rất nhiều người đến chỗ của tôi. Họ nói: 'Tôi muốn tự sát'. Tôi ghét điều đó". Tôi đồng quan điểm với anh chàng này. Sao họ có thể làm thế được? Họ là những người tàn tật về tâm hồn. Nếu họ có thể tạo ra năng lượng thì điều đó thực sự tốt. Đó là lý do tại sao tôi viết tất cả những gì tôi nghĩ, kể cả sự tổn thương từ cuộc đời cũng mang lại năng lượng.

Điều đó có nghĩa là ông không chỉ viết về câu chuyện của mình mà còn những câu chuyện của người khác. Có đúng không?

Nhà thơ Thomas Ames: Tôi viết câu chuyện của mình và mọi người nói chung, kể cả mọi thứ trong vũ trụ nữa. Hãy xem cuốn sách mới sẽ ra mắt trong thời gian gần "Dòng sông tình". Nó có nhiều thơ tình hơn cuốn sách đầu tiên của tôi. Dù sao thì thơ tình cũng chiếm 50%.

Ông có cảm thấy cô đơn khi ở một mình không?

Nhà thơ Thomas Ames: Không, không. Bởi vì tôi đã từng làm việc trên tàu trong nhiều năm. Hồi đó trên tàu có sáu người. Tôi là đội trưởng. Tôi có những người làm việc cho tôi, và tôi không thường xuyên ở bên cạnh họ. Tuy nhiên, tôi vẫn kết hợp với họ trong cuộc sống thường ngày của tôi. Họ là những thuyền viên tốt trên tàu. Chúng tôi có một mối quan hệ làm việc. Nhưng tôi đã tự mình điều khiển với tư cách là đội trưởng, như anh biết đấy. Vì vậy, tôi tự điều khiển đời mình như một con tàu lớn. Tôi đã sử dụng phương cách đó. Nó không tạo ra bất kỳ sự khác biệt nào. Tôi không cần những người xung quanh quá nhiều. Thật tốt khi tôi có một vài người bạn mà tôi có thể kết giao. Nhưng, tôi không cần họ theo kiểu như một số người phải có người ở bên cạnh nói chuyện và đồng hành cùng họ, kiểu như: Ồ, tôi sẽ đi ăn bánh hamburger. Bạn có muốn đi với tôi không? Hoặc chúng ta hãy đi ăn bánh sandwich; hãy đến Big C; chúng ta hãy đi đâu làm điều gì đó. Và những thứ tương tự vậy, như anh biết đấy. Tôi đã đến Big C. Tôi đã đến mọi nơi mà tôi không muốn thay đổi năng lượng của mình. Năng lượng của tôi khá ổn định trong mọi thời gian sống...

(Xem tiếp trang 34)

Những ngày này, khi đại dịch do virus Corona hoành hành, khắp nơi, người ta truyền nhau cách phòng chống. Từ việc đeo khẩu trang đến cách tăng sức đề kháng, rồi cách khử trùng không gian sống. Mọi phương pháp đều hữu ích khi mà kẻ thù, virus Corona vẫn còn ẩn mình đâu đó. Như tình cờ, dù xã hội hiện đại đôi khi vô tình bỏ qua một vài giá trị cơ bản của tự nhiên, trong cơn nguy khó, con người vẫn tìm lại giá trị thực của nó. Ngoài việc tìm mua khẩu trang, nước rửa tay... người ta cũng tìm trái bồ kết.

Trái bồ kết, ngoài tác dụng làm sạch tóc nhờ vào saponaretin và flavonoizit, hai hoạt chất chính có trong loại quả này, từ xa xưa, nó còn được sử dụng như thảo dược trong việc điều trị viêm nhiễm đường hô hấp. Vậy là, sau nhiều năm bị quên lãng, trái bồ kết lại được sử dụng.

Đối với chúng ta, những con người của cuộc sống hiện đại hối hả, việc quay trở lại của trái bồ kết vừa như giúp chúng ta an tâm hơn trong quá trình chiến đấu chống lại đại dịch, vừa cho chúng ta cơ hội được quay trở lại tuổi thơ.

Tôi sinh ra vài năm trước khi lệnh cấm vận của Mỹ được dỡ bỏ, đất nước bắt đầu thời kì mở cửa. Cho đến đầu thập niên 90, đầu gói đầu hay sữa tắm vẫn còn là những khái niệm xa xỉ và tương đối xa lạ. Tuổi thơ của tôi vì thế mà gắn liền với nỗi nước gội đầu thơm phức của bà ngoại. Hồi đó, cứ chiều thứ Bảy, lúc nắng vẫn

đang đưa ngoài ngọn tre, bà ngoại tôi lại lúi húi rửa chiếc nồi to nhất trong bếp, đổ đầy nước mưa đặt phơi ngoài thềm nắng, làm như thế để khi đun nước sẽ mau sôi. Phơi xong nồi nước, bà cầm chiếc rổ ra vườn. Nhà tôi khi ấy, dù ở thị xã, nhưng tứ bề là đồng ruộng, nên cây cỏ không phải là của hiếm. Chưa đầy mười phút, bà đã cắt xong một rổ đầy lá mần trâu và hương nhu. Bà bảo đây là những cây cỏ thảo dược sẽ giúp cho tóc chắc khỏe và óng mượt. Bà, một phụ nữ đi lên từ đồng ruộng, đọc được vài ba chữ quốc ngữ nhưng lại biết rất rõ về công dụng của từng loại cỏ cây. Cả đời bà chỉ có dùng nước chắt ra từ cây cỏ, mà đến khi tuổi đã sang chiều, bà vẫn giữ cho mình mái tóc suôn dài.

Cỏ mần trâu và hương nhu được bà rửa nước giềng mát lạnh, vậy khô, và thêm vào vài miếng vỏ bong phơi khô được bà cắt giữ quanh năm trong túi xách treo nơi góc bếp. Bà bảo, nước gội mà có thêm vỏ bong, tóc sẽ rất thơm, trai làng không thể bỏ. Mỗi lần nói xong câu đó bà lại cười, nụ cười trong trẻo của người phụ nữ đã đi qua hết mọi sự đời.

Khi nồi nước bắt đầu reo tí tách, bà lấy một chùm bồ kết ra nướng. Từng trái bồ kết khô đen bóng, nhẹ tênh, cầm lên lắc nhẹ, những hạt bồ kết bên trong tách rời và vào thành vỏ tạo ra những tiếng kêu giòn tan. Tôi nhớ hồi nhỏ, dưới con mắt trẻ thơ, quả bồ kết nhìn giống quả đậu ván. Để nướng bồ kết, bà tôi dùng một đôi đũa tre thật to, gắp từng quả từ từ bỏ vào đồng lửa một lúc rồi

Hương bồ kết

Tản văn. **Quyên GAVOYE**



Nhà thơ người Mỹ...

(Tiếp theo trang 33)

Tôi sợ rằng ông có thể thiếu giao tiếp khi ở một mình?

Nhà thơ Thomas Ames: Ông mà! Miễn là các từ ngữ đến với trang giấy của tôi. Đó là tất cả những gì tôi cần. Thơ là người bạn tốt nhất của tôi. Mỗi người già cần có một sở thích và đó là sở thích của tôi. Nó cung cấp cho tôi một cái gì đó để làm và nó rất thú vị. Nhưng hầu hết mọi người làm việc mà không có hứng thú. Họ chỉ nghĩ đó là việc phải làm. Điều này không tốt. Với tôi, thơ thật sự rất tốt cho sự cảm nhận. Nó giữ cho tâm trí tôi linh động, nó giúp tôi suy nghĩ và tôi thường nghĩ đến những người nguy hiểm không bao giờ nghĩ đến thơ hoặc không bao giờ cảm nhận được một câu thơ. Tôi không đi uống rượu whisky. Tôi nay có một ban nhạc mới biểu diễn, tôi cũng thường đi nghe nhạc và có lẽ sau tối nay tôi sẽ không làm như vậy nữa.

Như ông đã biết, mỗi quốc gia có một số quy tắc nhất định khi làm thơ. Khi ông làm thơ, ông đang tuân theo những quy tắc hay kỹ thuật nào?

Nhà thơ Thomas Ames: Tôi chỉ viết nó. Tôi tuân theo quy tắc của sự không có quy tắc. Ở Mỹ, có rất nhiều thể loại thơ, vì vậy nếu muốn anh có thể làm bất cứ thể loại thơ nào mà anh thích.

Trên thế giới, chúng ta có rất nhiều việc để làm, nhưng ông đã chọn làm thơ. Tại sao? Ông có theo bất kỳ tiếng gọi nào không? Chẳng hạn như tiếng gọi của Chúa hay điều gì khác?

Nhà thơ Thomas Ames: Tôi không nghĩ rằng tôi chọn thơ. Tôi nghĩ thơ đã chọn tôi nên đặt bút xuống, tôi thấy trang giấy trắng đen dần

và chữ có thể đến đó. Tôi phải làm là viết như cách người ta viết thư và tôi có thể giao tiếp. Nếu tôi nói chuyện với mọi người, họ sẽ nói điều đó thật tuyệt vời; điều đó thật tốt tệ, hoặc những gì khác đại loại thế. Nhưng nếu tôi viết, người ta đọc những con chữ và nó có ý nghĩa nhiều hơn.

Ông đã dành bao nhiêu giờ mỗi ngày để viết?

Nhà thơ Thomas Ames: Tất cả thời gian của tôi. Nhưng đôi khi, tôi không dành chút gì, không có thời gian cố định và thường thì tôi dành 20 phút cho một bài; cá biệt có bài chỉ tốn một phút. Ví dụ như bài thơ mà tôi vừa viết về virus Corona sẽ xuất hiện trong tuyển tập thứ hai của tôi sắp tới. Khi mạch thơ xuất phát, tôi lấy nó ra khỏi ngòi bút và giữ lại nó trên trang giấy.

Khi viết xong ông có quay lại để chỉnh sửa không?

Nhà thơ Thomas Ames: Có chứ, hầu hết thời gian. Tôi thường ngồi hàng giờ để chỉnh sửa. Nhưng anh cũng cần phải cẩn thận khi chạy theo sự chỉnh sửa. Nếu sửa chữa nhiều quá có thể làm mất bài thơ. Anh biết đấy, đối với tôi, có rất nhiều bài thơ đi kèm với trí tuệ, giai điệu, nhịp điệu và năng lượng. Thường thì những từ ngữ có vần điệu có hay hay không, thực ra chúng chỉ là cảm giác đến từ việc đọc. Hoàn toàn là như thế. Câu chữ ban đầu thực sự tốt và nếu anh chỉnh sửa quá nhiều, anh sẽ mất điều đó. Anh chỉ cần hướng nó đi đúng quỹ đạo. Và đôi khi, không phải bài thơ nào cũng bắt phải chỉnh sửa.

Có một thực tế là: bây giờ người ta không thích đọc thơ. Họ chỉ muốn xem một số video trên Youtube hoặc chơi game mỗi khi rảnh rỗi. Đó là một điều kiện rất không tốt cho việc xuất bản những cuốn sách. Nhưng ông vẫn xuất bản cuốn thứ hai. Tại sao?

Nhà thơ Thomas Ames: Hãy để virus anh

về quá khứ, về mặt xã hội nó luôn là như vậy. Và tôi không quan tâm. Đó là một điều rất cũ. Tôi không cần phải quan tâm. Tôi không quan tâm. Nó không tạo ra bất kỳ khác biệt nào đối với tôi như bất kỳ ý nghĩ nào đó của ai đó nghĩ. Tôi đã tận hưởng việc viết lách. Và tôi cá chắc rằng một số người khác dường như cũng thích nó, nhưng không phải như một cuộc chơi, bạn biết đấy. Nó không giống như tôi đang viết một cái gì đó và mọi người trên thế giới đều phải đọc nó. Nó giống như: Tôi viết một cái gì đó và mười người đọc nó. Không sao đâu! Tôi không quan tâm. Tôi đã viết nó. Đó là một phần của thể giới vật chất. Từ ngữ là ý tưởng, từ ngữ là năng lượng. Trước đây và bây giờ nó vẫn hiện hữu trên trái đất này. Các từ ngữ luôn ở đây.

Có ý kiến cho rằng một ngày nào đó thơ sẽ lụi tàn. Ông có nghĩ vậy không?

Nhà thơ Thomas Ames: Anh biết không, tôi nghe nói ở Mỹ thơ không được ưa chuộng lắm. Nhưng tôi biết rất nhiều nhà thơ ở Mỹ, họ đang viết mỗi ngày và nhận được giải thưởng. Những người viết cùng xích lại gần nhau. Thực tế thì chỉ có nhà thơ lắng nghe nhà thơ thôi. Tôi cũng đã nghe một ý kiến khác là: rất nhiều người nhập cư đến Mỹ từ Nam Mỹ, từ Châu Á, từ tất cả các nơi trên thế giới. Họ đến đó và mang theo thơ của mình. Họ là những người yêu thích thi ca. Có những nhóm với nhau. Họ mang đến những kiểu thơ khác nhau và mọi người cùng đọc, cùng lắng nghe nhau trong những nhóm như vậy. Họ vẫn còn thơ của họ. Họ vẫn làm thơ nên nó chưa chết. Chắc chắn thi ca không thể chết! Nó chỉ phụ thuộc vào cái cách anh đang nhìn theo hướng nào thôi. Nếu anh đang nghe những người có ý nghĩ thơ đã chết, sẽ chết và anh sẽ phải nghĩ về sự sống còn của thơ. Nhưng thơ vẫn ở đó. Thi ca vẫn ở xung quanh chúng ta đây thôi!

Tôi cũng nghĩ vậy. Nhưng ngày nay, mọi người không muốn đọc những bài thơ, hoặc ngay cả khi đọc chúng, họ vẫn không hiểu quá nhiều về ngữ nghĩa. Bởi lẽ, một bài thơ đòi hỏi sự hiểu biết về nền tảng lý thuyết thi ca và kiến thức



gấp ra cho vào nồi nước bắt đầu sôi. Mùi bồ kết tỏa ra thơm cả một gian bếp. Khác với những mùi thơm ngào ngạt của hoa hay dịu ngọt của quả, mùi thơm của bồ kết rất trầm. Đó không phải là mùi của nắng, của gió, đó là mùi của ruộng đồng.

Khi nước sôi bà sẽ thêm vào nắm lá mần trâu, hương nhu và vỏ bông khô. Một lúc sau, bà đập lửa và nhấc nồi xuống.

Trước khi gội, bà sẽ gấp hết các trái bồ kết ra, dùng hai tay vò nát từng trái bồ kết rồi thả lại vào nồi. Màu nước gội sẽ chuyển từ màu xanh của lá cây, sang màu vàng. Ấy là khi tinh dầu bồ kết hòa vào nước. Khi bà vớt hết nắm lá và vỏ bông kết vò nát, là lúc nước gội đầu đã sẵn sàng.

Bà luôn để tôi gội đầu tiên, vì bà bảo, con gái cần phải có mái tóc đẹp để làm duyên với đời.

Nhưng có lẽ cái mà tôi thích nhất lúc đó là ăn hạt bồ kết. Hạt bồ kết, khi khô bé tí tẹo như hạt chanh, nhưng đến khi đun sôi sẽ nở ra như hạt đậu. Để ăn được hạt bồ kết, tôi phải bóc vớt bỏ lớp vỏ ngoài, gần giống như vỏ đỗ, sau đó mới ăn lớp thịt bên trong. Lớp thịt của hạt bồ kết dai dai như long nhãn, thơm thơm mùi bồ kết quyến hương nhu và mùi vỏ bông. Vị của hạt bồ kết không ngọt, không đắng, chỉ vừa đủ cho những

đứa trẻ háu ăn như tôi. Cứ như thế, nồi nước bồ kết vào thứ Bảy hằng tuần theo tôi suốt quãng tuổi thơ bên bà.

Vào đầu những năm 2000, kinh tế của đất nước sang trang mới. Cuộc sống dần trở nên hối hả, mọi người bỏ thói quen nấu nước gội đầu và chuyển sang dùng dầu gội. Phần vì để tiết kiệm thời gian, phần vì làng quê giờ đã thị hóa, đất hoang có mọc cũng vì thế mà hiếm nên việc kiếm đủ lá dùng cho nồi nước cũng trở nên khó khăn hơn. Lâu dần, nồi nước gội đầu cũng bị lãng quên.

Giờ đây, sau rất nhiều năm tất bật với cuộc sống hối hả, dầu gội không còn cơ hội được gội bồ kết, tôi vẫn nhớ mùi vị của nó, mùi thơm của lá mần trâu, của lá hương nhu đến nao lòng. Tôi cố tìm trong các hương vị dầu gội một chút gần gũi của hương sắc tuổi thơ. Nhưng thật khó có thể thay thế mùi bồ kết của tuổi thơ bên cha mẹ.

Sau rất nhiều năm không còn nghe nói nhiều về trái bồ kết, những kỷ niệm đầu thơ cũng vì thế mà trở nên nhạt nhòa. Sự xuất hiện của dịch bệnh, nỗi lo lắng cho sự an toàn của sinh mệnh, khiến chúng ta giật mình, tạm gác lại những hồi hã của cuộc sống vật chất hiện đại để tìm về những giá trị của thiên nhiên ban tặng. Thật hạnh phúc khi nghĩ rằng dù trong mọi hoàn cảnh, chúng ta vẫn có thể nhờ vào thiên nhiên mà sống.

Viết đến đây, tôi lại nghe thoáng thoáng đâu đây mùi hương bồ kết. Thơm đến nao lòng! ■

Besangon 12.02.2020

ngôn ngữ, vì vậy nó là một điều khó khăn cho tất cả mọi người để hiểu. Nó không đơn giản giống như một bộ phim hay một truyện ngắn, hoặc một đoạn video trên Youtube. Đó là lý do tại sao bây giờ chỉ có một số người muốn đọc thơ. Ông nghĩ thế nào về điều này?

Nhà thơ Thomas Ames: Tôi có một lý thuyết và nó có sự nghiêm túc: mọi người vào đại học và họ học những "từ lớn". Họ học từ vựng, chúng ta có những từ vựng mà chỉ một số người mới có thể hiểu được. Điều này dành cho những người biết đại ngôn ngữ. Vì vậy, khi một người làm thơ sử dụng ngôn ngữ của thi ca, người có kiến văn có thể dễ dàng hiểu được nó. Và tôi nghĩ: tôi cũng đang làm điều đó khi viết. Tuy nhiên, ở cuốn sách mới của tôi - "Dòng sông tình", nó có thể là thơ dễ đọc hơn. Tôi đang viết thơ dễ hiểu và thơ ngắn. Đó là những từ bình thường, vì vậy mọi người có thể hiểu. Và tôi hy vọng tôi sẽ tiếp cận những người mà bình thường không thích thơ. Nó dành cho tất cả mọi người ở quốc gia này và cả các quốc gia khác. Điều đó sẽ giữ cho nó tồn tại. Vì vậy, các bài thơ không thể chết.

Tôi có câu hỏi cuối cùng dành cho ông: những thuận lợi và khó khăn khi ông xuất bản tập thơ tại Việt Nam là gì?

Nhà thơ Thomas Ames: Về lợi thế: chi phí in ấn là điều đáng kể. Ở Việt Nam chi phí này rẻ hơn nhiều. Trên thực tế, giá thành cho việc in ấn rất cao nếu anh in ở Mỹ, anh phải trả nhiều tiền hơn. Ở đây, họ làm một cuốn sách thực sự tốt. Nhà xuất bản cũng tốt. Và tôi cũng sẽ xuất bản cuốn sách mới của mình ở đây. Chúng là những cuốn sách tốt hơn những nơi khác về mặt chất lượng. Có một người đã viết về cuốn sách đầu tiên của tôi "Bên trong vòng tròn". Họ viết cho amazon.com và đánh giá nó. Họ nói về chất lượng của cuốn sách. Họ nói: "Ồ, chất lượng của cuốn sách thực sự tốt". Đó là một trong những lợi thế ở đây. Và một lợi thế khác, để tôi xem nào: Nó kiểu như anh phải xem xét kỹ những gì anh viết, không thể đưa ra một thứ rác rưởi không tốt cho con người được. Có thể hiểu đại loại như: Chính phủ phải phê duyệt cuốn sách. Điều đó tốt và cần

thiết. Bởi vì họ chấm dứt những thứ tồi tệ được viết trong sách. Và tôi nghĩ mọi người đã nhầm lẫn rất nhiều khi họ miệt mài xem quá nhiều bộ phim tồi tệ của Hollywood. Hoặc họ xem quá nhiều điều tồi tệ trên internet hay từ các trò chơi. Chúng đại loại như: giết người, con người đối xử tàn độc với nhau. Nó không tốt đâu. Nhưng lại không có cách nào để kiểm soát nó. Nhưng với cuốn sách, chúng ta có thể kiểm soát được.

Tính đến nay, cuốn sách đầu tiên ông đã bán được bao nhiêu bản?

Nhà thơ Thomas Ames: Cuốn sách đầu tiên của tôi "Inside the circle" không phải để bán. Tôi tặng cho mọi người miễn phí. Tôi đã cho đi 1.500 cuốn sách. Tôi đã cho nó đi như một tấm danh thiếp. Thay vì dùng danh thiếp, tôi sẽ đưa cuốn sách cho anh. Tôi gặp một số người có thể nói tiếng Anh, tôi đã nói với họ: "Đây là cuốn sách để học tiếng Anh. Bạn đã học tiếng Anh, vì vậy bạn có thể đọc nó!"

Đối với cuốn thứ hai "Dòng sông tình" sắp tới, nó có phải để bán hay không? Và bao nhiêu cuốn sách sẽ được in?

Nhà thơ Thomas Ames: Có, cuốn sách đó có thể được bán. Số lượng tối thiểu sẽ in có thể là 500. Tôi chưa biết chính xác. Bởi vì tôi muốn phát hành bản điện tử và thực tế tôi không cần cuốn sách bằng giấy. Tôi sẽ bắt đầu bán nó, tôi không biết ở đâu. Nó có thể là nơi như Amazon chẳng hạn. Nhưng tôi không biết mọi người sẽ mua nó hay không. Anh có tin không? Nhiều người bán sách của họ trên Amazon và họ không làm gì cả. Nó chỉ nằm ở đó. Tôi hỏi họ: Ông đã bán được bao nhiêu cuốn sách trên Amazon? Họ nói: Ba! (Cười). Tôi có thể đưa nó lên Amazon khi họ tạo một ứng dụng sách điện tử mới. Đó là cách mới để bán nó.

Tôi nghĩ cách đó hay đấy! Vậy còn những điểm bất lợi?

Nhà thơ Thomas Ames: À, điểm bất lợi là: khi tôi chuyển nhà, tôi có tất cả những cuốn sách này để chuyển đi. Vì thường ai đó ở Việt Nam - ý tôi là người Việt Nam, họ có nhà. Họ ở đó rất lâu và cuốn sách đã ở lại đó. Đối với tôi, việc chuyển sách rất nặng. Tôi phải mang theo tất cả sách của mình khi di chuyển. Vì vậy, đó là điều bất lợi của trò chơi này. Và anh biết đấy, một bất lợi khác là: tôi không kiếm được tiền, không ai mua cuốn sách, và ngay cả khi tôi bán cuốn sách đó cũng không đắt. Nhưng, dù sao thì nó cũng không thể kiếm được tiền. Chi phí của cuốn sách có thể không trở lại với tôi. Nhưng dù sao thì tôi cũng in sách vì đam mê của mình. Tôi có hứng thú với thơ, cần in ra tặng mọi người miễn phí. Bên cạnh đó một sự bất lợi khác cho tôi là: tôi không nói được tiếng Việt. Tôi không thể đọc tiếng Việt, tôi không thể viết tiếng Việt. Vì vậy, chỉ những người học tiếng Anh là những người mà tôi giao tiếp. Nhưng tôi không viết vì đam mê danh lợi. Tôi không phô trương cho bất kỳ người cụ thể nào hay trong một nhóm người nào. Tôi phải viết theo cách nhất định mà thi ca muốn tôi phải làm. Tôi thường cầm bút và chỉ chờ đợi những câu chữ. Tôi có thể cảm thấy thi ca đang gọi và tôi có năng lượng. Chính xác là một loại năng lượng được truyền từ vũ trụ tới.

Xin cảm ơn ông đã đến với cuộc thảo luận hôm nay về thi ca, công việc sáng tác và cuốn sách sắp xuất bản của ông. Tôi hy vọng tuyến thơ "Dòng sông tình" của ông sẽ sớm đến với đồng đạo bạn đọc ■

L.H



Khi đàn cò trở lại

Truyện ngắn. **Roman Ivannytchouk** (Nga)

Đàn cò gồm những cặp đôi bay liệng trên dải đất của gia đình nhà Sémène. Chiếc cào mà Sémène đang gom rơm khô trong sân mỗi khi tuyết tan bỗng rơi tuột khỏi tay, ông quan sát bầu trời hồi lâu, phóng to tầm mắt về phía chân trời như tìm kiếm nhận dạng đàn chim, chắc thế nào cũng sẽ có một vài con quay trở lại dải đất nhà ông khi chúng già từ xứ sở nóng bức để tìm về chốn cũ. Bầy chim xuất hiện lần này, chúng bay thành vòng tròn chao liệng nhiều lần trên đỉnh núi, rồi sau đó lặng lẽ hạ cánh xuống khu đất phía sau ngọn núi của làng.

Và một lần nữa, Sémène lại thầm thì khe khẽ hát:

"Con lạy Thánh Peter, con cầu xin cho nước ấm lên, và con cũng lạy Thánh Jean, con cầu xin cho nước lạnh đi...". Đôi môi ông như bắt động. Bài hát này, ngày xưa ông hay hát cho khuấy khỏa, giờ thì chính nó tự nhiên lại được ngân lên, giai điệu bài hát như được rót ra từ miệng một lỗ cây sáo, vang lên buồn bã. Tâm trạng ấy có thể là do đàn cò xuất hiện trở về, và giờ thì chúng đang ẩn mình trong khu rừng thông. Không nghĩ ngợi gì, Sémène thường ngân nga bài hát này với giọng điệu buồn thảm bởi giai điệu bài hát luôn làm cho Vassylina tức tối và vì rằng Chúa luôn che chở cô ấy - Olèna... "Lạy Thánh Jean! Con cầu xin cho cô ấy bớt lạnh lòng và con xin các ngài phù hộ cho con được yêu cô ấy, nàng Olèna xinh tươi, trẻ đẹp...".

- *Này, hãy cầm miệng đi, đừng rống lên như bò thế nữa!* - Vassylina luôn miệng nói như vậy. - *Trong cái đầu của anh lúc nào cũng liên tưởng đến cái con Olèna ấy, thế nên tôi buộc phải nghĩ, cứ như anh thì bọn trẻ Youssup, Sophie, Vassul và Ganoussia... phải nuôi dạy chúng thế nào. Tôi có quá nhiều cái đầu há mồm đang chờ đợi ở nhà thậm chí đến nỗi mỗi*

sáng, tôi không biết mình phải trông vào đâu nữa, còn anh thì lúc nào cũng chỉ lăm nhăm mấy ca từ của anh nào là Thánh Peter, nào là Thánh Jean...

- *Thằng Youssup rồi nó sẽ đi làm ở xưởng rèn. Sémène cự lại; ông liếc nhìn vợ mình, cô ấy gầy tóp đi vì công việc, ông ái ngại thương vợ vì Vassylina của ông thực sự là một người phụ nữ tốt. Ông ngừng không hát nữa, cho dù giai điệu bài hát vẫn tiếp tục ngân lên trong ông đến nỗi có lúc chính ông cũng cảm thấy khó chịu; nhưng dường như có lúc ông lại thấy như muốn hát to lên nữa, khi ấy trong sâu thẳm, ông lại thầm trách Vassylina: "Em chỉ nghĩ về những điều như thế thôi sao! Anh lao tâm khổ tứ chỉ vì em và các con chúng ta, còn em thì đến tiếng hát của anh cũng làm em tức tối, anh nhất định sẽ không bao giờ rời bỏ em nhưng mà ngừng bài hát thì anh không thể".*

Sémène đảo mắt sang bên, phía đó đàn cò đã bay đi và ông cảm thấy sao mà buồn, hẫng hụt, ông hiểu rằng mọi cái có thể xảy ra sau mùa đi trú dài ngày, bởi vì tất cả đàn chim sẽ không còn quay trở lại nơi này nữa. Điều này không phải chỉ can hệ đến riêng ông mà còn như một sự dự báo của thiên nhiên. Như ở Ấn Độ hàng trăm người đã chết trong ngập lụt, và cái tin sau còn khủng khiếp hơn thế nhiều, như mùa hè vừa qua, một cơn sét đã đánh chết Ilko Potiak trong rừng, và ông cảm thấy quá buồn với suy nghĩ cho rằng người đàn ông này đã chết một cách đại đột... Sémène nhớ lại Ilko và một lần nữa ông cảm thấy chính bài hát đã rền rĩ trong ông một cách tang thương: "...Tôi thích thú bài hát ấy, hãy ghi nhớ điều này, hôm qua tôi đã không ăn, mà sao hôm nay tôi cũng không thấy đói", và ông thấy xấu hổ, mặc dù ông không muốn, vì bài hát này nó buộc ông phải vui vì cái chết của Ilko, và giai điệu của bài hát cứ dội về không ngừng, thức tỉnh trong ông

thời trai trẻ, bất chấp giờ đây ông đã ở cái tuổi lục tuần mùa xuân của cuộc đời.

Con ngựa của Sémène chuyển hướng rồi chồm lên, ông giật mạnh dây cương và chửi đổng: "Đồ quỷ tha ma bắt, đồ tồi tệ, con ruồi chết tiệt nào đã chích mảy mà mảy nhảy cẫng lên đâm vào bụi rậm này như đĩa phải với thế..." nhưng những lời nguyền rủa ấy chưa kịp xả ra hết. Một thiếu nữ trẻ, xinh đẹp; làn da trắng hồng, trên tóc cài những cành nho, tay cầm một chiếc giỏ đựng đầy quả dâu tây tươi, xuất hiện trên con đường, vẻ đẹp thánh thiện của thiếu nữ làm cho Sémène trầm trở và ông như muốn từ trên yên ngựa nhảy xuống.

- Xin ông thứ tội! Ông Sémène kính mến - cô gái trẻ lên tiếng - chính cháu đã làm cho con ngựa của ông hoảng sợ, cháu cứ tưởng có ai đang làm gì trong đó... Khi cháu đang hái những quả dâu tây thì bị một cú đâm vào đây. - Cô gái đưa tay chỉ vào ngực mình.

- Ai đã đánh cháu?

- Cháu không biết ạ...

Sémène quan sát cô gái và bỗng thấy Olèna Bokaniouk de Grounié.

- Nhưng chẳng có ai ở đó đâu. - Olèna lên tiếng.

- Em! Em cũng ở đây ư...?

Tất cả dường như là hợp điểm của những chất kết dính từ cây cỏ, những trái dâu tây, mái tóc màu hung bạc nắng mặt trời, đến cả lời thì thầm của người đàn bà cũng như được tắm ướp hương thơm.

- Chẳng hiểu tại sao cho đến tận bây giờ em cũng vẫn không muốn gặp anh!

- Nhưng sự thực là anh cũng đã không được gặp em, Olèna ạ...

- Anh biết đấy! Em đã khóc trong đám cưới của anh, và lại phải khóc vì đám cưới của mình: em đã kết kết hôn với Ilko Potiak.

Những con cò đã không còn trở về... Và mùa xuân thì đã có mặt ở đó sớm hơn mọi năm! Ngày trước, vào thời điểm này, khi những cơn gió nổi lên, những bụi tuyết bị cuốn xoay xoay tròn, gần đó, những cây lãnh sam không còn đung đưa vạt mình kêu rằng rắc, những con quạ đen đã về đậu trên cành, bộ lông dựng

lên, khi ấy bạn có thể nhận ra những con cò trung thành đậu từng cặp trên mái nhà, rồi sau đó thì chạy nhảy trên sân giống như đàn gà đốm trên giàn, chạy lon ton về phía trước cửa nhà, mình lăm lăm, âm ứot do lặn lội từ các nơi về, dùng cái mỏ đỏ tía mổ lách cách vào cửa nhà...

"Này, Sémène, Sémène, xin đừng đến nhà em, em có một con chó to đen, nếu như nó cắn anh, anh sẽ chết vì nó...". Một bé gái tinh nghịch, trên đầu cài những bông hoa, đang chân bò ở gần con suối, bé gái thường ném những quả thông cho ông, khi đó ông đã là một người đàn ông trung niên, đang tắm cho con ngựa của mình... Ông biết cô gái đó là ai nhưng ông không để ý - cô gái cũng chẳng quan tâm - tại sao, một người lớn lại để ý đến một đứa con nít?

Sau này, trong ngày đám cưới, khi ông và Vassylina ngồi ở hàng ghế dành cho cô dâu chú rể để nghe ca sĩ lãng hát những bài tình ca buồn về đám cưới, Sémène nhớ lại một cô gái trẻ, dáng dong dỏng cao, da mịn màng ngồi ở một góc khốic nước nỏ, lúc đó ông chợt nhận ra đó là cô bé đã ném những quả thông, những giọt nước mắt của cô gái này không làm ông ngạc nhiên, lời điệp khúc ca hồn được hát đi hát lại có thể làm mũi lòng bất kỳ ai, và lần này, cũng không làm cho ông để tâm đến cô gái... Tâm trạng đó còn kéo dài mãi cho đến cái ngày khi ông gặp cô ở đoạn rừng thưa với một gió đầy những quả dâu tươi trong khi ông đang chờ muối ăn từ Outrope về. Cuộc gặp mặt này sao mà nặng nề...

...Gửi ai trông Sophie, Vassul và Ganoussia đây? Ông đã đi buôn muối, thuốc lá, và lần ấy để trốn cảnh sát buộc ông phải vứt những bao hàng từ trên yên ngựa vào trong những bụi cây rậm rạp trong rừng, và đã mất cả chỉ lẫn chài chẳng còn gì cho bọn trẻ ăn, Vassylina đã héo mòn và tuôn ra những lời chỉ trích:

- Nếu anh cứ hát mãi thì hãy đi mà kiếm lấy một người đàn bà khác.

Sémène lặng thinh, và lại cũng còn gì để nói. Thực tình, ông đã bao giờ gặp cô ấy đâu. Ông chỉ đi với Ilko một lần vào rừng chặt củi nhưng chẳng bao giờ gặp Olèna, ông sợ... "Này Vassylina, nếu em cứ ngăn cấm anh hát bài hát này, không có nó, có thể anh sẽ trở thành một kẻ cuồng rồ, thậm chí những buổi tối anh chắc cũng sẽ không ngủ ở nhà. Anh làm sao mà rời xa nó được".

Sémène đặt chiếc cào xuống bên cạnh, rồi ngồi phệt xuống trên một gốc cây bên đồng cùi khô; người ta nghe thấy tiếng cây lảnh sam vụn mình, tuyết bốc hơi bay lên âm ứot, đó đây, một dòng nước chảy tràn làm thành một con đường tuyết bao bọc xung quanh những đồng tuyết cũ, gần rìa đường một cánh rừng nổi lên một bức tường thành vây quanh màu ghi xám, điểm xuyên những cây nghệ tây màu xanh, những âm thanh rung rinh phát ra từ hốc lỗ tuyết bắt đầu vang lên, con đường dẫn vào thác nước hoàn toàn khô, và lời lồm, vào chính thời điểm đó Sémène nghĩ hôm nay hay ngày mai mình cần phải đến thăm cậu con trai ở trong làng và sẽ nói với nó rằng bố luôn luôn ở bên cạnh con, rằng cần phải làm những gì con trai muốn về việc sở hữu ngôi nhà trên núi. Có lẽ Youssup sẽ mỉm cười nói: "Cuối cùng thì bố cũng trở thành một người cha có lý, thật là tồi tệ cho những gì bố đã nghĩ, chẳng bao giờ mẹ con lại trở về sống chung với bố đâu, thời gian sẽ qua đi, bố vẫn sẽ cần bố cho gia đình mình thôi là bởi lẽ bọn trẻ đã đến tuổi đi học, Sophie thì làm việc ở trạm khai thác rừng, còn con, con cũng quá bận ở xưởng rèn

của nông trang".

Vassylina nằm duỗi dài trên giường, người gầy guộc, xanh xao. Từ ngày mai, cô sẽ quyết bỏ Sémène, nàng cất giọng chì chiết:

- Này, tôi chẳng còn thiết sống trên cõi đời này nữa... - Sémène bồng ôm mặt khóc nức nở rồi đập đầu liên tiếp vào thành giường, Vassylina đối với ông, luôn là một người vợ tốt, nàng tiết kiệm từng đồng với ông và những đứa trẻ nhưng bài hát này như một cái kim chọc thẳng vào tim nàng.

- Tại sao giờ em lại tự bỏ đi... khi mà chúng ta có thể chung sống và những đứa trẻ cần được nuôi dạy tốt? Tại sao?

- Tôi là thứ đồ cũ rồi, anh Sémène ạ...

Những con cò đã trở về bay liệng trên nóc nhà nhưng chúng không đậu xuống.

Ui bây giờ, thế là hết. Chẳng có gì ở đây để làm. Chờ đợi gì nữa chứ? Trông đợi gì nữa? Sémène đã từng tự nhủ mình như vậy...

Sémène nhìn về phía chân trời ở đó thấp thoáng một dải rừng với những cây họ thông đường như nơi ấy là chỗ lưu giữ dấu vết còn sót lại của đàn cò nhưng lại chính vào thời điểm ấy xuất hiện một con cò đục quay trở lại. Nó bay thẳng về phía dải đất, Sémène bật thẳng người dậy ngược nhìn bầu trời như là để chờ đợi con tiếp theo, nhưng mà nào có thấy. Con cò liệng xoay tròn một lúc phía trên ngôi nhà rồi cuối cùng đổ nhẹ xuống cái tổ cũ, quẹt quẹt cái mỏ hồi lâu, đầu nó nghiêng lên ngó về phía bầu trời.

- Mày đã đánh mất một người bạn đường, quả đúng vậy, một kẻ góa vợ đáng thương của ta. - Sémène tự nói với mình thế, và ông tự nhủ cần phải đến ở với cậu con trai ngay thôi. Có lẽ ngày kia ông sẽ đi.

Con ngựa từ từ dừng lại, nó không chồm lên theo bản năng khi thấy có một phụ nữ từ trong phía bia rừng đi ra, ở chỗ này, đạo trước, cứ vào độ cuối mùa xuân, khi những trái dâu tây chín tỏa hương thơm nhẹ nhẹ, cô thường đứng ở giữa con đường; con ngựa cúi đầu cúi mũi với cặp môi ướt mềm vào tay của người đàn bà, bà ta vừa xoa nhẹ tay lên cái chấm đốm trắng trước trán của con vật vừa hỏi:

- Anh không đến dự đám cưới của Ilko mà anh cũng đã không đến đám ma của anh ấy.

- Anh không thể, Olèna ạ.

- Anh không ốm chứ?

- Không... - Và Sémène không nói gì thêm, hình như ông rất muốn từ trên yên ngựa nhảy xuống để thú tội với người đàn bà, đang độ xuân sắc xuân thì này: rằng cái bài hát mà hàng ngày ông vẫn hát từ khi còn trai trẻ..., đối với ông, cuộc sống âm thầm này luôn phảng phất mùi thơm của những trái dâu tây rừng... đúng, Vassylina luôn đối xử tốt với ông và Ilko cũng là một người bạn can đảm, nhưng ông không thể đến để nói với Ilko một lời vĩnh biệt vì sợ Olèna cho rằng ông mừng vui và quá vô tâm.

Nghĩ vậy nhưng ông không nói mà vẫn ngồi yên trên yên ngựa, con vật mơn man đôi tay của Olèna bằng đôi môi ướt mềm, còn Olèna thì

vuốt ve đốm trắng phía trán đối diện của con vật; con đường quá hẹp làm cho hai người buộc phải đối diện nhau.

- Olèna này. - Một lát sau Sémène cũng lên tiếng. - Em góa chồng đã đúng một năm, còn anh thì đã ly thân tròn hai bốn tháng, cho anh đến nhà em đi.

Nàng ngược nhìn Sémène và cười.

- Không, anh Sémène, xin anh đừng đến! - Nàng khẩn khoản, và ngay chính lúc ấy ông đã nhận ra cô gái tinh nghịch với đôi mắt mở to có bông hoa cài trên đầu, người đã ném cho ông những quả thông, và cô gái đáng người mảnh khảnh, giần dụa nước mắt trong ngày cưới của ông, cũng chính là cô nàng tinh nghịch với gió quả dâu tây rừng cầm trên tay mà thôi... - Muộn quá rồi anh Sémène ạ... rồi sau đó thì người đời sẽ eo xèo rằng chúng ta đã làm một việc là chờ đợi sự góa bụa của nhau mà thôi...

Nàng tiếp tục bước theo cảnh rìa con đường, một tay xoa bụng, và mông con ngựa, nó ngoan ngoãn bước đi, cùng lúc Sémène lên tiếng:

- Anh sẽ đợi em ở nhà đến khi nào anh không còn tồn tại trên cõi đời này thì thôi.

Con cò không ngừng kêu, Sémène quay lại về phía rặng núi cao, ẩn hiện đằng sau thung lũng, ngắm nhìn không gian bao la và khung cửa sổ ngôi nhà của Olèna, bài hát lần cuối cùng ngân lên trong sâu thẳm lòng ông, rồi lặng chìm đi: nó tự kết thúc đối với ông. Sémène chợt nghĩ tới hết là cũng không nên nghe giai điệu khốc lốc tuyệt vọng này thêm một giây nào nữa, ông cũng sẽ không còn xua đuổi con chim. Ngay ngày hôm nay ông sẽ xuống làng và nói với Youssup rằng từ bây giờ bố sẽ luôn ở bên con, rằng con muốn làm những gì mà con muốn cho ngôi nhà trên ngọn núi của bố thì làm.

Khi mặt trời chìm xuống sau dãy núi Grounié, Sémène đi ra khỏi nhà cùng với cái dây đeo chéo hai vai. Người đàn ông tiếp tục than phiền, ông ngắm nhìn con cò đang đập đập hai cánh, rồi kêu lên với một giọng điệu oai oán, Sémène quay lại quan sát một con cò khác đang xuất hiện đằng sau cánh rừng phía trước ngôi nhà của mình. Con cò cái từ từ đổ xuống mái nhà, rồi khu sân, buồn bã như kẻ lạc bầy, nó thận trọng nhẹ nhàng từ từ tiến lại chỗ cái tổ ở trong đó có một con cò đục đang nằm. Thoạt đầu, chúng chăm chú nhìn nhau, rồi sau đó, sấn lại ân ái, chà vót cổ nhau, hai mỏ quấn quýt dớp nhau, phát ra những âm thanh cảm thụ niềm hạnh phúc ngọt ngào.

Sémène chợt nghĩ bài hát của ông bị giết chết nhanh quá, rằng có lẽ thời gian đến sống bên con trai có thể nhanh thì vào mùa khô, hoặc chần chừ thì cũng vào đầu đông, và có lẽ ông cũng phải gấp rút không thể chậm trễ thêm nữa.

Những con cò đã trở lại đến đậu trên mái nhà của Sémène. Mùa xuân thực sự trở về đẹp và lung linh làm sao!*

Vậy là chúng ta thống nhất nhé, Vera nói, ra chiều chốt hạ. "Cái mà người ta gọi là hạnh phúc chưa bao giờ và sẽ không bao giờ tồn tại".

"Nó có thể là sự sung sướng," Eric đưa ý kiến một cách rụt rè. "Hoặc cơn khoái lạc".

"Từ ngữ gây nên những hiểu nhầm thôi!" Vera khẳng định chắc nịch. "Hạnh phúc vốn chỉ là ảo tưởng. Rồi sao?".

Không ai trả lời, chẳng có câu trả lời nào khả dĩ cả. Eric nhìn quanh phòng câu lạc bộ. Anh có thể thấy Sheila đang ngồi một mình đọc sách và ghi chú. Anh nghe được Peter và Bronwyn tranh cãi trong ca-bin ngay bên. Anh ngưỡng ngừng liếc nhìn Alec và Sylvia đang nắm tay nhau không nói gì. Anh trông thấy một vị khách lạ đang gọi đồ ăn.

"Nếu cứ ngồi đây mãi," anh nói, giọng hững hờ, "thì mình sẽ thấy được toàn bộ dân chúng Sydney đi ngang qua".

"Thì họ chỉ đi lướt qua trước mặt còn gì," Dennis nói, giọng chua chát. Anh ta ngồi cạnh Vera, chắc đang có chuyện phiền lòng. Còn nữa, rõ ràng anh ta không giấu giếm rằng mình đang bất mãn, nhưng chẳng ai thêm dấy.

Eric cười đáp lại. "Đây là quán cà phê duy nhất ở Sydney," anh nói. "Và nó là của chúng ta. Chúng ta ngồi đây, họp mặt, làm việc ở đây. Tất thảy chỉ phí chỉ bằng giá một cốc cà phê. Không biết chủ quán nghĩ gì nhỉ?".

"Chà, thì chúng ta có gây rắc rối đâu," Vera nói. "Và chắc là ta có giá trị du khách gì đó".

"Tony viết xong cuốn tiểu thuyết ở chỗ này," Eric nói.

"Thế thì không được rồi," Dennis đáp.

"Ồ, tôi cũng nghĩ là không được. Và cả một cuốn tiểu thuyết thì...". Giọng Eric nghe phảng phất tiếc nuối; tham vọng viết lách của anh ta (bây giờ) chỉ có thể gói gọn trong bài khóa tốt nghiệp nhan đề "D.H. Lawrence và quan niệm sai lầm về học thuật, viện dẫn phân tích từ tác phẩm Người tình của phu nhân Chatterley".

"Mình tin là nếu cậu dồn tâm sức, tiểu thuyết cậu viết ra sẽ là một tuyệt tác". Vera tốt bụng an ủi.

Tuy Vera chỉ là sinh viên ngành Khoa học nhưng những lời nói của cô khiến Eric cảm thấy được khích lệ. Anh nhìn quanh câu lạc bộ lần nữa và tưởng tượng về cuốn tiểu thuyết của mình. Anh nở nụ cười triu mến với tất cả mọi người. Đúng lúc đấy, anh nhìn thấy Lilian. Về mặt Eric lập tức biến đổi.

Đôi mắt Vera quay sang hướng nhìn của Eric, và gương mặt cô biến đổi theo. Với mái tóc rối, quần áo thùng thình và lời nói năng bộc trực, có thể coi Vera là nữ hoàng của nhóm quán cà phê, còn Lilian, người đang bước lên thêm để bước vào trong tiệm, chính là kẻ không chịu thừa nhận quy tắc ngầm đó.

Lilian bỏ học đại học giữa chừng, nhất quyết vào làm ở một tòa soạn báo. Cô thường giả bộ đỉnh đạc và ăn mặc theo phong cách Rome. Ngay cả bây giờ, khi đang đứng quan sát căn phòng, cô cũng làm điệu rút chiếc gang tay trắng thời trang một cách sang chảnh. Từ cái cách tháo gang đến cái cách mỉm cười, rõ ràng cô ta muốn nói điều gì đó. Và trong nhóm thì luôn có một ai đó là nhân vật chính cần nghe cái điều ấy.

Vera, Eric và Dennis chau mày bị tình thần chờ đợi phương tấn công. Lilian bước đến, ngồi xuống cạnh họ. Cô tháo bên gang còn lại ra.

"Cho một cà phê," cô nói với nữ phục vụ. "Bò," cô nói với những người còn lại, giọng nhún nhả. Họ cho phép bản thân tỏ ra hứng thú một chút; cô ta rất hay chòng ghẹo "Bò". "Bò," cô nhắc lại, "giờ đã có bê con".

Trong giây phút ngạc nhiên, Dennis đánh rơi cái muỗng, làm bắn một ít cà phê lên một chiếc gang

trắng.

"Cậu đúng là cái đồ hậu đậu," Lilian nói, giọng thì thầm quyền rũ. Rõ ràng cô ta cố tình nói kiểu vậy.

"Ăn nói hàm hồ!" Vera nói, trong lòng thầm mong chuyện kia là giả.

"Lúc nào cũng vút gang bừa bãi quanh bàn," Dennis nói. "Tật xấu quá đấy".

"Cô Bò," Eric nói.

"Đã có bê," Lilian mỉm cười.

"Tôi chưa bao giờ thích cái biệt danh đó cả," Vera nói. "Gọi người ta là 'đã có bê' lại càng không hay".

"Nhưng hợp lí mà," Lilian lăm lăm. Đúng là vậy. Tất cả thành viên nhóm đều gọi người đó là Bò. Và cả nhóm, cùng với những vị khách tình cờ có mặt ở đây ăn uống đều đang đồng tai lên nghe.

"Nhưng mà tôi không thích thế," Vera nói, "tôi chả ngại gì phần đó".

"Lúc nào cũng thẳng thắn và nam tính như thế," Lilian bật cười. "Cậu đúng là dân làm Khoa học nhỉ".

"Và thực lòng tôi thấy Khoa học rất tuyệt vời nhé," Vera nói tiếp. "Dù sao thì" - cô liếc mắt qua Lilian, vẻ cáo buộc - "lúc này chắc ai trong nhóm cũng đều đang vui vẻ yêu đương và e sợ kết cục không may, nhưng không một ai chịu nghiêm túc đến cùng cả".

"Chloe!" Dennis đột nhiên nói. "Tên của Bò là Chloe".

Vera nhìn sang cậu chàng, vẻ cảm kích. "Đúng là Chloe," cô nói.

"Không thể nào!" Eric nói.

"Nói gì thì nói," Vera nói, giọng hùng hồn. "Tôi sẽ ủng hộ cô ấy, và tôi nghĩ rằng bất cứ ai có lương tâm đều sẽ làm thế".

"Đây chính là điều tôi muốn đến chứng kiến đó," Lilian nói, giọng lá lướt. "Ừng hờ".

"Bố đứa bé là ai?" Eric hỏi.

"Chà, để xem nào..." Lilian bắt đầu cất giọng hồ hởi nhất có thể. Rồi gương mặt cô sáng lên. "Cậu có thể tự mình hỏi cô ấy," cô nói. Bò đang đến.

"Có chuyện gì đó cô ấy không biết", Dennis lăm lăm, nhưng không ai nghe. Mọi người đang đổ dồn về phía Bò. Cái tên Chloe đúng là chẳng hợp với cô ấy chút nào. Thứ nhất, cô ấy to sỗ sộ như một con bò. Thứ hai, đáng đi của cô y như con bò. Và nom cô cũng hồng hào phốp pháp như được nuôi trong trang trại vậy. Cô năng năng vô cùng buồn thảm.

Không ai biết vì sao cô ấy lại đến trường đại học cũng như câu chuyện gia thế, bối cảnh của cô. Cô làm việc nhóm, ghé qua câu lạc bộ và xuất hiện trong các buổi liên hoan. Cứ thế, cô ta được chấp nhận và trở thành một tính từ mô tả những hành động ngây ngô nhút nhát như Bò.

"Ngồi... dịch vào... choతో... ngồi với," cô nói.

Giọng cô nghe rụt rè thì thọt, nhưng Vera và Dennis vẫn dịch người. Cả đám phải ngồi chen chúc, nhưng họ mãi nhìn cô quá nên chẳng để tâm. Trông cô chẳng có gì khác, vẫn cứ gây thất vọng như thế. "Lilian vừa nói cho bọn tớ biết tin," Vera mở lời.

"Tớ đoán chắc cậu ấy sẽ nói". Giọng Bò có vẻ mệt mỏi, không quan tâm. "Sẽ không đến lượt mình".

"Tin vui mà," Vera đáp. "Cậu thành người lớn rồi. Tớ có thể làm một số kiểm tra nho nhỏ, ví dụ xét nghiệm máu với huyết áp...".

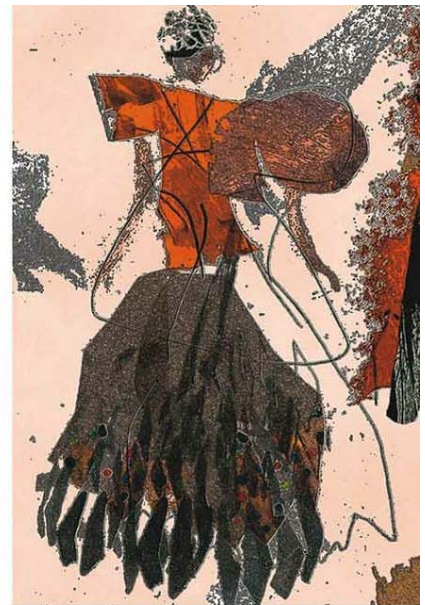
"Tin vui thật hả?" Bò nói. "Chắc thế thật. Thường thì ai chả vậy".

"Cậu tính làm gì?" Eric hỏi.

"Bố mẹ đuổi tớ ra khỏi nhà rồi," Bò nói. "Bố là mục sư mà".

"Bố đứa bé là ai?".

"Tớ quên rồi". Bò trông có vẻ cáu bẳn. "Tớ không quan tâm. Tớ có muốn thế này không? Giờ chỉ biết tự trách mình thôi. Tớ có muốn thế này đâu".



"Tớ nghĩ là cậu muốn đấy chứ," Lilian góp ý, ra chiều chua ngoa. Eric nhìn cô ta khinh bỉ và nghĩ về khóa luận Lawrence của mình. Một chuyện như này quá tầm văn hóa của Lilian.

"Hắn là cô ấy muốn thế thật ăy nhỉ!" anh nói. "Cảm ơn Thiên Chúa, cảm ơn Tạo hóa đã sinh ra con là người có lương tâm để biết cảm ghét những kẻ nhỏ nhen đạo đức giả. Sao cậu có thể say mê vui sướng vì người ta gặp họa cơ chứ? Thậm chí là khi," anh nói thêm, liếc nhìn Bò lần nữa, "người ta đang suy sụp".

"Bố mẹ đuổi tớ ra khỏi nhà rồi," Bò buồn bã lại một câu, giọng thờ ơ.

"Đến chỗ tớ đi," Vera nói, giọng kích động.

"Cơ mà mẹ cậu thì..." Lilian thì thào. Lilian biết bà mẹ truyền thống chính là nỗi xấu hổ của Vera.

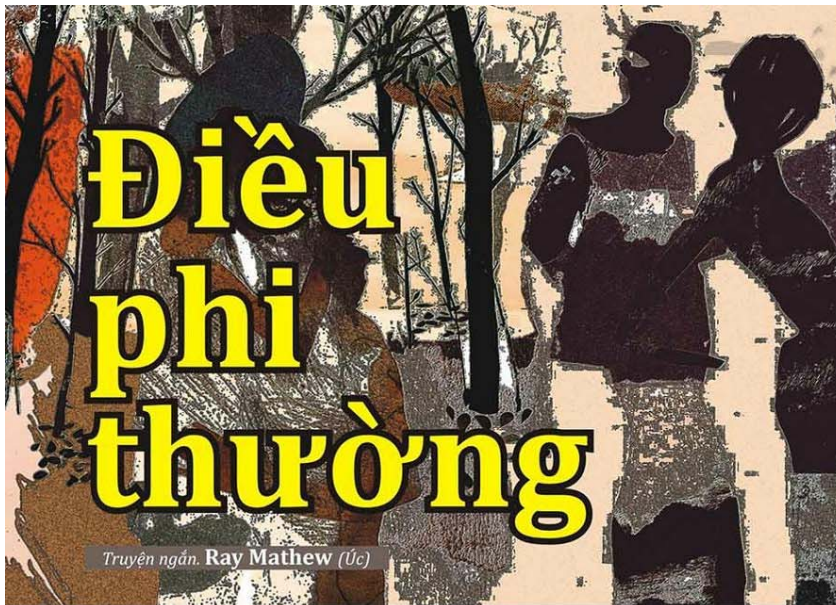
"Chuyện gì rồi cũng sắp xếp được hết," Vera đáp. "Giờ ta chưa cần bàn tính cụ thể vội".

Nhưng thực tế thì rất cần. Và Bò làm theo thật. Cô chỉ ở nhà Vera vài ngày rồi đến bệnh viện nhờ giúp đỡ, ở đó họ phân cho cô một phòng và chăm sóc cô cẩn thận. Càng lúc cô càng khép mình như một chú bò sợ sệt.

Nhưng ở thời điểm đó, cô chính là tin tức sốt dẻo nhất. Tất cả mọi người trong nhóm đều công nhận rằng cô (do thiếu hiểu biết, nhưng dù sao cũng đã thực làm) là người đã phản kháng lại lễ thói xã hội và xứng đáng được tôn vinh. Dennis bắt đầu vẽ tranh chân dung cô, nhưng không thể tìm gặp cô thường xuyên được nên đành từ bỏ. Eric bắt đầu dạy sớm vào mỗi thứ sáu để đến chợ mua hoa quả. "Mua cho Bò," cậu ta lí giải.

Vera cho cô làm một loạt kiểm tra và điền tên cô là "Bệnh nhân A", còn Lilian, đặc ý đi bơi sông trong khi bạn không thể, cũng ngờ lời sẽ đọc sách cho cô nghe. Họ sắp xếp đến thăm để động viên cô và đưa cô ra ngoài vui chơi hít thở.

Cô chấp nhận mọi sự an bài. Riêng chuyện đại học thì cô cứng đầu. Vera đã quyết rằng cô nhất định phải thi đỗ các môn, phải chứng minh cho người ta thấy, nên đã tích cực đi



Truyện ngắn. Ray Mathew (Úc)

mượn ghi chú các buổi học về cho cô. Nhưng có là Vera hay Lilian thì cũng không thuyết phục được cô. "Tớ thật không có hứng thú," cô nói.

"Cũng đúng," Lilian nói. Nhưng Vera không thể hiểu được. Mặc kệ, cô và Lilian, kì phùng địch thủ giờ họp tác kháng khí với nhau, vẫn tiếp tục giúp đỡ Bò. Họ đã hỏi tất cả những người quen biết, Vera hỏi thẳng còn Lilian hỏi úm, nhưng không ai phát hiện ra manh mối gì về cha đứa trẻ, mà Bò thì nhất quyết không chịu nói. Cô tuyệt nhiên không nhắc đến bất cứ người đàn ông nào.

Và rồi đứa trẻ được sinh ra.

"Đúng là con tiểu quỷ xấu xí," Lilian nói.

"Vô cùng khỏe mạnh," Vera tuyên bố.

Nhưng điều này có nghĩa là Bò sẽ phải xuất viện. Cô mang theo đứa trẻ. Ngay cả bệnh viện cũng cảm thấy bất thường, và với nhóm bạn thì đúng là chuyện khủng khiếp. Gần như ai cũng nghĩ tha giao đứa bé cho trại mồ côi còn hơn.

Tuy nhiên, Eric, chịu ảnh hưởng của Lawrence, cho rằng toàn bộ sự việc này là một kiểu nghi thức tôn giáo phức tạp và kháng kháng biện giải rằng Bò đã làm đúng.

Cô xin đi làm giúp việc, chủ nhà cho cô ở một phòng và có khoảng sân chơi cho đứa bé. "Cu cậu sẽ lớn nhanh lắm," cô nói.

"Nhưng cậu ấy cần phải có chồng," Eric nói, "nếu còn muốn giữ đứa con. Cô gái không có quyền nuôi một đứa trẻ mà để nó không cha. Nếu các cậu còn nhớ, trong tác phẩm Con trai và Người tình, mối quan hệ cha con đóng vai trò quan trọng...".

Đang nói dở chừng, cậu ta nhận ra mình đã phạm sai lầm, Vera ngừng đầu, về hứng thú, còn hai mắt Lilian lóe lên.

"...bậc nhất," anh chàng ỉu xiu kết lại câu.

"Chúng ta sẽ kiếm chồng cho cô ấy," Lilian nói, "vì ta đang hết lòng ủng hộ cô ấy mà".

"Tự tạo tiền lệ cho mình đấy à?" Dennis hỏi.

"Đừng có xéo xắt thế, Dennis," Vera nói.

"Lilian nói đúng mà".

"Nhưng ai thì được nhỉ?" Lilian tự hỏi. "Ai

sẽ cưới cô ấy?" Đây mới là mấu chốt. Cô ấy vẫn cứ là Bò.

"Vì tiền," Vera nói, "đàn ông có thể làm bất cứ thứ gì".

"Nhất là một anh nghệ sĩ," Lilian đồng tình.

"Eric," Vera chợt nói.

"Không," Eric đáp.

"Và tớ còn trẻ con lắm," Dennis nói.

"Mấy thằng các cậu đúng là đáng khinh bỉ!" Vera vạch lại. "Tớ chỉ định hỏi là sẽ cần khoảng bao nhiêu tiền".

"Năm trăm," Eric đáp, ngày thơ nghĩ rằng đó đã là một khoản tiền bất khả thi.

"Ít nhất năm trăm," Dennis nói, giọng vừa châm biếm vừa cẩn trọng.

"Nhiều phết nhỉ," Vera nói. "Theo mức sống của chúng ta thì đúng là ghê".

Vì nhiều lí do khác nhau, tất cả bọn họ đều nghèo kiết xác.

"Năm trăm," Lilian nhỏ giọng nói, "là cầm cự cho Eric viết xong tiểu thuyết. Hoặc là Dennis vẽ được cái gì đó từ tệ tranh giải Blake. Hoặc là, tại sao trong câu lạc bộ không có ai là không cần khoảng thời gian mua được từ năm trăm bảng nhỉ?".

"Sẽ tìm được mà, biết đâu," Eric nói bằng quơ.

"Cô Bò của chúng ta có gì không tốt chứ?" Vera căm phẫn. "Một người phụ nữ. Khỏe mạnh. Cô ấy sẽ sinh cho cậu những đứa con khỏe mạnh. Tất nhiên với điều kiện cậu cũng khỏe mạnh từ tế, nhưng tôi ngờ là không".

"Những người khác thì sao?" Eric nói.

"Đúng đó," Lilian nói. "Không phải chỉ có mỗi Eric hay Dennis. Còn bao nhiêu người chúng ta quen nữa".

"Cứ như rút thăm trúng thưởng vậy," Dennis nói, giọng mỉa mai.

"Ý kiến được lắm!" Vera đập tay lên lưng cậu ta.

"Cậu không kiếm được năm trăm từ việc bán lá thăm đâu," Eric nói, nghe chừng sợ hãi. "Nhất là khi lấy Bò làm giải thưởng".

"Thế thì lá thăm phải thật rẻ vào," Lilian nói. "Gần như biếu không luôn".

"Vậy đào đâu ra tiền?" Vera hỏi lại.

"Bọn trẻ con," Lilian nêu ý kiến, "hay đi gây quỹ để làm gì đó".

Bọn trẻ là đối tượng gây quỹ phổ biến ở trường đại

học, những đứa hay đến vũ hội, tham gia hội nhóm hoặc hỗ trợ từ thiện cho Nhà khách Tuổi Trẻ Liên Hợp Quốc và nhiều hoạt động lành mạnh khác.

"Hội chợ!" Vera kêu lên. "Tiệc chân cầu! Chơi bingo!" Mấy từ này ngày thường sẽ làm cô kinh tởm, nhưng hôm nay thì không, vì Bò. "Hoặc xin tiền mẹ!" cô chốt lại đầy đắc ý.

Thế là việc xảy ra. Đám con gái trong câu lạc bộ đều phải góp sức. Một loạt ý tưởng vũ hội cực kì đắt tiền, thi dựng mô hình và những thứ tương tự ào đến.

Phụ huynh của các cô gái rất vui. Con bọn họ, những đứa cứng đầu bất trị toàn lêu lổng ở ngoài không biết đời nào mới về, nay lại bận rộn ở trong nhà, cười cười nói nói, rồi dung dăng đi bán vé số từ thiện và được chụp hình đăng lên báo Chủ nhật. Thế mới xứng danh con nhà gia giáo ở Biển Bắc.

Tất nhiên, họ lại trở về như cũ sau khi đã kiếm đủ tiền.

"Chỉ cần có quyết tâm," Vera nói, thả những tấm thẻ tên vào trong mũ, "thì chẳng chuyện gì là không làm được".

Hắn là vậy. Gần như tên của toàn bộ thanh niên trong thị trấn ở trong cái mũ. Những người không có tham vọng với năm trăm bảng cũng đều bị đe dọa phải tham gia. Thà cứ thuận theo còn hơn là lằng nhằng cãi vã. Đầu sao thì cuối cùng, càng nhiều tên, cơ hội trúng phải mình càng ít - Vera đã chứng minh điều đó rất nhiều lần bằng kiến thức môn toán năm ba.

"Thế nên là," cô gái ngao nghể nói, "tôi gì mà không thử. Chẳng mất gì đâu. Đừng làm như mấy người có cái gì đáng để mất vậy".

Có lẽ lập luận đó không lô-gic cho lắm, nhưng người nói là Vera, cái cô nàng không ai nói lại được. Tên của tất cả mọi người, vì thế, mà giờ đã nằm trong mũ.

Câu lạc bộ chật kín người hiếu kì vì trò rút thăm này, và khi tên Eric được xướng lên, họ phần khởi hò reo ầm ĩ. Tiếp đến là khẩu hiệu "Vì người tốt như bạn xứng đáng" cùng lời nhắc nhở từ phía cô thu ngân để họ giữ trật tự một chút.

Lilian chúc mừng Eric.

"Nhớ quay lại báo ngày giờ cụ thể nhé," cô nói.

"Bọn tôi sẽ ở đây lúc bốn giờ," Vera nói. "Tuy nghe hơi kì cục nhưng đúng là tôi thích đám cưới lắm".

"Được rồi," Eric mỉm cười nói. "Tôi sẽ đi báo với Bò".

"Tốt rồi," Vera nói, "cô ấy sẽ ngạc nhiên lắm, nhưng tốt hơn hết vẫn là cô ấy chỉ cần gặp cậu thôi".

Không ai nói với Bò về kế hoạch của họ cả.

Eric quay lại lúc bốn giờ. Trông cậu ta rất hạnh phúc.

"Tớ gặp Chloe rồi," cậu ta tuyên bố. "Chả hiểu sao từ giờ tớ chỉ nghĩ cô ấy là Chloe. Cô ấy từ chối tớ rồi".

"Thế thì rút thăm lần nữa," Vera đáp, giọng hơi bực.

"Cô ấy không chịu lấy ai hết," Eric nói. "Cô ấy rất tuyệt vời, một người phụ nữ đích thực, như hình mẫu nhân vật của Lawrence. Cô ấy nói chúng ta chỉ là lũ ngốc, là bọn nít ranh. Rồi cô ấy bế con mình lên - nó lớn ghê, ra đáng lắm rồi. Cô ấy bế con lên cao như thế này này".

Anh chàng nhắc cốc cà phê đưa lên cao, ánh nắng chiếu chiếu vào khiến nó phát sáng.

"Cứ như là hai tay cô ấy đang vươn đến mặt trời. Và Chloe nói cô ấy đang vô cùng, vô cùng hạnh phúc. Và, mấy cậu có biết không, điều này nghe thật phi thường, nhưng tôi tin là cô ấy nói thật đấy. Trông cô ấy rất vui sướng".

Họ nhìn anh ta chăm chăm. Chẳng biết nói gì cả.

"Thế nên là tớ đưa tiền cho cô ấy," Eric nói, "rồi đi thôi. Hành động này đúng chất Lawrence nhé" ■



Đội tuyển Việt Nam vô địch bảng 2 xe tăng hành tiến tại Army Games 2020. Nguồn: Internet.

Đối ngoại quốc phòng Việt Nam năm 2020: **SAU MỘT NĂM NHÌN LẠI**

Vũ Khanh

Năm 2020 Việt Nam đảm nhiệm luân phiên chức Chủ tịch ASEAN là một năm thế giới trải qua nhiều biến động. Đặc biệt, đại dịch COVID-19 đã để lại hậu quả nặng nề cho hầu hết các quốc gia trên thế giới, trong đó có Việt Nam. Các hoạt động đối ngoại nói chung, đối ngoại quốc phòng nói riêng cũng bị ảnh hưởng. Tuy nhiên, nhờ quán triệt sâu sắc các chỉ thị, nghị quyết của Đảng, vận dụng, sáng tạo, linh hoạt các hình thức hoạt động trong thực tiễn, hoạt động đối ngoại quốc phòng đã vượt qua nhiều khó khăn, thách



Việt Nam cử Bệnh viện dã chiến cấp 2 số 3 tham gia lực lượng gìn giữ hòa bình của Liên hợp quốc tại Bentiu, Nam Sudan. Ảnh: Huấn luyện thực hành cấp cứu đường không trước khi lên đường. Nguồn: Internet.

thức, triển khai đầy mạnh toàn diện, đồng bộ các hoạt động và đã đạt được nhiều thành tựu quan trọng.

Chủ đề các hoạt động, hội nghị quốc phòng,

quân sự ASEAN trong năm 2020 là "Hợp tác quốc phòng vì một ASEAN gắn kết và chủ động thích ứng", với các lĩnh vực ưu tiên như: Thúc đẩy đối thoại, hợp tác quốc phòng, quân sự nội khối ASEAN và giữa ASEAN với các nước đối tác; chủ động đề xuất sáng kiến, hình thức hợp tác mới, nhất là các sáng kiến hướng vào việc củng cố thể chế, nâng cao năng lực phối hợp hoạt động chung và làm sống động các cơ chế hợp tác hiện có; tăng cường hợp tác thực chất trong lĩnh vực quốc phòng, quân sự; thúc đẩy giải quyết các vấn đề an ninh, bao gồm cả an ninh truyền thống và phi truyền thống, tội phạm xuyên quốc gia, các vấn đề nảy sinh trên biển... Năm 2020, mặc dù dịch bệnh COVID-19 lây lan và diễn biến phức tạp trên toàn cầu, trong đó có Việt Nam, nhưng với quyết tâm không để dịch bệnh ảnh hưởng đến các hoạt động đối ngoại nói chung, đối ngoại quốc phòng nói riêng, Việt Nam đã tiến hành điều chỉnh các hoạt động đối ngoại quốc phòng cho phù hợp với tình hình thực tế và tiếp tục phát huy vai trò của nước chủ nhà trong duy trì các hoạt động đối ngoại quốc phòng cả song phương và đa phương. Hoạt động đối ngoại của lãnh đạo Bộ Quốc phòng, Bộ Tổng

Tham mưu, Tổng cục Chính trị vẫn tiếp tục được đẩy mạnh với các cuộc đón tiếp các đoàn quốc phòng, quân sự cấp cao quân đội các nước. Đặc biệt, lãnh đạo Bộ Quốc phòng đã có các cuộc điện đàm, trao đổi tham vấn với các lãnh đạo Bộ Quốc phòng và quân đội các nước. Hoạt động đối ngoại biên phòng, hải quân, cảnh sát biển, giao lưu giữa các quân khu có biên giới với các nước bạn vẫn tiếp tục được duy trì và đẩy mạnh. Các hoạt động giao lưu, hợp tác giữa các quân khu, các tỉnh có đường biên giới với Trung Quốc, Lào, Campuchia với nhiều hoạt động thiết thực như: gặp gỡ, giao ban, kết nghĩa, phối hợp tuần tra chung, kiểm tra, phối hợp bảo đảm an ninh, an toàn và kiểm soát chặt chẽ các hoạt động ở khu vực biên giới đã góp phần nâng cao hiệu quả quản lý, bảo vệ chủ quyền biên giới quốc gia. Bên cạnh đó, các bên còn tăng cường trao đổi thông tin, nắm chắc tình hình, âm mưu chống phá của các thế lực thù địch. Phối hợp phòng ngừa, đấu tranh từ xa với các loại tội phạm buôn bán, vận chuyển chất gây nghiện, vận chuyển lâm sản trái phép qua biên giới, không để xảy ra điểm nóng về an ninh, trật tự khu vực biên giới.

Hoạt động đối ngoại hải quân, cảnh sát biển cũng được duy trì, góp phần bảo vệ chủ quyền biển đảo của Tổ quốc. Hải quân Nhân dân Việt Nam và Hải quân Trung Quốc đã phối hợp tổ chức chuyến tuần tra liên hợp trên vùng biển Vịnh Bắc Bộ lần thứ 28; phối hợp với Hải quân Hoàng gia Campuchia tổ chức chuyến tuần tra chung thường niên lần thứ 60. Trong chuyến tuần tra chung, Hải quân Việt Nam đã phối hợp với Hải quân Trung Quốc xử lý tình huống cứu hộ, cứu nạn (giả định) trên biển; với Hải quân Hoàng gia Campuchia luyện tập các phương án: ngăn chặn, trấn áp cướp biển, hoạt động buôn lậu, vận chuyển ma túy, nhập cư trái phép, buôn bán vũ khí, chất nổ bất hợp pháp và huấn luyện sử dụng cờ tay, ánh đèn theo luật tín hiệu quốc tế...

Cùng với hoạt động đối ngoại quốc phòng song phương, hoạt động đối ngoại quốc phòng đa phương của Việt Nam năm 2020 cũng gặt hái được nhiều thành công, tiêu biểu là thành tích của đội tuyển Việt Nam tại Hội thao quân sự quốc tế Army Games 2020; hợp tác phòng chống dịch COVID-19 và tham gia hoạt động gìn giữ hòa bình Liên hợp quốc...

Tại Army Games 2020 năm nay, đoàn Việt Nam đã giành được nhiều thành tích xuất sắc vượt mục tiêu đề ra, trong đó Đội tuyển Xe tăng lần đầu tiên giành huy chương vàng và cúp vô địch của bảng 2 nội dung "Xe tăng hành tiến" (Tank Biathlon). Các tầm huy chương Đồng của Đội tuyển Công binh, Cứu hộ cứu nạn, Thông tin liên lạc, Huy chương Bạc của Đội tuyển Bắn tỉa Việt Nam trong nội dung thi "Đội phối hợp ẩn ý" và Huy chương Đồng bài thi "Đội nhanh nhất" cũng như nỗ lực của các Đội tuyển Bếp dã chiến, Hóa học, Quân y, Pháo binh, Bắn trời quang đăng, Huấn luyện chó nghiệp vụ đã thể hiện bản lĩnh, quyết tâm của người lính "Bộ đội Cụ Hồ" trên đấu trường quốc tế. Những thành tích của Đội tuyển Quân đội nhân dân Việt Nam tại Army Games 2020 là minh chứng sinh động của sức mạnh, bản lĩnh, ý chí của "Bộ đội Cụ Hồ" trong thời kỳ mới; chứng minh cho sự đúng đắn, hiệu quả của chủ trương xây dựng Quân đội nhân dân Việt Nam cách mạng, chính quy, tinh nhuệ, từng bước hiện đại, một số quân binh chủng và lực lượng tiến thẳng lên hiện đại. Hình ảnh "Bộ đội Cụ Hồ" bình tĩnh, tự tin, khắc phục mọi khó khăn, đoàn kết, quyết chiến, quyết thắng, yêu chuộng hòa bình đã được chứng minh trong từng nội dung thi đấu, trong mọi hoàn cảnh, được bạn bè quốc tế khâm



Lãnh đạo tàu Hải quân Việt Nam thực hiện nghi lễ gọi điện chào xã giao tàu Hải quân Quân giải phóng Nhân dân Trung Quốc trong chuyến tổ chức kiểm tra liên hợp trên vùng biển lân cận đường phân định Vịnh Bắc Bộ ngày 22- 23/12/2020. Nguồn: VOV.vn.

phục, yêu mến. Sự tham gia của các đội tuyển Việt Nam tại Army Games 2020 còn góp phần củng cố quan hệ hữu nghị giữa Việt Nam với các nước, tôn vinh hình ảnh, uy tín của Quân đội nhân dân Việt Nam, góp phần khẳng định sự chủ động, tích cực, trách nhiệm của Quân đội nhân dân Việt Nam nói riêng và Việt Nam nói chung trong hội nhập quốc tế.

Đối ngoại quốc phòng 2020 cũng rất thành công trong hợp tác phòng, chống dịch COVID-19. Việc Bộ Quốc phòng Việt Nam chủ trì tổ chức diễn tập phòng, chống dịch COVID-19 với sự tham gia của quân đội các nước ASEAN cho thấy sự chủ động, tích cực của Việt Nam với vai trò là nước chủ nhà, đồng thời thể hiện sự quan tâm của quân đội các nước về phòng, chống dịch bệnh và các thách thức an ninh phi truyền thống. Sáng kiến của Việt Nam về diễn tập phòng, chống dịch bệnh COVID-19 được quân đội các nước ASEAN đánh giá cao. Qua diễn tập, lực lượng quân y các nước ASEAN tiến hành đánh giá kinh nghiệm ứng phó dịch COVID-19; phân tích, đánh giá lỗ hổng của hệ thống phòng, chống dịch dựa trên kế hoạch chuẩn bị chiến lược và ứng phó với dịch COVID-19 của Tổ chức Y tế thế giới và xây dựng kế hoạch hành động để nâng cao mức độ sẵn sàng của quân y ASEAN...

Bên cạnh đó, Bộ Quốc phòng Việt Nam cũng tăng cường hợp tác phòng, chống dịch bệnh COVID-19 với Bộ Quốc phòng và quân đội Trung Quốc, Lào, Campuchia, Cuba, nhất là đã chủ động phối hợp tổ chức tuần tra kiểm soát, phòng chống dịch bệnh COVID-19 với Trung Quốc, Lào và Campuchia. Nhờ đó, quân đội đã phát huy vai trò nòng cốt trong quản lý, bảo vệ chủ quyền biên giới quốc gia, góp phần hạn chế sự lây lan của dịch bệnh.

Bộ Quốc phòng Việt Nam đã tặng các trang thiết bị y tế hỗ trợ Bộ Quốc phòng Lào và Campuchia trong phòng, chống dịch bệnh COVID-19. Điều này thể hiện sự giúp đỡ chí nghĩa, chí tình dành cho quân đội và nhân dân Lào và Campuchia trong thời điểm khó khăn. Số trang thiết bị y tế này không chỉ là sự ủng hộ về vật chất, mà còn là nguồn động viên tinh thần to lớn giúp quân đội và nhân dân Lào và Campuchia vượt qua giai đoạn khó khăn do

dại dịch COVID-19 gây ra. Đây cũng là biểu hiện sinh động cho truyền thống quý báu giúp đỡ lẫn nhau, tương thân tương ái của dân tộc Việt Nam và tình hữu nghị đặc biệt, gắn bó sâu nặng giữa quân đội và nhân dân Việt Nam với quân đội và nhân dân Lào và Campuchia.

Một thành công khác của đối ngoại quốc phòng Việt Nam năm 2020 không thể không kể đến là việc tổ chức thành công các hội nghị quốc phòng, quân sự trực tuyến. Do ảnh hưởng của đại dịch COVID-19, nên nhiều hội nghị quốc phòng, quân sự được Việt Nam tổ chức theo hình thức trực tuyến và được quân đội các nước ASEAN đánh giá cao như: Hội nghị trực tuyến Nhóm làm việc Quan chức Quốc phòng cấp cao ASEAN mở rộng (ADSOM +WG); Hội nghị trực tuyến Đối thoại Quan chức Quốc phòng Diễn đàn khu vực ASEAN (ARF DOD); Hội nghị Tư lệnh Hải quân các nước ASEAN lần thứ 14 (ANCM 14)... Năm 2020 cũng là năm ghi nhiều dấu ấn của hoạt động gìn giữ hòa bình Liên hợp quốc của Việt Nam, tiêu biểu là việc Bệnh viện dã chiến cấp 2 số 2 ở Bentiu, Nam Xudăng, ngoài việc hoàn thành tốt nhiệm vụ chuyên môn, còn tích cực tham gia phòng, chống dịch COVID-19, được phái bộ Liên hợp quốc đánh giá cao. Bệnh viện đã triển khai đồng bộ nhiều biện pháp cấp bách phục vụ công tác phòng, chống dịch; thường xuyên làm tốt công tác tuyên truyền nâng cao ý thức và các biện pháp phòng, chống dịch cho các nhân viên Liên hợp quốc trên địa bàn; đồng thời, chuẩn bị các kế hoạch ứng phó, sẵn sàng triển khai thực hiện trong mọi tình huống khẩn cấp; thực hiện nhiệm vụ kiểm soát, sàng lọc y tế tại sân bay Rubkona (Nam Xudăng), nhằm phát hiện và xử lý kịp thời các trường hợp nhiễm bệnh, tránh lây lan ra cộng đồng...

Dự báo, năm 2021, tình hình thế giới, khu vực sẽ tiếp tục có nhiều thay đổi, diễn biến phức tạp, khó lường. Tác động của đại dịch COVID-19 đối với mọi mặt đời sống xã hội toàn cầu có thể còn kéo dài. Xu thế chung trên thế giới là hợp tác, song cạnh tranh chiến lược giữa các nước lớn có chiều hướng gia tăng cả về quy mô và mức độ nghiêm trọng. Nhiều thách thức an ninh mới sẽ xuất hiện, nhất là các thách thức an ninh phi truyền thống, đe dọa đến an ninh và phát triển của nhiều quốc gia... Tình hình đó đặt ra những yêu cầu mới, đòi hỏi hoạt động đối ngoại quốc phòng phải tích cực, chủ động, chắc chắn, linh hoạt và hiệu quả hơn nữa. Đối ngoại quốc phòng cần tiếp tục quán triệt quan điểm, chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về nhiệm vụ xây dựng và bảo vệ Tổ quốc trong tình hình mới; chủ động nghiên cứu, nắm, đánh giá, dự báo đúng tình hình, kịp thời tham mưu với Đảng, Nhà nước có chủ trương, đối sách xử lý thắng lợi, không để bị động, bất ngờ trong mọi tình huống.

THƠ CHÂM

Gửi hàng xóm

Đón chào năm mới đến rồi
Xóm làng chề chén... và rồi Kara...
Hát ca thì thì cứ hát ca
Nhưng mong dứt sớm để bà (còn) nghỉ ngơi
Thôi nói, đây tháng cũng chơi
Đám tang, đám giỗ cũng mời Kara...
Âm thanh hết cỡ bùng ra
Xập xình nhảy nhót tanh bành sáng đêm
Em thơ mất ngủ triền miên
Cụ già thức trắng cả đêm nhức đầu
Học sinh ôn tập không sâu
Cũng vì ca hát... ầu sầu lắm đây
Rất mong hàng xóm đổi thay
Trẻ già lớn bé... Ngất ngây vui mừng.

Trần Tèo

Sức ị

Vật lý đo được sức ị
Cán bộ, công chức lấy gì để đo
Công việc được xếp giao cho
Không cần, không thước biết đo cách nào
Cán bộ tự giác không sao
Những kẻ lười biếng ý vào lý do
Đối trá rồi cũng lòi ra
Ta nên tự giác với ta... thật lòng
Để người lãnh đạo yên tâm
Khi giao công việc không cần kiểm tra
Sức ị mong xếp đừng tha
Và đừng để cán bộ ta...chảy ị.

Phạm Hữu Thung



U mê!

Dịch đang bùng phát, lây lan
mà bao kẻ vẫn chủ quan, xem thường!

U mê, chập quẩn, kín đường
chùa này, phủ nọ...
cúng đường, cầu may

Tượng kia ngàn vạn bàn tay
quét, mài, chùi, hít (*)...
tối ngày, sớm khuya.

Có hay trong cõi u mê
bao "con F"...
dẫn lối về âm ty.

(*) Ở một số chùa, phủ nhiều người
đi lễ cầu may bằng cách chen nhau
cầm những tờ tiền, mài, chùi...
vào tay, vào mặt tượng, rồi đưa
ngay lên mặt mũi mình hít hà để lấy may.

Thái Thuận Minh

CHỮ VÀ NGHĨA

Hiện nay trong tiếng Việt ta thường nghe những câu như: "nhất hóa tam", "nhất quá tam", "quá tam ba bận...". Những câu này được hiểu nhầm là "không làm điều gì quá 3 lần". Thật ra, đây là những câu khẩu ngữ, tam sao thất bản, không được ghi nhận trong những từ điển mà chúng tôi hiện có, thí dụ như trong *Hán Việt từ điển giản yếu* của Đào Duy Anh (Nxb Đông Ba, 1932); *Từ điển Văn Liệu* của Nguyễn Văn Minh (Nxb Á Châu 1942); *Từ điển Việt Nam* của Thanh Nghị (Nxb Thời Thế, 1958) hay *Từ điển Tiếng Việt* do Hoàng Phê chủ biên (Nxb Đà Nẵng, 2003)...

Câu phổ biến nhất là "Quá tam ba bận" được sử dụng trong những trang dạy tiếng Trung Quốc trên Internet, dùng để chỉ thành ngữ 事不過三, song thành ngữ này đọc theo âm Hán Việt là "Sự bất quá tam", chứ không phải "Quá tam ba bận".

"Sự bất quá tam" (事不過三, shì bù guò sān) có nghĩa là "việc không liên tiếp xảy ra quá ba lần". Thành ngữ này được ghi nhận chính thức trong bộ *Tây Du Ký* của Ngô Thừa Ân (hồi thứ 27), phát hành trong thập niên 1590. Song tác phẩm sớm nhất ám chỉ thành ngữ "Sự bất quá tam" (事不過三) có lẽ là quyển *Tả truyện* (左傳), viết về lịch sử Trung Hoa giai đoạn năm 722 - 468 TCN, trong đó có câu: "nhất cổ tác khí, tái nhi suy, tam nhi kiệt (一鼓作气, 再而衰, 三而竭), nghĩa là "đánh một tiếng trống thì dũng khí tăng lên (tinh thần thêm hăng hái); đánh hai tiếng trống thì dũng khí suy giảm; đánh ba tiếng trống thì dũng khí không còn nữa". Đối với người Trung Hoa thành ngữ "Sự bất quá tam" (事不過三) dùng để cảnh báo việc không được lặp lại cùng một sai lầm quá ba lần. "Ba" là con số tượng trưng trong thời cổ đại, có nghĩa là nhiều lần. "Ba" là con số xác định biểu thị sự việc xảy ra không xác định số lần. Trong quan điểm hiện đại "Ba" là con số ổn định, cũng như tam giác là

Quá tam ba bận

Sự bất quá tam

事不过三

Not to do anything more than three times.

"Quá tam ba bận" được hiểu nhầm là không nên làm điều gì quá 3 lần.

Quá tam ba bận?

hình biểu thị sự ổn định. Nói cách khác, khái niệm "Ba" trong "Sự bất quá tam" nhằm nói về những điều tốt hay xấu mà một người gặp phải sẽ không vượt quá mức nhất định nào đó; cuối cùng sự việc sẽ phát triển theo hướng ngược lại. Thí dụ như câu "ai giàu ba họ, ai khó ba đời"...

Nhìn chung, "Nhất hóa tam" hay "Nhất quá tam" là cách nói sai trong tiếng Việt. Câu thường dùng và được xem là chính xác nhất lại là câu dịch "Quá tam ba bận", có nguồn gốc từ thành ngữ gốc Hán là "Sự bất quá tam" (事不過三). "Quá tam ba bận" chỉ là khẩu ngữ, không được ghi nhận trong từ điển tiếng Việt và Hán Việt mà chúng tôi hiện có.

Có quan điểm cho rằng "Quá tam ba bận" là câu nói về việc Lưu Bị 3 lần đến Long Trung mời Khổng Minh ra giúp. Xin thưa là không phải vậy. Trong quyển *Truyền thống văn hóa và tiểu thuyết cổ điển* (Hà Bắc đại học xuất bản xã, 2001), Đỗ Quý Thàn (杜贵晨) cho biết xã hội Trung Hoa thời cổ đại tuân thủ nghi lễ rất nghiêm ngặt, "Sự bất quá tam" (事不過

三) là một quy tắc, tập quán quan trọng trong đời sống của người dân kể từ thời Chu Tần. Nó cho thấy phong cách sống của người Trung Quốc, nguyên tắc của sự vật và sự linh hoạt trong thể thống nhất. Có rất nhiều ví dụ trong kinh điển trước thời nhà Tần cho thấy thành ngữ này.

Một quan điểm khác lại cho rằng "Quá tam ba bận" là cách nói sai, viết đúng phải là "Quá tang ba bận", nghĩa là sau đám tang, người ta làm "lễ Tế ngu" để người chết được yên hồn phách. "Ngu" nghĩa là "yên", ba lần tế lễ cho yên hồn phách gọi là "Sơ ngu", "Tái ngu", "Tam ngu". Xin thưa, đây là một sự ngộ nhận, đúng là có lễ "Tế ngu" (祭虞), gồm có: Sơ ngu (初虞), Tái ngu (再虞) và Tam ngu (三), song chẳng liên quan gì tới khái niệm "Quá tang ba bận" - một cách suy diễn sai về câu "Quá tam ba bận" trong tiếng Việt.

Vương Trung Hiếu

VĂN NGHỆ THÁI NGUYÊN 42
SỐ 4 - RA NGÀY 25 THÁNG 2 NĂM 2021

VUI VUI

Nhận xét

Một bà vợ soi mình trước gương trước khi đi ngủ và nói với chồng:

- Minh ơi, trông em thật kinh khủng, béo và xấu nữa...

Cho em một lời nhận xét tốt hơn đi mình.

Anh chồng bỏ quyển sách ra trả lời:

- Ừ, thị lực của em thật tuyệt hảo!

Không thể đọc được

Ông bác sĩ hỏi cô gái đang lắp ló ở cửa phòng:

- Này cô, cô đến khám gì?

- Dạ, em không khám ạ! Em đến nhờ bác sĩ tí việc.

- Xin cô cứ nói.

- Dạ, em nhờ anh đọc hộ bức thư của người yêu em mới gửi về.

- Thư của cô sao lại nhờ tôi đọc, cô không biết chữ à?

- Dạ, em biết chữ, nhưng vì người yêu em cũng là bác sĩ nên mới đến nhờ anh.

- !!!

Không để ngày mai

Có người khuyên giám đốc muốn nâng tinh thần làm việc của nhân viên, nên treo khẩu hiệu: "Việc hôm nay chớ để ngày mai". Một tháng sau, người này hỏi giám đốc:

- Nhân viên của anh phản ứng thế nào với khẩu hiệu đó?

- Thử quý của tôi biến thủ tiền ngay hôm ấy, trưởng phòng tổ chức biến mất với cô thư ký của tôi và tất cả người khác đồng loạt đòi tăng lương.

Dạy vẹt

Tèo vừa mua một con vẹt ngoài chợ, hí hửng dạy nó tập nói.

Tèo: Tôi biết nói. Con vẹt: Tôi biết nói tôi biết nói.

Tèo: Tôi biết đi. Con vẹt: Tôi biết đi tôi biết đi.

Tèo: Tôi biết bay. Con vẹt: Xạo vừa thôi ông!

Người thứ 100

Người đàn ông nọ kiên nhẫn ngồi chờ trước cửa một tiệm ăn có treo bảng khuyến mãi: "Miễn phí và tặng quà có giá trị cho người khách may mắn thứ 100". Sau khi cần mẫn đếm tới người thứ 99, ông ta mới bước vào. Ăn xong, người đàn ông vui vẻ nói với chủ tiệm:

- Tôi là người khách may mắn phải không?

- Đâu có! Ông chỉ là người khách đầu tiên!

- Thế còn những người vào trước?

- Họ vào chỉ để hỏi đến người khách thứ bao nhiêu rồi!

Đang nào cũng phải hỏi

Ném thử một chút thức ăn trong đĩa xong, chồng quay sang hỏi vợ:

- Em nấu cho anh ăn cái món gì thế này?

- Sao hôm nay anh lại quan tâm đến tên món ăn cơ chứ!

- Thì đang nào chốc nữa bác sĩ chẳng hỏi thế.

Anh Thắng (st)

GÓC BIẾM HỌA



Tranh: Nguyễn Dũng

NGỤ NGÔN

Con cá và cần câu



Ngày xưa tại một làng chài nọ, có một thanh niên chuyên nghề đi câu cá kiếm sống để nuôi vợ con, trên đường về thấy một người ăn xin hình như đã đói khát năm ba ngày, với vẻ mặt tiêu tụy khôn khổ. Chàng thanh niên thương tình, bắt trong giỏ cá của mình vừa đi câu về, cho người ăn xin một con cá.

Người ăn xin đã nướng ăn và tạm thời qua cơn đói khát. Chàng thanh niên về đến đầu xóm vui vẻ kể lại câu chuyện mình đã làm được một việc thiện ích để cứu một người hoạn nạn. Khi nghe nói như thế, anh bạn hàng xóm lắc đầu và nói rằng, việc làm của anh như vậy chưa chắc đã giúp cho người kia sống tốt hơn. Cho con cá chỉ là bước đầu để giúp người kia qua cơn đói khát, đó là điều tốt, nhưng cậu hãy nên cho người ăn xin cái cần câu, để ông ta tự mình đi câu kiếm sống hằng ngày mới được.

Ngày hôm sau chàng thanh niên đó rủ thêm anh bạn hàng xóm cùng đi câu cho vui để có người tâm sự chuyện trò. Khi trở về, hai người gặp lại người ăn xin kia đang nằm chèo queo bên vệ đường với vẻ mặt hốc hác. Chàng thanh niên thấy thế tội nghiệp quá, liền cho người ăn xin cá và anh hàng xóm thì cho người ăn xin cái cần câu.

Cả hai trên đường đi về nhà trong tâm trạng hân hoan vui vẻ vì đã làm được một việc thiện ích. Trong lúc hai người đang hào hứng bàn tán sôi nổi về việc nên cho con cá hay cái cần câu, thì họ lại gặp một người đi đường khác, liền kể sự việc cho người đó nghe và mong rằng anh ta góp ý dùm. Anh bạn này lại lắc đầu nói như thế là không được hoàn mỹ cho lắm.

Các cậu làm như vậy vẫn chưa là giải pháp tốt nhất. Cho người ăn xin con cá hoài thì họ sẽ lại lại mà không chịu siêng năng làm việc? Còn cho họ cái cần câu rồi mà không chỉ cho ông ta cách câu như thế nào để ông ta câu được nhiều cá. Nếu như vậy sẽ không giúp người đó thể hiện lòng tự trọng và tích cực siêng năng làm việc để kiếm miếng ăn.

Cuối cùng ba người cùng kết bạn với nhau và ngày hôm sau cả ba người cùng tiếp tục đi câu cá. Khi trở về, ba người vẫn gặp

người ăn xin đang nằm chèo queo, bỏ chiếc cần câu nằm kế bên. Chàng thanh niên trẻ nhất, lại tiếp tục cho người ăn xin cá, còn anh bạn hàng xóm sửa lại cái cần câu, anh bạn mới thì nói về phương pháp câu cá một cách chi tiết và tỉ mỉ, từ mắc mồi câu cho đến phương pháp câu từng loại cá...

Lần này có khác hơn, cả ba trở về trong tâm trạng đầy phấn khởi lạc quan, tin chắc rằng từ nay trở về sau người ăn xin sẽ không còn sợ bị chết đói nữa. Trên đường đi về ba người lại gặp ông già thông thái, một người từng trải nghiêm và đã gần bó cả cuộc đời với nghề đi câu, cả ba hào hứng kể lại câu chuyện người ăn xin.

Nhà thông thái ngẫm nghĩ một lát rồi lắc đầu nói: "Các cậu đã làm những việc như thế rất hợp đạo làm người, thế nhưng ta vẫn nghĩ người ăn xin kia vẫn bị đói khát như thường, vì quan niệm sống của họ quá thiên cận và bi quan. Và chắc chắn người ăn xin đó vẫn chịu đói khát bởi thói quen chấp nhận số phận đã an bài. Các cậu biết nguyên nhân vì sao không?". Cả ba chàng thanh niên đều ngơ ngác, mong nhà thông thái giải thích cho tường tận dùm. Nhà thông thái vừa cười, vừa nói:

"Thứ nhất là: người ăn xin quen sống với nghề này nhiều năm, nó đã ngấm vào xương máu và tủy của ông ta, đó là thói quen thâm căn cố đế của một số người quan niệm rằng số mình như vậy, nên không cần phải siêng năng làm lụng, bươn chải để kiếm miếng ăn. Chính vì vậy, ta phải hướng dẫn cho ông ta cách suy nghĩ về quan niệm sống bằng cách tin sâu nhân quả, tin chính mình quyết định cuộc đời.

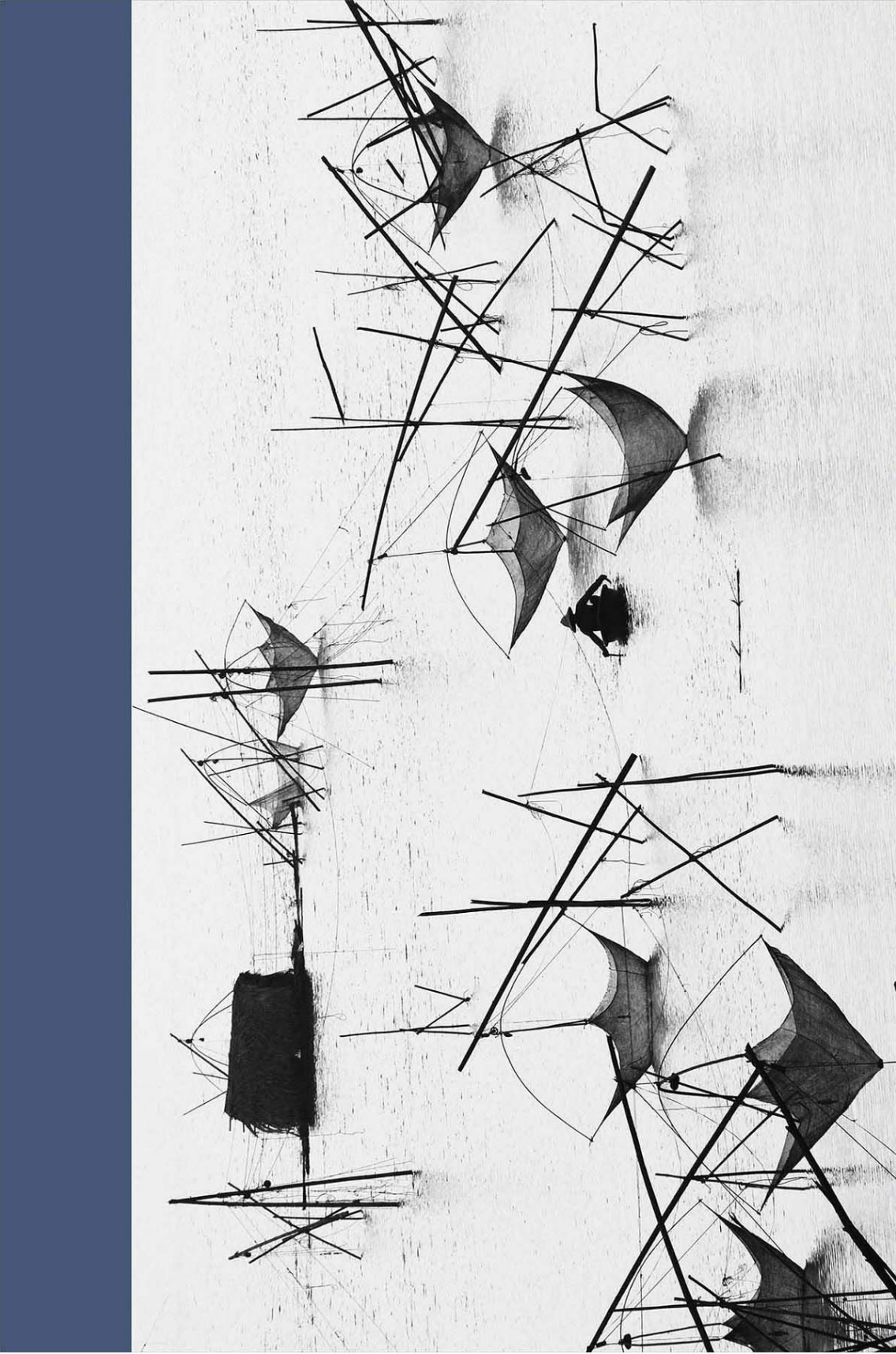
Thứ hai là: ai cũng có thể biết không phải cứ thả mồi xuống là đã có cá liền, đôi khi phải kiên nhẫn câu cá tiếng, cả buổi... có khi cả ngày không được con nào. Muốn câu được cá, người đó phải kiên trì bền bỉ để đạt được mục đích.

Thứ ba là: có một yếu tố cực kỳ quan trọng, tại sao cả đời ông ta chỉ đi ăn xin, đó chính là niềm tin mù quáng của ông ta đối với số phận của mình. Có lần tôi hỏi ông ta: Sức khỏe của ông vẫn dồi dào như vậy, tại sao không học một nghề gì đó để kiếm sống hoặc có thể đi câu cá cùng với mọi người?

Ông ta không cần suy nghĩ liền trả lời ngay: "Ông và người khác giới, tôi không thể nào theo ông được, tôi sinh ra là đã mang thân phận của kẻ ăn xin rồi, cha mẹ tôi ngày trước cũng làm nghề cái bang, số tôi khổ từ trong bụng mẹ, tôi đành chấp nhận số phận đã an bài"!!!!

Lời bàn: Nếu như sống mà chấp nhận số phận đã an bài để rồi luôn than thân trách phận, buông xuôi thì mọi thứ sẽ luôn tối tăm, mù mịt. Cần phải tích cực khắc phục hạn chế, vượt qua khó khăn để hướng tới một cuộc sống tốt đẹp hơn.

A.T (st)



Khúc sông quê
Ảnh: Trần Khai